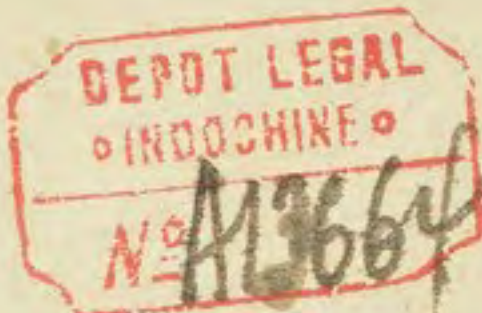


BẢO QUẢN
150, Rue Lagrandière
SAIGON
MUA BÁO XIN TRẢ TIỀN
TRƯỚC



mai

ra ngày thứ sáu mỗi tuần

Directeur: Đào-trình-Nhật

GIÁ BÁO
1 năm 7\$ 00 — 6 tháng
3\$ 60 — 3 tháng 1\$ 80
Abonnement administratif:
10\$ 00 par an

NĂM 2 — 26 MAI 1939 — N° 87 — MỖI SỔ 24 TRƯỞNG: 0\$ 15

MUT. — Chúng ba, mình đây hai đứa,
cứ đánh đại đi, không sợ.
HIT. — Đơn đề qua suy tính lại một
chút, đừng làm bậy chết da!



Hay.
CL. Cón.

BA-LAN TRƯỚC MŨI SÚNG CỦA HITLER

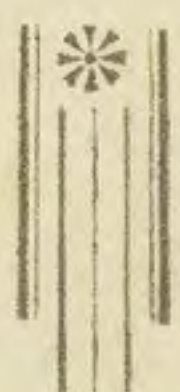


MỘT TỜ BÁO ANH THUẬT LẠI

NGƯỜI CHÁU 49 ĐỜI CỦA QUAN-CÔNG

cám Thanh-long-dao vớt đầu quân Nhật

PHAN SÀO-NAM, THI-
SĨ HAY CÁCH-MANG



MẦY SÀNG-KIẾN HAY
CỦA NHÀ MAI-LINH

☞ Báo lên 24 trương, thêm ra nhiều bài và tin hay chuyện lạ ☜

DỪNG HAY
KHÔNG DỪNG

THUỐC MẠNH

AI mà không công nhận thuốc MẠNH của nhà thuốc

ĐẠI-QUANG

Muốn cho dạ dày mau tiêu, ngũ nhơn giã, làm việc nhieu, không biết mệt nhọc. Thuốc MẠNH giúp sức mau lẹ, bồi bổ khí huyết cấp kỳ. Một ve thuốc MẠNH hòa với nửa lít rượu trắng hay là rượu chất trở nên một ve rượu bổ rất quý. Uống mùi ngon ngọt, dịu dàng, thơm tho, giá lại rẻ.

**BAN
TẠI:**

27 Tổng-dốc-Phuong Cholou - Tél.: 30.055
231 rue d'Espagne Saigon - Tél.: 21.316
và các nơi đại-lý khắp cả ba kỳ.

LẬU... GIANG-MAI... dám cam đoan trị tuyệt nọc
có giấy bảo kiết. chỉ có nhà thuốc chuyên môn

Phòng-tinh dục cực

n° 4 rue Martin des Pallières Dakao
và n° 191 193 rue Frères Louis Saigon - Tél.: 21.486

Bệnh lậu mới mắc, đau tức, ra mủ xanh, vàng hoặc lẫn máu, chỉ 5 ve thuốc số 40 giá mỗi ve 0p.60 là hết tuyệt nọc.

Bệnh kinh-niên (chronique) đã uống nhiều thuốc hoặc hôm rứa mãi mà sáng ngủ dậy vẫn còn tí mủ thì dùng thuốc số 42 giá mỗi ve 0p.60, cũng chỉ 5 ve cam đoan tuyệt nọc. Bệnh phong-linh trị chưa tuyệt căn trong máu còn dư độc (toxine) cho nên sanh ra: nước tiểu vàng đục, đau lưng, điếc tai, mờ mắt, nhức mỗi gân cốt v.v.. chỉ uống 2 hộp TÂY HUYẾT TUYỆT TRÙNG (Toni dépuratif) giá mỗi hộp 1p.50 thì máu sẽ trở nên trong sạch, các bệnh đều tiêu hết. Nhận chữa bảo kiết có giấy giao kèo các thứ bệnh phong-tinh đau nặng và lâu đến mấy cũng mau hết tuyệt nọc.

Ở xa biên thư kể bệnh sẽ gửi thuốc lãnh hóa giao ngân, rất kín đáo. Cần thêm nhiều đại-lý xin viết thư (kèm có trả lời) về thương lượng nơi:

TỔNG ĐẠI-LÝ: Dépôt KIM TIÊN 191-193, rue Frères Louis - SAIGON

Nota: Quý ngài đã thấy chắc chắn rằng thuốc bổ MẠNH HỒ HOÀN mỗi hộp 1p.80 chữa bệnh liệt dương rất mau chóng,

MỚI PHÁT MINH DỜI HÌNH NGƯỜI

HÓA-THÂN-CHÍ-BỮU-HOÀN: Là một phương thuốc mới phát minh, trị tuyệt bệnh phong đơn cù.

HÔI-HOÀ-TÊ Có thí-nghiệm mấy chục người đều lãnh mạnh cả. Tôi có đăng hình bệnh nhơn ở nơi báo Điện-Tin rồi. Quý vị không tin xin mời đến nhà sẽ thấy sự kết quả của chúng tôi. Thuốc này tôi dám cam đoan, hề uống từ 1 tháng tới 4 tháng thấy dời hình không sai. Từ 4 tới 10 tháng thì lãnh mạnh như xưa, uống lâu mau tùy theo bệnh nặng nhẹ.

SƯU-PHONG BỒ-HUYẾT: Trị tuyệt bệnh: đau gân, đau xương, đau lưng, Tê, Bai, Nhức mỏi. Đêm nằm tay chơn để đầu tề đó, mặt mày tay chơn nó làm như kiến bò. Dùng đến thuốc này thì hết tuyệt.

VẠN-LINH ĐẠI-BỒ: Chuyên trị đàn ông đàn bà ấu uống không dậy. Tinh thần suy kém hay đau lưng, mệt nhọc, ả tình, da xanh vàng mềc, đầu hay chân vàng, ngồi làm việc thậ 1 hơ, hề uống vô thì thấy khoẻ và công hiệu liền.

ĐÔI S C NGƯỜI: Thuốc NGUYỄN-ĐỨC BỒ á-phiện có thí nghiệm tại Laboratoire Identité Saigon. Là một phương thuốc đại bổ, không phá không hành, không di tinh, không nhọt, không nhức mỏi, không thêm á-phiện, dám cam đoan. Uống vô từ 15 ngày thấy cân nặng thêm một hai kilos. Lục-châu và Saigon quí ông đều có dùng nhiều rồi. Ai ai cũng đều khen tặng là một phương thuốc thần.

Hóa Thân Chí Bửu hoàn: mỗi hộp giá 1p.20 VẠN LINH ĐẠI BỒ: mỗi hộp giá 0p.40
Sư Phong Bồ Huyết: mỗi hộp giá 0p.80 Thuốc bổ Á-phiện: mỗi hộp giá 1p.00

Nhà thuốc NGUYỄN-ĐỨC-ĐƯỜNG

số 17 đường HUỖNH-QUANG-TIÊN (Cầu Rạch Bần) Saigon.

NGUYỄN-VĂN-VANG BẢO-CHẾ

Hiệu đồng hồ

NGUYỄN-CHÀNH-TRƯC

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp
7, Amiral Courbet - Saigon

Lãnh sửa đn hiệu đồng hồ.
Chuyên môn sửa compteur
vợ hơi, máy chụp hình và
máy đánh chữ v.v.

Bán máy xay lúa gạo

Trừ đủ đồ phụ-tùng dùng theo nhà máy xay. Những đồ phụ thuộc như bàn găng, cối lức, cối trắng, cối chà có quạt hút mát gạo, xa gió, bàn đảo, bù dài v.v.v. Đại-lý nhiều hiệu máy chạy dầu cặng, máy chạp trâu và đã ráp nhiều nhà máy được kết quả mỹ măn.

ÉTABLISSEMENTS

21, BD GALLIENI

(TÉL. N° 21.058) SAIGON

TRẦN-VĂN-HANH

VIÊN-ĐÔNG LẬP-BỒN

Hội Đông-Pháp vô-danh hùn vốn 4.000.000 phật-làng, (một phần tư đã góp rồi)
Công-ty hành-dộng theo chỉ-du ngày 12 tháng tư năm 1916. (Đăng bạ Hanoi số 419)

Món tiền lưu trữ: 1.154.678\$41

Tính đến ngày 31 Décembre 1938 đã hoàn vốn lại cho người đã góp

**HỘI ĐÔNG-PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỞI HỘI LẬP BỒN
TO NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN**

GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

HỘI-QUÁN Ở HANOI

cát trên SỞ ĐẤT của HỘI

ngày số 30 và 32, đường Paul Bert

Điện thoại số 892

QUẢN-LÝ Ở SAIGON

68, đường Kinh-Lấp

Giấy nội số 21.835

Số tiền đã trả cho những vé bán lại hay là được trúng số

(Đến 31 Mars 1939): 1.041.804\$58

NHỮNG SỐ TRÚNG NGÀY 28 AVRIL 1939

xổ hồi 9 giờ bán mai tại Hội-Quán ở HANOI, 30-32, đường Paul Bert

Do Quan Đại-thần Phan-vân-Đại, Tổng-dốc hồi hưu ở Hadong, Chủ tọa.

Thị-chúng có: Ông Doan-Tuan, Đốc-học trường "CÔNG-ÍCH" ở Sontay

và ông Lưu-Phuc, Học-sanh trường Cao-đẳng Hanoi.

CÁCH XỔ SỐ.— Chiếu theo điều lệ chung, trong 3.000 vé tiết-kiệm, vé nào đồng tiền thường nguyệt may

ra nên trúng một được hồi vốn về vé thứ mới "A" hay thứ cũ "A.T." và MIỄN GÓP về vé thứ cũ

"A.T.". Cuộc xổ số như có bốn bánh xe hiệu "FICHET", bánh thứ nhất biên từ số 0 đến số 2, còn ba bánh

kế đó thì biên từ số 0 đến số 9, cứ mỗi lần quay bánh xe thì ra một con số khác nhau từ 0 đến 2.999.

Vé bộ thứ nhất từ 0 đến 2.999 về tiết-kiệm-nào được quay ra trên bánh xe trước hết là vé được

trúng số; rồi chỉ có thêm:

3.000 cho số thứ nhì quay ra trên bánh xe thì được biết vé nào trúng trong bộ từ 3.000 đến 5.999

6.000 " ba " 6.000 " 8.999

9.000 " tư " 9.000 " 11.999

12.000 " năm " 12.000 " 14.999

và cứ tăng thêm lên như vậy hoát.

(Về cuộc xổ số BỘI PHÂN thứ về cũ "A.T." trong 30.000 vé đã bán ra có cho một vé trúng. Cách xổ số

cũng y như trên đây nhưng phải thêm vào một bánh xe nữa biên từ số 0 đến 9. Số nào được quay ra trên

bánh xe trước hết là số được trúng trong bộ từ 0 đến 29.999. Vào con số ra trên bánh xe lần kế đó thì phải

thêm vào 30.000 mới phải về được trúng trong bộ từ số 30.000 đến số 59.999, bởi vì số vé bán ra dưới số 60.000)

Những người trúng số

Số trúng

Số tiền lãnh

VÉ TIẾT-KIỆM MỚI "A"

Số ra trên bánh xe: 1.777-1.936-2.665-0.288-0.456-2.029

0.690-0.241-2.028-2.911-1.147-0.620-1.068-1.961-2.556-0.607

0.267-0.908-0.793-1.901-2.828-0.103-1.055-2.904-1.396-2.692.

Những vé đồng lãnh tiền trúng:

58.901 M. VU-THUE, Nông-phu ở Bình-hai NINH-BINH 500 \$

63.103 Mme TRAN-THI-CHACH, ở THAKKHET 1.000

67.055 Mme NGUYEN-THI-BACH, 54, đường Charron HANOI 500

71.904 M. DUONG-DUC-CU, Thầy giáo ở Nam-trach HATINH 500

77.392 Vé chưa bán ra.

VÉ TIẾT-KIỆM CŨ "A.T"

Xổ số thứ nhất: BỘI PHÂN

Số ra trên bánh xe: 5.446-28.426

Những vé đồng lãnh tiền trúng:

5.446 Vé đã hủy bỏ.

58.426 Vé chưa bán ra.

SỐ XỔ THỨ NHỊ: ĐĂNG HỒI NGUYỄN VỐN

Số ra trên bánh xe: 1.130-0.432-0.212-2.566-2.188-2.262
1.394-0.342-2.566-0.024-0.465-0.487-2.501-0.771-1.438
0.872-0.775-1.571-1.024.

Những vé đồng lãnh tiền trúng:

M. TRAN-KIEM-PHO, Thừa-phái Bộ-Học ở HUE 200

M. LE-QUAN-TU, Cựu-Hương-Cả, Bình-nhệ, An-ninh-hạ TANAN

Vé chưa bán ra. 1.000

Xổ số thứ ba: ĐĂNG MIỄN GÓP

Số ra trên bánh xe: 2.888-0.161-0.893-0.802-0.486-2.873

2.433-0.302-2.406-0.220-0.005-2.218-2.404-1.231-1.125

0.385-0.738-1.036-0.482.

Những vé đồng lãnh tiền trúng:

Những người cầm vé có tên dưới đây được lãnh một vé miễn

góp có vốn định trước nơi cột thứ nhì, giá bán lại biên nơi

cột thứ nhất.

M. PHAM-GIA-MY, Nhà in THANHHOA 291\$00

M. NGUYEN-TRONG-MAN, Hội-viên Đạo Thiên-chùa HANOI 500\$

111.40 200

Khi trúng số thì chủ vé cử việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiệu.

Cuộc xổ số kỳ tới nhằm ngày thứ ba 30 Mai 1939, đúng 9 giờ bán mai.

tại Quán-ly-Saigon, 68, Boulevard Charner

CÁC NGÀI CÓ MUỐN

một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải trả dành một số tiền nhỏ?

Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tại?

Các ngài nên mua ngay thứ "TITRE A" của hội từ lúc mới mua vé

VÉ TIẾT-KIỆM MỚI "TITRE A" được lãnh 50% về tiền lời

Người chủ vé gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo

dài đến 25 năm, tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu vé mình

trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cùng lắm đến hết hạn

Ví dụ: góp mỗi tháng 30 \$ để gây một số vốn có bảo đảm ít nhất là 12.000\$

20 \$ 8.000

10 \$ 4.000

5 \$ 2.000

2 \$ 50 1.000

1 \$ 25 500

NHỮNG QUYỀN LỢI ÍCH CHO VÉ TIẾT-KIỆM THỨ "A"

1 Chủ vé muốn bán lại vé tiết-kiệm một cách rất dễ dàng, miễn là vé đã góp tiền được hai năm

rồi, bán được theo giá tiền đã cam đoan.

2 Nếu người chủ vé cần tiền, có thể vay Hội một số tiền ngang với 50% giá tiền bán vé, và vẫn

được dự các cuộc xổ số.

3 Chủ vé muốn ngưng góp lúc nào cũng được, đến khi muốn góp nữa thì có quyền góp cả những

tháng đã bỏ hay là không cũng được.

4 Người của Hội đi đến tận nhà thu tiền tháng, mà người chủ vé chẳng phải chịu thêm tiền phí

tồn chi.

5 Vé tiết-kiệm này là vé "Vô-Danh" nếu chủ vé hoặc vì quá-cổ, hoặc tự ý muốn, thì có thể nhường

lại cho ai cũng được, mà Hội không tính tiền phí tồn hay là trừ thêm một món tiền nào cả.

6 Hội Viên-Đông Lập-Bồn trả bắt tiền 5% cho những vé tiết-kiệm nào trả tiền 12 tháng trọn 1 năm

Ngoài số tiền vốn đã cam đoan, chủ vé còn được hưởng thêm tiền lời, càng ngày càng tăng lên.



2^e ANNÉE — N° 87

VENDREDI 26 MAI 1939

Direction & Rédaction N° 150, rue Lagrandière - SAIGON
Directeur : **Dào-trinh-Nhật**

MỘT VẤN-ĐỀ KINH-TẾ NÊN BIẾT

NGÂN-HÀNG VÀ CÁC THU'O'NG-GIA

CHINH là người hồi đó hăm he ông chánh nhà băng Đông-Pháp « *Gannay à nous deux!* » bây giờ bình vực hùng hồn cho nhà băng. Vì lẽ nào? Đố ai đoán ra? — M. —

KHÔNG có khi nào người ta viết và nói về các nhà ngân hàng nhiều bằng những năm kinh khủng-hoàng.

Ở Đông-pháp người ta đã được mục-kích một-cảnh rất là cảm-dộng và trước kia chưa bao giờ thấy : tất cả những lực-lượng doanh-hương, từ nhà kỹ-nghệ cho đến nhà điền chủ và các hội cao-su lớn cho đến những nhà tiểu-thương, không phân biệt to nhỏ, không phân biệt màu da, không phân biệt ọi quyền, liên-kết với nhau để chống lại nhà Đông-pháp ngân-hàng. Trong một ngày (ngày 30 septembre 1933) tất cả các cửa hiệu nhà ngân-hàng ấy. Vụ kiện « *Pasquier Le Populaire* » là một cơ hội cho tất cả các nhà « tai mắt » trong hương giới và kỹ-nghệ-giới tới trước tòa án và nhờ tòa án làm ruyền-thanh tố-cáo những hành-tộng khắc nghiệt của ngân-hàng Đông-pháp. Và ông De Lachevrotière, hiện giờ là một tay thầy kiện hùng hồn cho nhà băng này, chớ mấy năm trước đã nổi danh như sấm nhờ một câu thách-đố ông Gannay, chủ nhà băng Đông-pháp : — « Gannay ! nào ! hai đứa mình ! » (Gannay ! A nous deux !)

Kể ra thì cử-chỉ của nhà Đ. P. N. H. hồi ấy có khắc nghiệt thật. Đ. P. N. H. là một nhà ngân-hàng rất giàu và rất mạnh nhờ quyền phát-bành bạc giấy mà chánh-phủ xứ này đã nhường cho. Vì sự giàu mạnh ấy và vì những bổn-phận của các nhà ngân-hàng đối với nền kinh-tế của toàn quốc, đáng lẽ Đ. P. N. H. nên đòi nợ một cách nhân-dạo hơn. Không thế, Đ. P. N. H. đã khắt khe giết chết các người mắc nợ. Đến kỳ hạn trả ai không đủ tiền đều bị tịch ký và phát-mại. Mà phát-mại thì chỉ nhà Đ. P. N. H. mua được và mua với một giá rất rẻ vì hồi ấy chỉ nhà Đ. P. N. H. có tiền mà thôi.

Sự phân-uất của các cơ-quan doanh-thương trong nước rất có lý.

NHƯNG sự phân-uất ấy có hơi quá đáng và vì quá đáng nên thiếu sự công bằng. Người ta đã quên rằng chính người ta đã có một phần trách-nhiệm trong sự gây ra tai họa. Và người ta đã quên rằng nhà ngân-hàng đã bị bó buộc phải đòi nợ. Ngân hàng không phải là một cơ quan phúc thiện. Ngân-hàng là một hội buôn : buôn tiền. Ngân-

hàng cũng có những chủ nợ : chủ nợ ấy là những người gửi tiền.

Những khi nền kinh-tế lung lay, nhân-tâm hoảng sợ, đồng tiền thiếu thốn, những người đã gửi tiền ở nhà ngân-hàng tự nhiên phải đòi tiền mình gửi. Số tiền ấy nhà ngân hàng đã đem ra cho các cơ-quan doanh-thương vay. Nhà ngân-hàng muốn trả nợ các người gửi tiền tất phải đòi các người vay tiền : đòi đánh đạc tất đạc phải đánh đạc. Một duyên cớ thứ hai nữa : nhà ngân hàng khi bình-thời đã chọn nhiều chủ nợ vay mà bảo-dảm không được chắc chắn cho lắm. Những bảo-dảm ấy khi kinh-tế khủng hoảng lại càng không chắc chắn nữa. Muốn vững-tâm, nhà ngân - hàng phải đòi những món nợ ấy.

Duyên cớ thứ ba : nhà ngân-hàng là một hội buôn. Ngày thường, hội buôn ấy không cần phải có tiền nhiều trong tủ sắt, vì tiền cho vay khi nào đòi cũng dễ dàng. Nhưng trong hồi khủng hoảng, từ bốn phương trời kinh-tế, những trận phong ba có thể dùng dùng kéo tới. Muốn có thể chống đỡ những cơn gió lúc ấy, ngân-hàng phải có nhiều tiền. Vì vậy ngân-hàng phải đòi nợ, và đòi ráo riết vì nợ khi ấy rất khó đòi.

Nhưng có hai cách đòi nợ, nhưt là đối với những nhà ngân - hàng giàu và mạnh như nhà ngân-hàng Đông-pháp. Người ta có thể vừa đòi nợ nghĩa là bồi đắp cho sự vững chãi kiên cố của mình, vừa giúp đỡ các cơ-quan doanh-thương nghĩa là giúp đỡ cho nền kinh-tế của nước. Người ta cũng có thể đòi nợ một cách tàn bạo, không nghĩ gì đến lợi ích chung. Nhà Đ. P. N. H. đã thi hành cách thứ hai. Điều đó rất đáng tiếc. Và không danh giá gì cho nhà ngân-hàng ấy.

CÁC cơ - quan doanh-thương dùng hai thứ vốn : vốn bất động (*capitiaux fixes*) và vốn luân-chuyển (*capitiaux circulants*).

Vốn bất - động theo lời định nghĩa của khoa - học kinh - tế là những vốn mà trong khi làm việc sản xuất không hao-tồn hay hao-tồn ít như nhà cửa, xưởng máy, máy v. v. ... nghĩa là những vật gì mà các nhà ngân hàng gồm trong cái danh từ « bất động ».

Trái lại, vốn luân - chuyển là những vật gì có thay đổi trong công việc sản xuất như là hàng hóa. Và trong vốn luân-chuyển ấy cũng có một phầnbất-động: những hàng-

hóa khu-trữ (*marchandises stockées*). Nhà hàng nào, nhà máy nào dù buôn bán mau chóng bao nhiêu cũng phải có nhiều ít hàng - hóa khu trữ. Vốn ấy ta có thể gọi bằng một danh-từ mâu thuẫn là : vốn luân-chuyển tính cách bất động.

Các nhà ngân hàng chỉ có thể cho vay những vốn luân-chuyển vì vốn ấy tự hợp rất dễ, bao giờ đòi cũng có mà vốn các nhà ngân-hàng phần lớn là tiền gửi, không biết khi nào người gửi tiền đòi lại.

Các nhà ngân-hàng cũng có thể cho vay những vốn bất - động và vốn luân chuyển tính cách bất-động. Nhưng chỉ có thể cho vay một cách gián tiếp bằng cách mua cổ-phần của các công-ty rồi bán lại cho công chúng.

Nguyên-nhân của sự suy-sập các nhà ngân - hàng và các công - ty doanh-thương là do sự lăm lăm những thứ vốn ấy. Nếu một nhà ngân-hàng vì ham lợi, quên rằng vốn mình phần lớn là tiền gửi, không biết khi nào người gửi tiền

Coi qua trang 22

ĐÀN BÀ TÂY-PHƯƠNG THẬT LÀ TUYỆT-ĐỐI BÌNH-ĐẲNG VỚI ĐÀN ÔNG

CHO TÔI cà hăm râu ...

NẾ khi mình nói : « khấn yếm mây râu » là để chỉ tổ những người tuy là đàn bà, nhưng có khí-phách trượng-phu làm được những việc đáng lý của đàn ông làm, nhiều khi lại làm cả những việc mà phần nhiều đàn ông không thể làm hay không làm nổi. (Chúng có như chị em bà Trưng trong lịch-sử ta, ai ? này dư biết!).



Nhưng bên Tây-phương, nếu họ có dùng bốn tiếng khấn yếm mây râu thì chính là bày tỏ một việc có thiệt, không phải có nghĩa bóng bẩy gì hết.

Vì thật sự đàn bà họ có nhiều người có râu.

Họ đã được trời ban về những địa-vị chính trị, học-thuật, kinh-tế



Câu chuyện hằng tuần

CUON SÁCH RU NGŨ...

MỘT việc có lẽ hầu hết bà con mình dư biết — nhưt là các thầy thợ đi làm về hay là những nhà phong-lưu vô-sự — lúc nào muốn ngủ mà nằm thao thức mãi không ngủ đi được, chỉ có cách hay hơn hết là vớ lấy cuốn sách cuốn truyện nào đó mà đọc. Chưa được nửa trang, cũng đủ kéo giấc ngủ lại rồi. Bây giờ muốn gượng lại đừng ngủ cũng không được.

Hình như ai cũng nhìn nhận rằng sách truyện là phương thuốc ngủ thần-diệu nhưt : hơn là dùng các thứ thuốc thôi-miễn của tiệm bào-chế thường bán. Vì thuốc thôi-miễn dầu hay đến bực nào cũng có nguy hại cho cơ-thể, nhưt là, nếu cứ dùng mãi thành quen đi rồi, sau không uống thuốc ấy không sao nhắm mắt được.

Nhiều người kinh - nghiệm lại nói rằng càng những - sách truyện dở tệ chừng nào càng thức giục mình được mau ngủ chừng nấy.

Hồi nào tới giờ, chúng tôi vẫn đinh ninh tin tưởng rằng « ru ngủ bằng sách » là một sự đặc biệt của người Việt-nam ta phát minh và lại chỉ có người Việt-nam ta mới biết dùng mà thôi. Lẽ thử nhưt, vì ta sẵn có nhiều sách ru ngủ. Nếu sách vở xứ mình, hầu hết chẳng mớ tri khôn cho ai, chớ công-dụng ru-ngủ của nó cũng là một việc hữu ích.

Ai ngờ đâu người Anh bây giờ cũng biết cái công dụng ấy, và nếu trong xứ họ không sẵn có những thứ sách ru ngủ thì họ treo giải thưởng cho người ta viết ra, chớ có khó gì.

Chúng tôi còn nhớ hồi năm 1935

— hồi đó Hitler mới lên cầm quyền Đức quốc được hơn vài năm, thiên-hạ còn thái bình — tờ đại nhật báo Daily Mail ở kinh-thành Luân đôn, có đăng lời rao cuộc thi lạ lùng như vậy :

« Muốn trừ bệnh mất ngủ hay « khó ngủ, mà người ta uống « thuốc ngủ mãi, rất hại cho cơ- « thể, bởi vậy chúng tôi treo giải « thưởng 100 đồng livres để tặng « ai soạn ra một tập sách nhỏ, « độ vài ba chục trang, bất cứ « dùng thể văn nào hay nói chuyện « gì, miễn sao nó cái công dụng cốt « yếu là giúp cho người đọc buồn « ngủ v.v. »

Tưởng đâu chỉ có một lần mà báo là trò chơi giả ngợ.

Một ông bạn chúng tôi ghiền đọc báo Anh nói rằng luôn mấy năm nay, trên báo chỉ Anh nổi năm đều có cuộc thi sách ngủ đại-khải như thế. Vì họ muốn người đời càng ngày càng văn - minh tấn hóa thì sách ngủ mỗi năm cũng phải đổi mới cho người ta dùng.

Thì ra, không phải bà con mình giữ được đọc - quyền dùng sách ru ngủ, kỳ thật người Anh họ cũng biết cái công dụng tuyệt diệu ấy.

Một việc gì hay, một lẽ gì phải, chẳng qua Đông-Tây cùng chung một lý đó thôi.

Tuy nhiên, câu chuyện này có những cái góc cay chua của nó. Khiến cho chúng ta cần phải ngậm ngùi.

Xã-hội mình đầy dẫy loại sách ru ngủ, đến đời khi nào ai muốn dùng phương thuốc ngủ ấy, quơ tay bên tả bên hữu, chẳng trước chẳng sau, chỗ nào cũng có cuốn sách làm thang thuốc thôi-miễn. Chắc hẳn tại vậy mà chúng ta còn u-mê tâm tới chưa ngừng đầu mở mắt được với thiên hạ.

Trái lại, ở bên Anh thuở giờ người ta chỉ có toàn những sách làm khôn người, mạnh nước, thành ra bây giờ muốn có một cuốn sách thôi-miễn, họ phải treo giải thưởng mới có.

Sự mạnh yếu hư nên của hai đảng, chỉ xem bấy nhiêu cũng đủ thấy phản cách nhau xa vời và tỏ rõ.

Luôn dịp, chúng ta có một điều nên lấy làm tiếc.

Phải chi người Anh biết đọc chữ quốc-ngữ Việt-nam — với thông-minh của họ nhắm không khó gì nếu như họ muốn — thì sách quốc-văn ta có đường xuất-cảng tiêu thụ qua tới Luân-đôn mà hằng năm báo-chỉ họ khỏi phải mất công mở ra cuộc thi sách ngủ.

Còn sợ một nỗi là đọc những dăm-thư hay truyện kiếm hiệp xứ mình, họ sẽ buồn ngủ rồi sẽ ngủ luôn, không tỉnh dậy được nữa là khác. — M —

Kính cáo chư vị độc giả Mytho

Nhân lúc cuối tháng trong ty quân lý rảnh việc, bốn báo thơ-ký là M. Nguyễn-văn-Nguyễn sẽ đi viếng chư-vị độc-giả trong tỉnh Mỹ tho.

Vì ngày giờ eo hẹp mà xem sẽ độc-giả bốn hạt thì nhiều vị chưa có dịp trả tiền, vậy xin chư vị nào còn thiếu từ tháng Janvier có đi đầu vắng, làm ơn nhớ dâng gia-nhơn sốt sắng trả giùm. Ấy là chư vị giúp bốn báo trong lúc lên trươn g tồn nhiều này và cũng giúp M. Nguyễn được kết quả mỹ mãn trong việc cổ động. Bốn-báo trân trọng cảm ơn trước. — M —

Mời nhận được

G. Buisson
L'électricité par l'image
Bernard et Redon
Le livre unique d'histoire de
France et de la civilisation
française (C.E.P.) 1p.70
Georges Guy-Grand
Droit juivi et économie poli-
tique (B.E.) 2p.90
Eisenmenger
Constructions anatomiques: la
dent, le coeur, l'encéphale,
l'oeil, le corps humain.
la feuille 0p.40
Tiểu thuyết do Calmam Lévy
xuất bản
Pochette Familia (5 tờ giấy, 5
bao thơ) giá 0p.15

ĐỒ PHƯƠNG QUÊ

31, Aviateur Garros Saigon
Đông sách rất mỹ-thuật.

Hay tuyệt trần

Ông Đoàn-văn-Huân chủ tiệm Cao-
Nghĩa ở tại Qui-nhơn có viết cho
chúng tôi một bức thơ, tôi xin đăng
nguyên-văn như dưới đây:

Thưa ngài,
Tôi xin tin ngài rõ ràng
thứ thuốc trị Bạch - đái và
Tử-cung hiệu NHANH MAI
của ngài, hay tuyệt trần, vì
vợ tôi đau bệnh ấy đến nay
hơn một năm, uống đủ thuốc
mà không thấy lành, nay chỉ
dùng 2 ve thuốc hiệu NHANH
MAI đã thấy 10 phần giảm
đến 9; nhưng tiếc vì hôm
trước ngài chỉ gửi ra bán cho
tôi có 2 ve, nên nay không
có dùng tiếp. Vậy ngài làm
ơn gửi ra gấp cho tôi 5 hộp
Bạch-đái và Tử-cung, giá mỗi
hộp 0p.40. Kính chúc ngài
và quý quyến vạn an.

Bảo-phế linh-được

Chuyên trị các:
BỆNH HO MÓT PHÁT:

Ho khan, ho có đàm, tất
tiếng. Ho khô khè trong cổ
như gà kêu. Ho phong, ho
ban, ho cảm. Ho nhiều mà
không có đàm. Đàm bả có
thai mà ho. Hoặc để rồi ho
sần hậu, khạc có chút huyết.
VÀ HO LÂU NĂM

Ho có đàm xanh, đàm
đen, có huyết. Ho lao. Ngực
yếu, khó thở, đàm dính theo
máu lợn con như bột báng.
Hai chắt vai đau. Đầu xây
xâm bản thân. Đã dợt về
buổi chiều, ớn lạnh. Tức
ngực. Xót xa trong phổi.

CỦA...

Người lớn và trẻ con. Hay
nhứt là trị dứt tuyệt bệnh ho
kinh niên của người lớn
tuổi, mỗi năm đến lúc trở
trời đều ho.

KHÔNG NHƯNG THỂ

Thuốc BẢO-PHẾ LINH-
ĐƯỢC lại có tánh chất ngừa
bệnh. Mạnh uống vào hô
phổi, ngừa bệnh lao. Bảo chế
tại PHỤC-HƯNG Y-QUÁN:-
Cholon. Giá 1 hộp 8 hoàn 1p.

Gửi C. Rembt. từ 2 hộp
sắp lên do nhà thuốc VÔ-
ĐÌNH-DÂN

323, rue des Marins Cholon
118, rue d'Espagne Saigon
4, rue Olier Phnompenh
8, rue des Cantonais Hanoi



N HÃ nước đã bày tỏ những
lẽ quốc-phòng quan-hệ
mà phải tăng thuế cũ, đánh thuế
mới, cho công nho 1939 có thêm ra
10 triệu đồng, tự nhiên dân-chúng
đều phải vui lòng bộp bụng mà
chịu, không còn nói được gì nữa.

Có lẽ dân chúng ước mong
được thấy:

1' - Những đại-công-ty, đại-tư-
bồn nên gánh chịu phần nhiều cho
nhứt ban dân - chúng.

2' - Mực sanh-hoạt bề nào cũng
bị ảnh hưởng mà tăng cao lên chút
ít, như lời quan toàn-quyền đã nói
trước rồi, song nhà nước rần rần
chế bộn đầu-cơ, dùng để cho chúng
lợi-dụng mà bán tăng các hàng hóa
và thực phẩm lên nhiều quá.

Chưa chỉ có nhiều món hàng đã
bán tăng lên rồi. Vì dụ một ông-
quẹt bây giờ hầu hết đầu đầu cũng
bán xu rưỡi.

T RONG khi các ông tây lớn
rần rần nhơn-chánh và
công-đạo ra đối đãi cho dân thuộc-
địa được thấy mặt thiết lòng tốt
của nước Pháp, thì các ông tây
nhỏ hay làm ngược lại, thật là
hiện tượng đang buồn mà cũng
đáng lo.

Một chuyện sốt dẻo của báo chí
Hanoi đã thuật.

Hôm 22 Avril rồi, hai ông đội
sân-đá Brécart và Aubert từ Núi
Đèo muốn đi Haiphong, nhưng
không muốn đi bộ. Qua một quán
cơm ở làng kia, thấy có mấy cái
xe kéo của mấy chủ xa phu giao
cho chủ quán coi dùm, chớ không
có ai kéo. Sản có hai bác nông-
phu Đàng và Tuế đang ngồi uống
nước ở đó, hai ông bắt buộc họ
kéo hai ông đi.

Họ đầu dăm. Một là không phải
xe của họ. Hai là họ không biết kéo
xe bao giờ, mà hai ông to lớn như
hai thớt voi con, rồi làm té ngã hai
ông thì khờ.

Có vậy mà ông đội Aubert nỗ
lòng đá vào mạng-mỡ Đàng té liền
bất tỉnh rồi sau mấy phút chết luôn.
Trong khi đó ông Brécart bạt tai
bác Tuế méo hàm, gãy 2 cái răng,
người ta phải chở đi nhà thương.

Tội nghiệp mạng người Annam
sao rẻ và dễ chết quá.

T HẬT là cái mùa bão chi
quốc văn xui xẻo, như
lời chúng tôi đã nói.

Xui nhứt là báo-giới Bắc-hà.
Sau bốn năm tờ đã lãnh án rồi
còn 3 tờ khác nữa.

Thật vậy, một ngày 10 Mai vừa
rồi, Chính-phủ Bắc-kỳ đưa luôn
một hơi ba tờ báo Annam ra tòa
Trừng-trị Hanoi. Báo Effort bị
truy tố về bức vẽ một chiếc ngai-
vàng ba chân, báo Đời nay bị truy
tố về mấy bài in trong số báo Mùa
Xuân nhưng chưa được phát hành
thì đã bị tịch-thâu. Còn báo Thời-
Vụ thì bị truy-tố về bài « Công-lý
Tây và Công-lý Nam » đăng trong
số báo ra ngày 14 Février 1939.

BÀI đó, đại khái chỉ là một
bài hài hước, chẳng đầu
thuật lại những lời của báo Tự-Do
nói về việc hai ông Nguyễn-bảo-
Toàn chủ-nhiệm Dân-Mới và ông
Hỗ-văn-Mai quản-lý Dân-Mới, mới
bị bắt và bị giam về việc đăng
một bức thơ tình. Rồi Thời - Vụ
kết luận bằng mấy câu khôi-hài.

Vậy mà mấy câu khôi hài ấy
đã bị chính-phủ Bắc-kỳ cho là gây
« MAI » N

sự oán hờn Thượng-quốc và có ý
phá rối cuộc trị an.

Ồi! nếu quả như vậy thì ra cái
việc phá rối trị an xư này chẳng
dễ-dàng quá lắm.

Nhưng sự thật thì trị an xư Bắc-
kỳ vẫn nguyên như cũ, không rối
một tý nào hết. Nhưng mà báo
Thời-Vụ vẫn cứ bị tòa Trừng - trị
phạt ba tháng tù. Nghe đầu báo
ấy đã chống án lên tòa Thượng-
thẩm. Báo Effort thì bị phạt 100
quan, còn báo Đời nay thì chưa biết
ra sao, vì chưa tuyên án.

N OI người lại găm đến ta:
Anh Lãng-từ mấy
lâu viết thiên phùng-sự « Phù dung
và Nhan sắc » - chắc hẳn độc-giã
là thấy - chỉ là biên chép những
đoạn đời thất ý của các cô gái
hồ trụy-lạc đã đưa các cô tới cái
kết cuộc ở bên ông diêm mầu đen,
phai hương lạt phẩn, tình cảnh thật
là đáng thương.

Chỉ có thể thôi.

Nhiều cô trong đó, chắc có óc
khôn biếu lễ hơn, đã thần hành
tới cảm khen nhà báo và tác giả:

« Còn có gì sung sướng hơn
« là có người biên chép những nỗi
« thương tâm khổ cảnh dùm mình
« cho thể-nhơn cùng biết. Thế là
« các ông còn làm quảng-cáo không
« tiền cho chúng tôi là khác. »

Ấy là lời nói chơn thật của mấy
cô khiến chúng tôi chửa chan cảm
động.

Duy có một cô - phải chỉ có
một thôi - cho là chúng tôi đã
« khuấy rối trị an » của cô sao
đó không biết rồi kéo đồ dăng tới làm
rầy một người mà cô nghĩ là tác-
giả. Đã vậy rồi lại còn dựng chứng
và đặt điều đi thưa người ta hăm
dọa mắng chưởi cô nữa mới kỳ.
Như chuyện vừa đánh trống vừa
ăn cướp.

Dầu muốn dầu không, nhà báo
chúng tôi chắc cũng phải liên lụy
vào vụ này. Nhưng trước mặt các
bạn đồng nghiệp đã bị kiện kia,
chúng tôi xui xẻo thêm một từng
là bị kiện bởi một cô giang hồ.

D ÈM thứ tư 17 Mai rồi, ở
Hội-quán SAMIPIC có
ông Hồ-đắc-Thắng diễn-thuyết và
Nhân-chúng-học.

Người ta đến nghe đông lắm,
phần nhiều là hạng thượng-lưu trí
thức của Sài - thành « tài hoa »!
Chúng tôi thấy có nhiều bà, nhiều
cô trẻ trung « xinh như mộng », và
có vẻ thông thái ghê lắm.

Phía trước chúng tôi, hai cô gái
như mai, xanh như liễu, ngồi im
như tượng, đang thái-nhiên để cặp
mục-kính « chạy ngựa » qua sống
mũi thông minh của mình. Thỉnh-
thoảng, hai vị « nữ thông-thái »
đưa ngón tay búp-măng giữ lấy
sống mũi, cúi đầu ngáp kín đáo
một cái, rồi kín đáo liếc nhìn
nhau... ý vị!

Một cô khác, (hình như có ai
giới-thiệu là Trịnh-thục-Oanh của
Saigon!) ngả cái đầu tóc cuốn như
« dăm » vào lưng ghế ngồi, mơ
màng nhìn lên chiếc quạt mây
quay nhẹ trên la-phong, đôi môi
son mấp máy một cách rất xi-nê.
Chúng tôi hồi hộp như sắp thấy cô
cất giọng du-dương mà hát:

« Vous qu'avez-vous fait de
mon bonheur ? »

A I nấy sẽ hiểu rằng cô trách
diễn - giả sao đang tâm
giam hãm cô vào đây, làm cho cô
mất cả hạnh-phúc! Đáng lẽ ngày
87 - 26 MAI 1939 - TRANG 4

mai nghĩ lễ Ascension, thì đêm
nay cô có quyền đi nhảy vài bản
cho quên những giờ khó-nhọc bên
cạnh học trò chớ! Sao diễn-giã lại
nỡ mời cô đến dự thính một cách
đau xót cả giờ đồng hồ như thế hở?

L ẦN lần không thể chịu
được nữa, những thỉnh
giã rất « tài-hoa » và « thông thái »
ấy nhất định « tổng - công - kích »
diễn-giã. Họ bèn ngáp một cách rõ
mãnh-liệt, không nề nang gì ai cả.
Hai cô đeo mục-kính bắt đầu cựa
đôi vai, rồi uốn lưng ong rồi thở
dài.

Cô kia gõ nhịp đôi sãng - đàn
xuống gạch, bậm môi và lắc đầu,
năm ngón tay thấp bút bậm mạnh
vào vai mình. Có lẽ cô tưởng-tượng
mình đang « van-sé » với một kỳ
mã khoẻ mạnh nào. Trên mái tóc
bóng của cô, chiếc quạt mây cứ
quay một cách thiêu-não!

Rồi những bà những cô khác cứ
việc nói chuyện với chồng, với
người ngồi bên cạnh, hay khẽ mở
hộp dăm ra khoe các thứ son phấn
với nhau!

D IỄN-giã đêm nay xui xẻo
lắm. Người đến nghe
thì đông mà người chăm chú nghe
thì không lấy được một phần tư.
Lại có những người không biết
phép lịch-sự là gì cả, cứ tự-do tổ
cái chân-nân của mình bằng cách
ra về đột-ngột. Họ xuống thang lầu
âm-ỷ, và khoan-khoái quá!

Dầu vậy thỉnh - giả cũng được
cảm ơn tới ba lần.

Lần thứ nhứt một ông trong hội
SAMIPIC cảm ơn bà con tới nhà
hội đông đảo và khoe nhà hội sắp
mở rộng phòng diễn-thuyết.

Lần thứ nhì, tới ông đứng lên
giới-thiệu diễn-giã cũng cảm ơn.

Tới phiên chính diễn - giả cũng
cảm ơn hết mấy phút.

Ông cảm ơn thỉnh-giã, sau khi
đã cảm ơn hội SAMIPIC, vì hội
này có ơn báo - trợ cho ông học
thanh tài.

Không biết thỉnh - giả đến đông
đảo như thế để làm quái gì mà bị
cảm ơn những ba lần? Có lẽ người
ta cảm ơn cái gan dạ của thỉnh-
giã dám đến để chịu đựng sự nóng
nực và buồn ngủ.

D IỄN-giã thật có tài học, vì
ông sắp đồ tấn-sĩ. Nhưng
quả ông không có tài diễn-thuyết.
Mà chính cái tài này thỉnh-giã
đang cần dùng. Thế mới éo-le!

Ông tấn-sĩ họ Hồ nói và đọc hơn
một giờ đồng hồ. Ông nói chuyện
với cả mấy trăm người mà ông
tưởng chỉ nói hơn mười người ở
đấy ghế đầu. Khổ không! Phía
sau, đầu ai có « lỗ tai ngàn dặm »
cũng chẳng nghe được ông diễn-
giã nói chi chi. Tội nghiệp quá!

Đã mất công đến đây mà chẳng
biết « nhân-chúng-học » là gì, họ
bèn đánh diêm hút thuốc và bàn
chuyện gia-đình với nhau cho đỡ
buồn!

G ẦN mười một giờ, thỉnh-
giã được hân hạnh đứng
lên, ai nấy đều vươn vai và ngáp
một cái thật dài, sung sướng như
người được « trắng án ».

Lúc ra gần tới cửa, « cô thông-
thái » ngồi trước chúng tôi lúc này
vụt thốt ra một câu tiếng tây gì đó
chẳng biết. Chúng tôi chỉ nghe có
tiếng xi-nê-ma. Chúng tôi trả lời
— Trê giờ xi-nê-ma rồi còn gì!

Sâm - Nhung - Tinh

BẠCH-QUANG

Là một thứ thuốc ngâm rượu
uống xen lộn vào bữa ăn rất ngon
thơm đại bổ, lại trị các bệnh thuốc
về thận hư, như đau lưng, đái đêm,
căng chơn như muỗi, ăn ngủ không
dặng, di-tinh, mộng-tinh, tinh thần
suy kém, khí huyết hư yếu, dùng
thuốc này rồi thấy hết bệnh ngon
ăn, ngủ dặng, thuốc chế toàn là
sâm nhung thượng hảo hạng, nên
uống rất đại bổ, 1 ve chỉ có 0p.60.

Bán khắp đại-lý của nhà thuốc
BẠCH-QUANG

274 P. Blanchy prolongée
Saigon - Tél.: 20.842

Mytho: trữ bán tại Bazar Lê-
Hiệp.

Có ấy lờm, rồi ngao ngán hỏi:
— Chúng ta đã chẳng vừa xem
xi-nê đây sao? Mà lại thứ xi-nê
ngày xưa nữa mới khổ chớ!

— Chúng tôi toan cười, nhưng
một ông trong ban tổ-chức đang
hăm-hăm ngó, chúng tôi đành mỉm
môi chuẩn thẳng!

A I cũng khen cái cử chỉ
cứng cắc của bà nước
Anh Pháp Mỹ ở Cổ-lãng-dư đã làm
cho Nhứt-hồn phải lui và có lẽ từ
đây không dám dòm ngó các tổ-
giới kia nữa.

Phải chỉ ba cường-quốc ấy cứng
cát sớm hơn một chút, vào khoản
năm ngoài, năm kia, thì Tàu đã
khởi mất quá nửa giang sơn và ông
Trưởng đã khởi chạy tuốt vào tận
Trùng-khánh.

P HEN này hình như chừng
tờ ra Nga không muốn
liên-lạc hiệp tác gì với Anh Pháp
để đối phó với Đức cứu trợ Ba-lan.
Cách sáu hôm nay Anh có đề-
nghị năm tay Nga, nhưng Nga bừ
di.

Nga cũng có những lẽ riêng của
họ không muốn sanh sự với Đức
làm gì.

Sao vậy?

Lẽ thứ nhứt là Staline có cái
kế-hoạch Đông - tấn, nghĩa là mở
mang bờ cõi thế lực về mặt Đông-
phương, nhứt là Trung-bộ Á-châu
đang rộng thỉnh-thang, tội gì tranh
cạnh ở phía tây là nơi đất đai đã
bep hôi, người ta tranh nhau từng
miếng bằng sắt và máu.

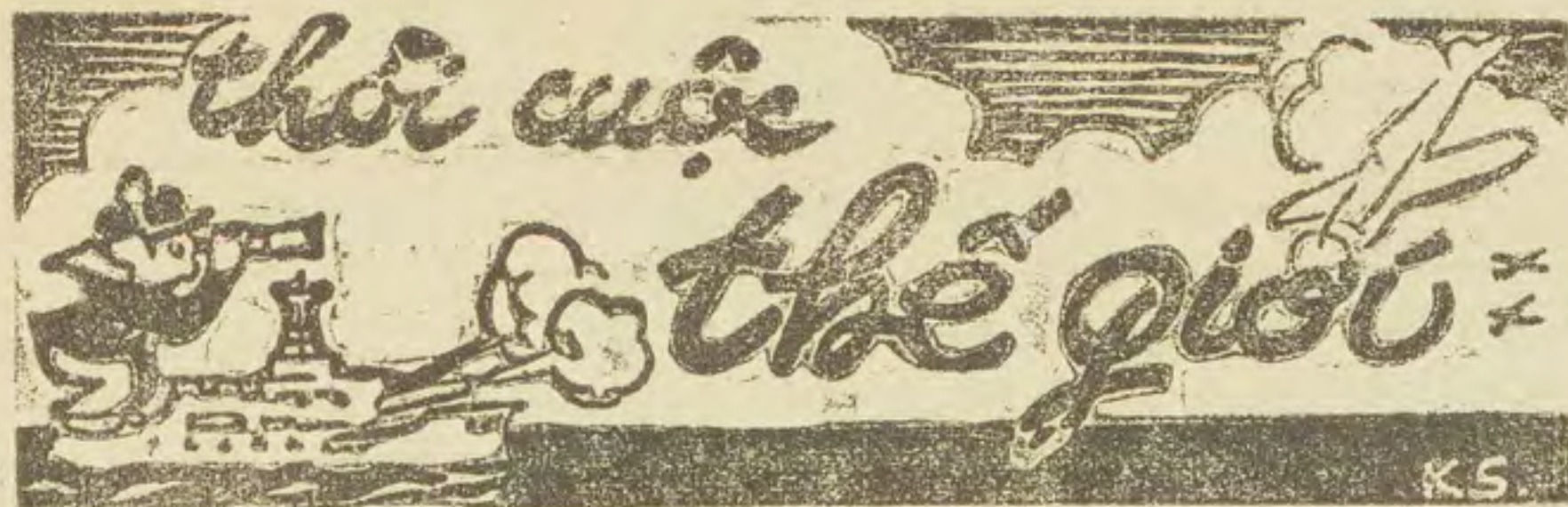
Ông Chúa đồ khôn lắm, cho
nên phen này ông day lưng cho mé
tây mà ngo mặt qua mé đông, có lợi
cho Nga hơn.



LAIT
LE PATRE

OVOMALTINE

REMYETTER-IAIGO



BA - LAN TRƯỚC MŨI SÚNG CỦA HITLER

TẤT cả thế-giới hiện-thời đều day mặt về nước Ba-Lan, cũng như hồi tháng Septembre 1938, thế - giới đã trông về Tiệp-khắc.

Nhân-Loại hồi-hợp chờ sự quyết định cuối-cùng của Hitler. Tổng-trưởng ngoại-giao Ba-lan là đại-tá Beck đã đọc diễn-văn công-bố lòng cương-quyết đối phó của mình.

Sự căng-thẳng giữa Đức với Ba-lan thật đáng lo sợ cho Hòa-bình thế-giới.

BA-LAN NGÀY NAY

DÂN-quốc Ba-lan, thành-lập theo hòa-ước Versailles năm 1919, hiện nay dân số có 36 triệu người. (Cứ mỗi năm Ba-lan lại có thêm 500.000 người).

Hai chục năm nay, những nhà cầm quyền Ba-lan cố công thực-hành hai việc lớn : phân chia cho quân-bình những diện địa trong nước, và tạo lập một kỹ-nghệ đủ lực lượng cho Ba-lan tự vệ.

Việc phân chia diện địa không có kết quả mỹ-mãn, vì gặp sự chống chế của bọn địa-chủ lớn.

Nhưng việc tạo lập kỹ-nghệ đã tấn-phát rất nhiều.

Ba-lan hằng năm sản xuất than không kém Pháp, và lại giàu potasse, muối diêm. Những xưởng dệt vải lụa, làm giấy, làm đường, và chế-tạo đồ hóa-học đã dựng lên khắp thị-thành.

Công việc tạo tác lớn nhất của Ba-lan là lập hải-cảng Gdynia, và con đường xe lửa nối hải-cảng này với miền Haute-Silésie (có rất nhiều mỏ). Pháp đã bỏ tiền giúp Ba-lan về hai việc này.

TRƯỚC HÒA-ƯỚC VERSAILLES

TRƯỚC khi thành một dân-quốc có địa-vị khá cao như ngày nay, Ba-lan đã bị xóa tên hẳn trên bản đồ Âu-châu trong 25 năm trời. Cuối thế-kỷ thứ 18, Ba-lan bị chia xé bởi Phổ-lô-sĩ, Nga-la-tư và nước Áo. Ba-lan hồi đó sống dưới chế-độ phong-kiến và luôn luôn có loạn lạc. Dân Ba-lan lúc bấy giờ phần nhiều đều đói-nát, không hiểu tí gì về việc quốc-gia chúng-tộc cả.

Đến thế-kỷ thứ 19, tinh-thần quốc-gia của dân Ba-lan mới bắt đầu nảy nở.

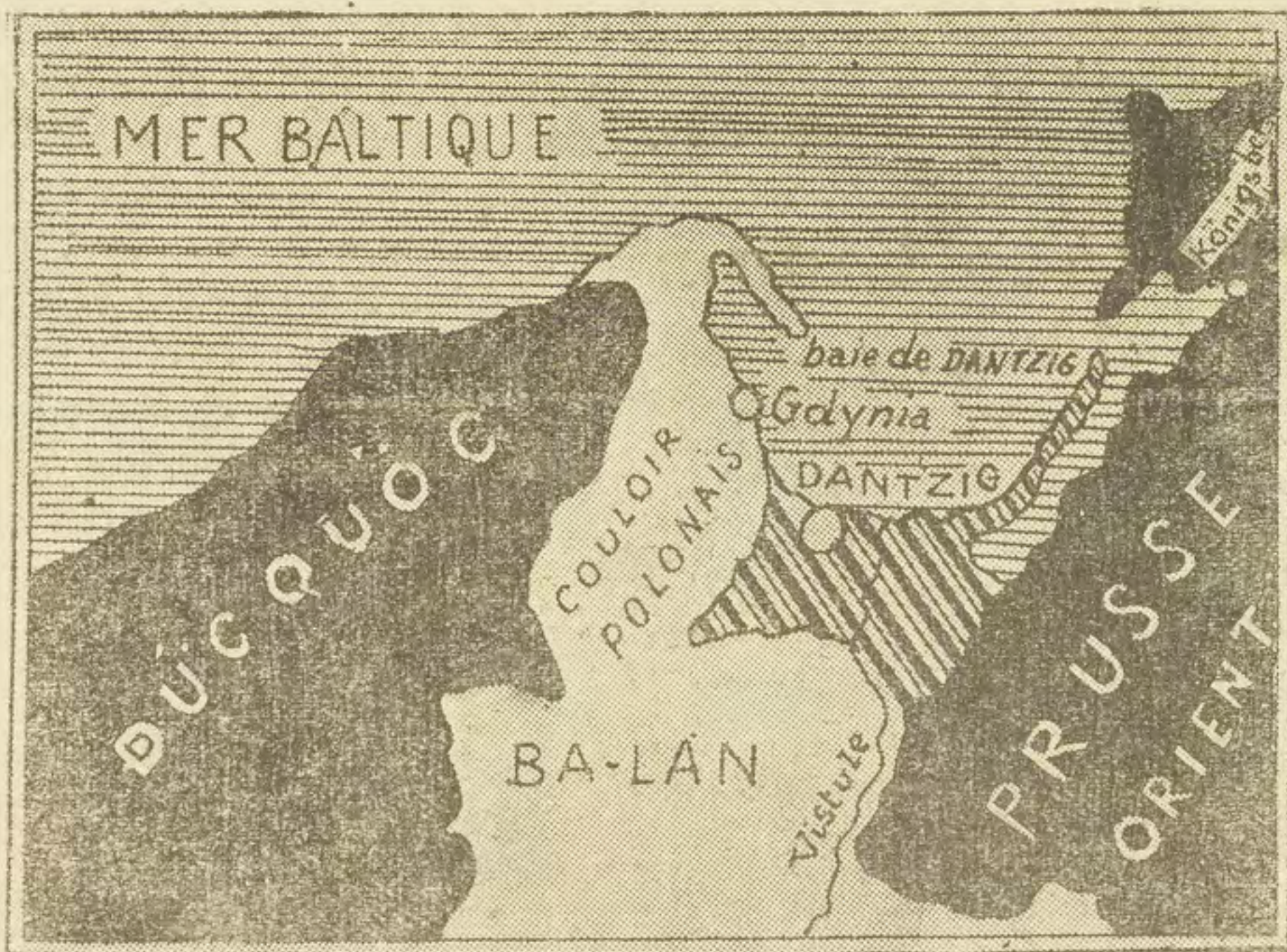
Dân quê khỏi ách nô-lệ của bọn quyền-quý, ở châu-thành số trường giả nhiều thêm, và sự phát triển công-nghệ đào tạo nên hàng vạn thợ thuyền, những sự thay đổi ấy khiến cho dân Ba-lan lần lần tỉnh ngộ, hiểu thấu cái cảnh đau đớn của người bị chinh-phục.

Nước Ba-lan ngày nay là kết quả của hai trận chiến-tranh, hai cuộc

dân-y đấu-phieu và nhiều tờ hợp-ước.

HÒA-ƯỚC VERSAILLES

HÒA-ước Versailles đã phân-cương-giới Ba-lan một cách thiệt hại cho Đức và Áo - Hung. Lúc bàn định việc phân ranh ấy, một ủy-ban Ba-lan đã xin cho Ba-lan được khôi-phục những cương-giới năm 1772 (trước năm Ba-lan bị xâm - chiến lần đầu tiên). Lời xin ấy được ưng-chuẩn.



Duy có thành Dantzig, Ba - lan xin sáp nhập vào nước mình không được, tuy rằng Dantzig, theo lịch-sử, thuộc về Ba-lan. Vì trên đất ấy, người Đức ở đông quá.

Việc này Pháp và Mỹ (bình vực Ba-lan) đã mấy tháng bàn cãi với thủ-tướng Lloyd George (Anh) mà không xong.

Ngày 10 Février 1920, đại-tướng Ba-lan Haller thân hành tới làng Wielka, trên bờ biển Baltique để ném một chiếc nhẫn vàng xuống nước. Cử-chỉ ấy tượng - trưng sự liên - lạc của Ba - lan với biển cả, dấu hiệu tự do của một nước độc-lập.

Ngày 11 Juillet 1920, dân miền đông Phổ-lô-sĩ (phía Ermland và những hồ Masurie), trong một cuộc dân-y đấu-phieu đều xin nhập về nước Đức.

Ranh Ba - lan phía ấy đã định một cách dễ dàng.

Nhưng về phía giáp Nga, bỗng có việc nghiêm trọng xảy đến. Thống - chế Toukatchewski (đã bị Staline giết) đem một đạo hồng-quân tới gần kinh-đô Versovie. Cơ nguy vong của Ba-lan lại sắp tái-diễn.

Đại-tướng Weygand của Pháp vội sang Ba - lan ngày 24 Juillet.

Hiệp với quân Pháp, quân Ba - lan nỗ lực đánh đuổi binh Xô-viết một cách hăng hái lạ thường.

Ngày 28 Mars 1921, điều - ước Riga ký giữa Nga-Sô-viết và Ba-lan định phân ranh Nga - Ba như hồi năm 1793.

Ngày 20 Mars 1921, cuộc dân-y đấu phieu ở Silésie thật là náo động, tưởng sắp có loạn. Sau sự giằng xé ôn-thỏa, Ba - lan được

CỦA NGUYEN - TAN - PHU'NG

3.221 cây số vuông đất Silésie.

Về ranh đất Ba-lan — Lituanie, hội-nghị những đại-sứ (Conférence des Ambassadors) nhóm ngày 15 Mars 1923 định phân dễ dàng.

Ngày 1er Octobre 1933, Ba-lan mới được thêm miền Teschen cắt của Tiệp-khắc.

NỖ LỆ BA NƯỚC

BA-lan đã làm nô-lệ nước Đức. Tuy là khốn - nạn nhục-nhẫn, dân Ba-lan

vì Ba-lan thấy Pháp có liên lạc chung đã gắn chặt tinh thần-mật lâu dài ấy.

Năm 1932, Ba-lan có ký với Nga một điều ước bất tương xâm phạm. Chánh-sách ngoại-giao của Ba-lan là chánh-sách của thống - chế Pilsudski, một người lúc sanh thời rất thù ghét Nga-sô-viết, và hằng bảo rằng : Đức không đáng sợ cho Ba-lan bằng Nga !

NHÂN-TÀI BA-LAN

BA-LAN là một nước tuy bị ngoại - bang chinh-phục, chia xé mấy đời, vẫn giữ được tinh-thần ái-quốc. Hơn nữa, Ba-lan có một văn-hiến tốt đẹp, vinh-quang.

Những tên đã khiến thế-giới kinh phục yếu vi, nước Ba-lan có không phải là ít.

Về khoa-học, Ba-lan có : Copernic, bà Marie Curie.

Về âm - nhạc : Chopin, Paderewski.

Về văn - chương : Sienkiewicz, tác-giả của hai quyển truyện bất hủ : « Quo Vadis » và « Par le fer et par le feu ».

Hai người đàn bà : Marie Walewska (vợ bé của hoàng-đế Napoléon 1er) và Marie Leczinski (vợ vua Louis XV) cũng đã ghi tên mình vào Lịch-sử để làm vẻ - vang cho tổ-quốc Ba-lan.

BA-LAN VÀ PHÁP

PHÁP với Ba-lan giao-hảo cùng nhau đã mấy thế-kỷ rồi. Những kỷ-niệm

Một vua Pháp, Henri III, đã được làm vua Ba-lan. Một hoàng-hậu Pháp, Marie Leczinski, làm gái quý tộc Ba-lan. Bà Marie Walewska là người bạn trung-thành chung-thủy nhất của hoàng-đế Napoléon 1er, trong mười mấy năm...

Gần đây, ông bà Curie như đã tượng-trưng cái tình hòa-hiệp giữa Pháp và Ba-lan.

Một tướng Ba-lan : Poniatowsky đã làm vinh-diệu cho tinh-thần chiến-tranh của dân - tộc mình trong đội binh của Napoléon 1er. Thành - ngữ Pháp có câu : « say rượu như một người Ba-lan ». Đó là một lời dân Ba-lan lấy làm tự phụ.

Người ta kể chuyện rằng : sau một ngày yến-tiệc ở Tuillerie, tướng sĩ Pháp say khướt cả, cho nên cuộc điều-binh hôm đó trông rất thảm hại. Duy có đội binh Ba-lan là còn giữ được kỷ - luật, và còn đứng vững. Thống-phé Duroc thấy vậy bèn trông vào quân lính Pháp mà mắng :

— « Nếu các anh có say thì hãy say như tướng-sĩ Ba-lan đây này » chớ như các anh đó thật là xấu-hổ !

NĂM 1939

NĂM nay Ba-lan chắc không khỏi bị Đức uy-hiếp. Vậy ta chớ xem sự can-thiệp

NGUYỄN-TÂN-PHƯƠNG

...và TRONG NƯỚC KHỦNG-HOANG CHÁNH-TRỊ

MÔI thấy cái tựa, có lẽ nhiều bạn đọc lầm tưởng rằng mình sẽ được xem một bài công kích cái chánh - sách thuộc địa của nước Pháp ở đây.

Không, tôi chưa muốn bàn đến vấn-đề ấy, bây giờ đầu mình có làm liều khơi ra, « người ta » cũng cho rằng dân mình còn ngây-ngơ, chưa đến thời kỳ bàn đến chánh-trị hay hy-vọng đến tự - trị được, thế thì nói ra cũng chỉ như cất tiếng kêu la giữa bãi sa mạc, tốn hơi vô ích.

Tôi chỉ phản nản, than thở với những « ông nhà ta » đã vô ngược tự xưng cách-mạng-gia, chánh-trị-gia hay chiến-sĩ mặt-trận binh-dân, hiến thân để tổ cáo, cải thiện cái xã-hội mục nát này thành ra một thiên-dàng nguy nga rực rỡ...

Thưa các ông, các ông dân có biết rằng tâm lòng công-phần của dân-chúng đã quá trở nên sôi nổi, sau một cuộc tranh hùng bút chiến của các ông trên mặt báo chí nhơn cuộc tranh cử hội-đồng quân-hạt kỷ rồi.

Tôi lấy làm đản đốn cho đám dân Việt-nam không bao giờ thoát khỏi cái nạn « nhồi sọ ».

Thì đó, bắt đầu từ năm 1930, bao nhiêu sanh mạng, bao nhiêu giọt máu đào rơi rớt oan uổng, rải rác khắp ba kỳ, vì đâu?... và xin tự hỏi đã được kết quả gì?...

Quả thật, kẻ ngoại-bang phê cho dân ta một câu rất đúng : « Annam hay bất choré. Mặc tình ai tha hồ

bày vẽ, rồi sáo lục thực cũng thấy người Annam làm theo. »

Rất may là ở Nga-sô-viết chỉ có một mình Trostky nganh ra lập đảng mới, để nghịch lại Đệ - tam quốc-tế, nếu có thêm vài ông như thế nữa thì ở Đông-dương ta, mặc dầu trình độ dân - chúng vẫn còn thấp thỏi và phong-trào cách-mạng rất còn thiếu-thời, cũng phải có thêm vài phe mới nữa, rồi lại đặt tên Đệ - ngũ, Đệ - lục... đến Đệ thứ mấy cũng không ngưng gi.

Nghĩ có khổ chưa ? Đông-dương là một xứ bị-trị, mà đảng phái thì mọc lên như nấm, thật là buồn cười. Mà buồn cười nhất là các ông mang danh lãnh-tụ một đảng phái lại có những tư-cách hèn mạt của một kẻ ngu dốt : nói xấu nhau, xoi xĩa nhau, thậm chí chửi nhau một cách công khai, làm hao bao nhiêu giấy mực, làm rộn bao nhiêu người thức-giã, làm đo bao nhiêu tai mắt của kẻ háo kỳ.

Ái có xem qua các báo lúc tuyên cử H.Đ.Q.H. kỷ rồi đều nhận lời tôi nói đây là đúng.

Cũng như ai, tôi lấy làm hân-hạnh được có dịp xem những lịch-trần, và lời tâm huyết tuyên bố của mấy ông mang danh lãnh-tụ các đảng-phái ở xứ này, nhưng... tôi lấy làm bất mãn khi đọc trót những bài « trường thiên đại-luận » ấy.

Vì sao có đảng-phái của mình ? mình đứng ra làm lãnh-tụ để làm gì ? cách hành-động của mình ra thế nào, có thể đem lại cho quần-chúng những gì ?

Mua SÂM NHUNG BỒ HUYẾT TINH hiệu SANH MẠNG

mà dùng là đồng tiền xài nhầm chỗ. Vì Sâm-nhung bồ-huyết-tinh là vua các thứ thuốc đại bổ ở xứ này, do ông danh-y Hà-môn. Quyền bào chế hết sức tinh khiết, mùi vị hết sức thơm tho đã được các vua và các vị đại-tướng quốc bên Trung-quốc tin dùng từ mấy đời. Nay mới đem phát hành ở khắp Đông-pháp mà đã được vạn vạn sanh linh mua dùng. Thiết đáng với tài thuốc hay. Sâm-nhung bồ-thận-tinh chuyên trị nam, phụ, lão ấu thân hình bạc nhược, phổi yếu thần suy, huyết kém, tinh loãng, mộng tinh, di tinh, lạnh tinh, nhiệt tinh, giao hợp bất kiên, kém ăn ít ngủ, đau nhức tê bại, đau ngực đầy ậm, bất điều kinh, giúp người có thai mạnh mẽ đẻ dễ, bồi bổ máu huyết sau khi sanh sản vãn, vãn.

Mua thuốc xin nhớ kỹ hiệu Sanh Mạng của

NAM-KINH ĐẠI DU'ỐC HANG

214-216, rue des Marins — CHOLON

Mua sỉ do nơi depôt KIM - TIEN

191-193 rue Frères Louis - Saigon - Tél. : 21.486

Mấy ông không nói gì lạ hơn là
lờ mờ, cứ lờ mờ, lập đi, lập lại
những danh từ rất khó hiểu, chẳng
những vậy thôi, mấy ông còn chửi
xéo nhau! Khô chưa!

Các ông có biết người Pháp, sau
khi xem xong các bài « Đại-luận »
ấy, người ta nói sao không?

Chánh-trị của một xứ bị trị
không giống chánh-trị của một
nước tự trị. Với một nước tự trị
các đảng-phái làm được soi đường
và nâng cao trình-độ quần chúng,
còn một xứ bị trị, sự chia rẽ đảng-
phái chỉ làm giảm mất lực lượng
đan chúng đi mà thôi.

Trước kia quần-chúng xứ này
ta tưởng, hy-vọng nơi Thâu-Tạo
Phách - Ninh - Mai bao nhiêu, thì
ngày nay mặt-trần binh-dân đã đỏ
mặt, phong-trào cách-mạng chia rẽ,
quần chúng phải nghi ngờ thái-
độ của các nhà lãnh-tạ bấy nhiêu.

Ai cũng dự đoán rằng kỳ rồi đa
số cử-tri quận nhì bỏ thăm cho
nhóm Đệ-tứ không phải để tỏ niềm
tiên-hiệp với nhóm ấy, mà thật ra
là để tỏ nỗi lòng công-phân và
được người « dám ăn dám nói »,
đám « không nhận » những cái mà
quần chúng không muốn nhận,
mặc dầu chánh-phủ đề ép đủ cách
và đủ phương-diện.

PHUOC (K.C.)

Tin mừng

Chúng tôi vừa tiếp được hồng
thiệp của bạn Nguyễn-văn-Ngà, xã
trưởng làng Nhơn-nghĩa (Cần-thơ)
cho hay đến ngày 23-24 Mai 1939,
định lễ vu qui cho em thứ tư là
Melle Nguyễn-thị-Châu sánh duyên
gùng Mr Louis Reuchamps đốc công
sở tạo tác Saigon.

Vì đường xá xa xôi, chúng tôi
có đôi lời chúc mừng hai họ Pháp
Nam được duyên thắm tình ưa.

BUI-VĂN-ĐAM
NGUYỄN-THANH-NHÂN

Một vấn đề rắc rối

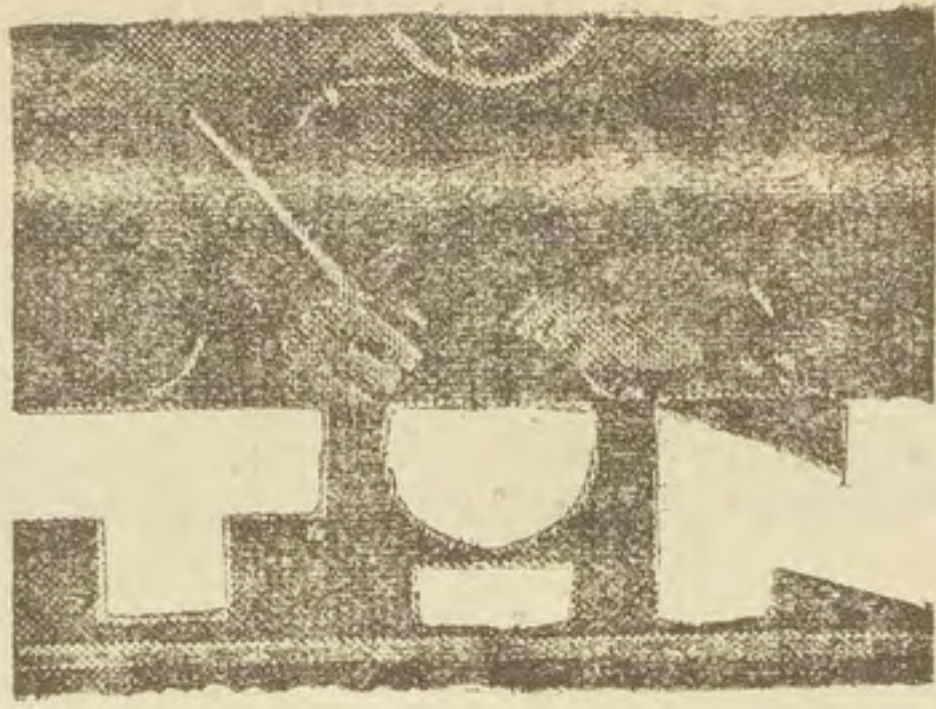
Vài năm gần đây phần nhiều
nhà thuốc đều ra một thứ thuốc để
trị về thận. Cách bào chế tuy khác
nhau, nhưng tên đặt phần nhiều
đều tương tự cả. Bởi sự cạnh
tranh trong nghề nghiệp, cho nên
sinh ra thủ hèm nhau, hiệu này
nói hiệu kia giả mạo, hiệu kia nói
hiệu nọ bắt chước nhái theo. Bởi
sợ nhiều ngài lầm lạc, nên chúng
tôi xin thưa đề qui ngất biết rằng:
Giả mạo, bắt chước, hoặc nhái
theo là những nhà thuốc trước kia
không có món đó, sau thấy người
ta bán chạy vì nhờ quảng-cáo nên
mới làm theo Họ làm như vậy mà
họ không biết hồ với lương tâm, họ
sẽ bị chế cười và có hại đến danh
dự của mình.

Nhà thuốc PHỤC-ĐĂNG thành
lập đã được sáu năm, từ khi mới
mở ra đã có báo chế thuốc SÂM-
NHUNG BỔ-THẬN-TINH và cũng
có câu chứng tại Tòa. Dầu vậy
người ta có muốn liệt chúng tôi
vào ba đều kể trên cũng không thể
nào được, Xin nhắc đề các ngài
nhớ: không phải thuốc ra trước
mà gọi rằng hay, về sau mà kêu
là dở. Hay dở là do sự bào chế có
đúng cách không và những vật liệu
tốt hay xấu.

Bổn-dược-hàng là ông Y-học-sĩ
Hong-quang-Thị trước có sang Âu
Mỹ nhiều năm đăng khảo cứu về y-
học. Khi về tìm cách mà chế ra
thứ SÂM-NHUNG BỔ-THẬN-TINH
này. Nhờ sự kinh nghiệm nhiều,
bào chế phải phép và dùng ròng
Sâm-nhung và các thứ vật liệu mắc
tiền mà chế ra nên không có thuốc
Bổ-thận nào sánh kịp.

PHỤC-ĐĂNG

130 Rue Paris - CHOLON



◆ Cùng chữ vị độc - giả. — Có
nhiều vị viết thư báo chúng tôi
gửi báo một vài số coi rồi mua
mandat trả tiền. Nhà báo nề lòng
chiều cổ của chữ vị, và lại thấy có
địa vị xã-hội đáng kính, nên chúng
tôi cứ việc gửi báo, mặc dầu hiện
nay giấy cao in mắc, lệ mua báo
nhứt định phải trả tiền trước.

Vậy xin chữ vị tiếp được một
vài số, nhớ gửi mandat trả tiền
cho nhà báo. Nếu sau nửa tháng
không tiếp được mandat thì nhà báo
buộc mình phải ngưng gửi thêm
nữa. Xin chữ vị lượng xét dùm.

◆ Cùng M. Nguyễn-v-Tiến. —
Nhà báo đã tiếp mandat bữa 24.
Sao lúc này kết-quả tầm thường
quá vậy? Rán lên dùm chứ.

◆ Cùng M. Chính-Thái. — Nhà
báo đã tiếp được mandat. Xin cho
biết rõ địa chỉ hiện thời để nói
nhà thơ gửi bức thăm báo xuống
đó cho ông lãnh mới được.

◆ Cùng M. Trần-văn-Sở. — Sao
lâu không được tin tức của thầy.

Thê-thao Annam là gì?

Tại rạp hát Tây Saigon, trong
3 ngày 25, 26 và 27 Mai, từ 8 giờ
sáng đến 8 giờ tối có trưng bày
những ảnh của các anh em tập Thê
Thảo theo phương pháp Annam
và tối bữa 27 Mai, đúng 8 giờ rưỡi
có cuộc nói chuyện và diễn cách
tập luyện theo phương pháp Thên-
Đông. Vô cửa thông thả.

Ai đeo hột xoàn nên để ý

Một đôi bông xoàn 3000 p.

Muốn cho người ta tưởng mình đeo một
đôi bông xoàn 3000 p. quý bà hãy đến tiệm
BA QUAN số 58 đường Vannier (chợ cũ)
Saigon mà đặt mài một cặp hột xoàn mới Đức-

quốc, chỉ có 30p. thôi.

Từ kiểu vớ và sự mài khéo léo cho đến
nước long lanh đầu cho tay chuyên môn cũng
không thể phân biệt được. Có chừng tại tiệm
để làm bằng cớ.

(Hột xoàn mới Đức-quốc, cứng giữa
không mòn; cắt dạng kiến, sắc đốt không
sao nhứt là dùng lâu mấy cũng vẫn tốt tự
nhiên có giấy bảo kiết đời đời chắc chắn).

FORTONIC

RƯỢU BÒ
MÁU BÒ
CỦA BÁC-
SI VÉCET
— PARIS —

Trừ tuyệt các chứng bệnh đau máu hư huyết làm cho thân thể
con người ốm o xanh, nhức mỏi đau lưng, tức ngực, ăn uống
không tiêu. Đón ba con gái thường có huyết bạc, máu huyết không
đều nước da vàng mét, con mắt có quầng đen, con nít ốm o da
thịt không dặng nở nang, trí hóa lù-mù học hành chậm hiểu.

Y-giới Pháp và các Đại Y-viện rất hoan-nghinh và công nhận
rằng thuốc FORTONIC trừ tuyệt các chứng bệnh lao lực, đau
máu rét, ban và bệnh lao. Hay nhứt là đàn bà có thai và sau khi
sinh thai nên uống.

Tổng Đại-lý trong cõi Đông-Pháp.

GRANDE PHARMACIE DE SAIGON
Nguyễn - van - Cao

Docteur en Pharmacie

122 124, Bd. Bonard (ngang nhà Thương-Th) SAIGON

Sâm Nhung Bách Bô Hồng-Khê

Lấy tinh chất ở cơ-quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng
nó dần ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ
yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương
cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lạnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết
tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sanh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi
con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỏi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con
dùng thuốc này sạch cam sai, bở lì, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay
bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bô Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn
2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai kỹ với chén nước rá. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phieu, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm-Nhung với các vị
thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », « liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ
thai. Làm cho người vô tình lạnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn
chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh
thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn
giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc « Cai Hồng-Khê »

Không trộn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân chất), nên ai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một tồng bạc thuốc phiện, chỉ
uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa, vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ
chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai lời, xin trả tiền lại gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng-Khê

Giấy thép mà buộc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hễ
nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp
0p.60 cũng khỏi dứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi
dứt nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đầu đầu cũng biết tiếng:

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ

88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Hué)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, đan gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp đóng chai
theo phương pháp Âu Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-miên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào
thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê dự Hội-chợ Hải-phong
năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-Sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Bội-Tinh-Vàng » và được « Bằng
Cấp Tài Năng » tại Hội-chợ Huế. Có biển hai cuốn sách thuốc: « Gia-đình Y-Dược » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc
Hồng-Khê xin nhận ký dấu hiệu Phạt 12 tay.

Đại-lý tại Nam-kỳ. — SAIGON: Đúc-Thắng 148 Albert 1er Dakáo; BENTRE Tân-Thanh Rue Clémenceau; THUDAUMOT: Phúc-Hưng-
Thai. VINH-LONG: Long-Hồ; LONG-XUYỀN: Hữu-Thái; SOG-TRĂNG: Trường-xuân 77 Đại-ngãi; MYTHO: Mông-Hoa; CÁN-THO: Au petit gain;
BAC-LIÊU Trang-hiếu-Nghĩa; RACH-GIA: Vạn-Hóa Rue Gia-long; TRA-VINH: Liên-Hiệp thư-quán.

Phù dung

và

nhân sắc

của LANG-TU

LANH LUNG

Adieu ! Et si c'est pour toujours !
Eh bien ! Pour toujours adieu !
LORD BYRON

Xui chia tay và nếu là mãi mãi
Thêm một lần xin mãi mãi chia tay !

HUY-THÔNG dịch

Có ai hiểu nỗi niềm đau thương của người cô phụ, lúc nàng bị cướp chồng trong lúc chính nửa chừng xuân ? Có ai thấu nỗi lòng thiếu nảo của người thiếu phụ trẻ đẹp lúc ôm đứa con thơ, chạnh tưởng đến người chồng đã khuất sau hàng nước xanh mờ nhạt ?

Tình cảnh của nàng lúc bấy giờ là tình cảnh của người chết chồng trong lúc máu trong người còn hồng hột, mà ngọn nắng xuân hắt bên song cửa như man mác ngời ca cái thú sống ở đời. Quả tim người hằng cô những lẽ phải mà chính cả lẽ phải cũng không hay. Phương chi cuộc đời vừa xây dựng ngay trên bờ của hạnh phúc thì ngọn gió hướng liền thổi qua, làm cho đổ sụp.

Bao nhiêu ảo-mộng của thanh xuân đều, trong một chớp của thời gian, rã tan như mây khói. Trước sự gãy vỡ thế lương ấy, lòng người làm sao tránh khỏi một lần thất lại vì đớn đau ?

Nhưng sau khi nước đã nhiều bận chầy qua dưới gập cầu, thì người bớt thương chồng, người đàn bà còn trẻ đẹp kia cố nhiên là phải cảm thấy lòng mình trở lạnh.

Có lúc mà trong đời người cô đơn, họ đưa mắt đi đâu cũng chỉ nhìn thấy những cảnh lứa đôi sum họp. Trên nền trời thanh lúc nào đôi chim én cũng tung trời. Dưới hàng phượng đỏ, lúc nào cũng một cặp tình non hồng lững thững vai kề vai. Đến trên nhánh cây, hai chiếc lá xanh cũng cùng rung một điệu.

Tất cả đều gọi lại cho người đàn bà lạnh lùng nhớ đến những mùa xuân đã không trở lại. Tất cả đều như đồng thính thì thầm bên tai nàng những : « vui mãi và yêu đi ! » Nàng lúc bấy giờ tuy không nhấp rượu mà cảm lòng mình như say. Có lẽ vì ngoại cảnh và nội tình đã làm cho nàng khát khao trăng gió. Mà nàng như háy háy dò vì men nồng phải chẳng đã lan trong khí nhe ?

Trong ngọn gió thoảng qua, người cô phụ dường như mang máng nghe vang dội cả những niềm ý bằng khuâng. Ngoài khoảng rộng, diều diều đồng vọng tiếng sáo diều nhíp dần dần mây đi, nàng cũng nghe rõ như có lời tình đương chơi với.

Nàng vốn sinh trưởng ở chốn có con sông xinh, chốn mà « tạo vật tâm ái-tình và tâm cả những sinh vật mang trong lòng đẹp ».

Ở chốn ấy, người lái đò có lúc hóa thành thi-sĩ chỉ vì đã chở một người đẹp sang ngang. Mà người đẹp thì ở đó, vốn chẳng thiếu gì. Người Phạm-Lãi, nếu bây giờ lại có một người Phạm-Lãi, đi tìm trang quốc sắc để dâng vào kẻ mỹ nhân, thì bến Đàng-La chỉ có thể là nơi bến ngự. Giật lụa bên sông,

không hiểm gì những Tây-Thi và Trịnh-Đán !

Ở Huế, những cô gái bán chè, gánh thóc có khi còn làm cau mặt lán nước sông Hương.

Nàng đây cũng lỡ sinh vào giai cấp hạ tầng, nhưng lại được có những nét hoa của một nương Lộng Ngọc.



Có ai thấu nỗi lòng thiếu-nảo của người thiếu-phụ lúc ôm đứa con thơ...

Nên vào đây, nàng liền nhảy từ địa-vị một cô gái giữ con người lên ngôi một cô mẹ Tây ưu hạng. Cái tên cô Tôn nữ thị T. bị xóa đi để dành chỗ lại cho tên bà V...

Bao nhiêu màu sắc trên gương mặt của cô thiếu-nữ đương xuân ! Từ chiếc trán đẹp đến đáy cằm xinh, thiết là cả một kho tàng mỹ thuật. Bao nhiêu là nhíp nhàng ở mảnh hường nhan tươi thắm ấy. Đường gân ở má nàng là nét rung của một đường tơ. Bao nhiêu sợi tóc nàng là bấy nhiêu sợi giây oan chỉ chực cột chặt, quấn quít lấy người qua đường, một khi mái tóc ấy đã xóa cho gió tình mon trốn.

Còn đôi mắt nàng, hai cái thế giới leo lẻo nhưng xa vời thăm thẳm ấy ? Phải chăng là chúng cảm dỗ, hút khách tình như đá nam châm ? Hay khêu khích làm rung chuyển người từ đầu tóc đến tận gót chân ? Hay vui vui như một thế giới hảo huyền, không bao giờ gần được.

Tất cả người nàng, từ giọng cười u buồn đến cái chớp vơi vàng của hàng mi thì thẹn thùng hay cố làm cho ra vẻ — tất cả đều như muốn thúc dục người ta hãy đưa tay ra đón nàng vào mộng !

NGƯỜI ta mấy ai còn nhớ đến quá khứ của nàng ? Sau khi chết chồng, nàng cũng tưởng rằng mình có thể ở vậy nuôi con, không ngờ cái tuổi xuân ở vào thời mới không khi nào chịu để cho nàng hy-sanh một cách tào lao như thế được.

Thành ra nàng lại phải đi mạnh vào đám đông để trà trộn, trốn qua hiu quạnh. Một cuộc đời ăn chơi rộn rịp, mỡ rọng tay ra để đón rước một đồ đệ của Epicure. Nếu người chồng đã có thể đi, để không bao giờ còn trở về thì tại sao nàng lại không có thể bước từ cái giường nệm nghiêng sang cái giường có đính hoa, và ở hoen nét rượu ?

Ở xã-hội này, nếu đã gọi ăn chơi thì không thể nhịn được á-phiện. Hồi đàn diu với S. nàng cũng chấp chũm kéo một đôi điệu võ lòng. Nhưng duyên phù dung là thứ keo gắn chặt miệng ống vào môi người. Cái vành nhĩ tàu công cong ấy mà hề chui vào là không thể nhắc căng ra được.

Cái kiếp giang hồ nếu đã là một trò vui suốt tháng trong tiếng cười rộn rã thâu canh, thì mãnh hường nhan, ở những hồi vẫn hát mà rục rịch nong chỉ còn để lại một ý chua cay cũng có khi thấy đời là một ngày chủ nhục âm u buồn tẻ.

Ở những phút ấy, ý nghĩa của một cuộc tự vận bằng á-phiện dấm thanh cũng không còn làm cho người ta ghê sợ, nữa là chỉ tự sát một cách khoái trá riêng bằng chị phù dung. Nên cô nàng cứ hút và cứ hút cho đến một buổi mai nhận thấy răng cơm trắng đã nhạt nhẽo lắm rồi.

Cho đến bây giờ thì « yên lượng » của nàng cũng đã đáng kể vào bức « đàn chị » với cái giá á-phiện

Đây là cấp bằng hội-chợ Rachgia vừa rồi đã ban khen cho nhà kỹ-nghệ hiệu MỸ-NỮ. Các thứ gom-mê, brillantine, dầu xức tóc của đàn bà và phấn dầy mặt, chúng tôi dùng toàn những chất thật tốt của người Annam làm ra, xài không thua gì đồ ngoại-quốc. Muốn tăng thêm vẻ đẹp, qui ông qui bà nên dùng dầu và phấn hiệu MỸ-NỮ, chớ theo hóa học.

MY NU'

Tổng phát hành:
75, rue Aviateur
Garros : Saigon
Có bán lẻ khắp
Trung,
Nam,
Bắc



cứ nhảy vọt lên như người bị sa vào ô kiến. Người khôn ngoan khi nào cũng là người đã « sống ». Mà mấy ai đã « sống » nhiều cho bằng các á-tử thời ? Mặc gai thì ta hãy tạm lễ bằng gai. Khi nàng đã ghiền qua á-phiện thì nàng phải mở ngay « batterie » đăng sống : ấy là hiệu đời và hiệu... nghề lắm đó.

Người con gái ấy, nay nằm bên khay á-phiện đã có lúc nào chạnh tưởng tới những chị em cùng lứa, nay còn « gánh thóc ở dọc bờ sông đang nắng chang chang » ?

LANG-TU

Mới ra đĩa

M. PHƯỚC hát bộ
Cao hành Châu qui vị (2 đĩa)

Cô MỘNG HOÀNG ca
(vọng cổ) Kiếp tài hoa 2 đĩa

Nhà ASIA có lãnh sửa máy hát

asia

37, rue Colonel Grimaud 37
SAIGON

Khóc Phan-Thanh

Ông Phan-Thanh, một chiến-sĩ xã hội, người tỉnh Quảng nam xuất thân ở trường Quốc-học, giáo sư trường Thăng-long, dân biểu xứ Trung-kỳ, nghị viên thành phố Hanoi và nghị viên Đại Hội-dồng Kinh-tế lý tài, ai ai cũng biết. Có điều chưa mấy ai biết là ông lại là một nhà báo : Lúc báo Le Travail xuất bản tại Bắc-hà ông cũng nắm ngấm dự một phần biên tập, sau lại cùng hai ông Quế Các mở tờ báo Dân tại Huế. Có lẽ vì một mình mà đảm đương không biết mấy vai phận sự, nên ông mang bệnh đau tim, rồi vì phải mổ mà tạ thế tại Hà thành ngày 1er Mai vừa rồi. Vậy có mấy lời bi-ca này gọi là góp tiếng khóc chung với đồng bào Trung Nam Bắc.

Nước Nhị-hà : tẻ hồng lai láng,
Mây Ngũ-hành : khăn trắng lòng-thông
Cho hay mất một Phan-công,
Giang-sơn đều để tang chung một lần.
Tình riêng với cố-nhân dăm kẻ ?
Đạo công vi quốc-sĩ phải thương ;
Ba mươi năm lễ tự cường,
Nghìn thu chính-khi treo gương giữa phàm
Lòng lo nước, quyết làm miệng lưỡi,
Mặt dạy đời, giận nổi gân xương (1)
Một mình ba chốn nghị trường,
Đem tài hùng-biến giải phương tề-bản.
Bọn lạc động ai cần nhắc tới,
Trước hội đồng bác lại bình đầu !
Ai yêu ai ghét mực dầu.
Lam thân chiến-sĩ, quân đầu cát lăm !
Trong báo-chi âm-thầm huyết-lạc
Trước diễn đàn đồng đặc chuông khai,
Lại lo luyện tập nhân tài
Bao nhiêu gánh nặng, hai vai cũng vừa !
Thân hữu ý mắng lo vì nước,
Bệnh lao tâm dành rước vào mình,
Lựa ngày lao động đầu tranh,

Vạch tim, tuôn máu, hy sinh cho đời.
Đã có sống, để ai không chết
Chết như ai, mới biết sống còn !
Sống nhờ non nước, ngồi tròn.
Sao bằng một chết nước non mất nhờ.
Tin buồn thấu : thân sự trăm họ.
Tiếng khóc than to nhỏ ba kỳ.
Ơn ai đền đáp có gì ?
— Có trời nuôi đá làm bia anh hùng !
Đùm rau tia thời trong núi Hải.
Năm đầu xanh, nhường lại thành Hà.
Lam nơi cỏ tích nước nhà
Khách du qua đó dừng mà niệm tâm.
Ngày mừng một, tháng năm, năm tới ;
Ngày lao công thế giới bi ca.
Đồng bào khi nhớ người xa (2)
Nhớ chàng huy-nhật người nhà họ Phan ?

ĐẦU-TIẾP

(1) Gân-xương nghĩa là gân guốc xương xóc, hay cái. Lại nhân trong câu có chữ « Dầu » nên đem « gân xương » vào để chơi, vì người ốm nên gân xương nổi lên.
(2) Người xa, đây là nơi người Âu-Mỹ đã bỏ xương ngày 1er Mai trong lúc phản đầu để mà sống.

PHẢI THƯA KIÊN !

... nhưng sau khi xem những sách căn kíp này :

1° DÂN LUẬT NAM-KỲ (chỉ rõ luật về người và về tài sản, gia-dinh, hôn nhân, kế tự v.v.), giá 1.20 — 2° AN TÒA HỘ (40 vụ kiện về hộ căn nghĩa rõ) giá 1.20 — 3° VIỆC LÃNG TÔNG (được quan thống-dốc Pagès cho là căn kíp cho hương chức làng, tổng) giá 0.70 — 4° LUẬT LAO ĐỘNG (căn kíp cho chủ và kẻ làm công) giá 0.70 — Mua cả 4 quyển bớt 20 %.. Cước chung 0p.36, cước riêng 0p.16 mỗi cuốn. Tác-giá : Phan-van-Thiết, cử-nhơn-luật 43 rue Aviateur Garros Saigon.

Ông Phan-van-Thiết, Cố-vấn Pháp-luật sẵn lòng chỉ vẽ việc pháp-luật và kiện thưa. Mỗi lần hỏi một việc chỉ tốn 5p.00, nếu ngoài ra có cần làm đơn, trạng, lý doán chỉ thì tốn thêm từ 15p. sắp lên 100p. tùy việc.

NGÀY 1er JUIN HÃY ĐÓN XEM

Trào-phung

Tuần báo văn-chương, hài-hước ra ngày thứ năm

But-Son và Lê-Pha

Tờ báo hài-hước thứ nhứt ở Nam-kỳ rất đặc-sắc, mà hôm 8 Avril, lộn xộn về nhà in và gérant nên không ra kịp. Nhiều mục bổ ích và vui lạ, xếp đặt khéo. Giá báo : 1 năm 6p.00, 6 tháng 3p.00, xin trả tiền trước cho : M. LÊ-MINH-ĐỨC 433-2 Paul Blanchy -- Saigon

N° 2

TAM-TINH-HAI CẦU BỒ - THẬN - HOÀN

MUỐN cho thân thể được tráng kiện, trừ ra biết cách vệ-sinh, cần phải giữ ngũ-tạng là : Tâm, Can, Thận, Phế, Thận, và Tam-bảo là : Tinh, Khí, Thần cho điều hòa.

Đây nói về Tinh là một món báu nhứt trong Tam-bảo là tinh khí của người. Nếu tinh khí được đầy đủ thì mới sinh con nối hậu được, còn nếu tinh khí hao tổn thì đời người chắc phải thất bại.

Hiện thời nước Việt-nam ta, về phe nam-tử, thanh-niên nhiều người mắc phải ba chứng bệnh về tinh khí, làm cho sự sống chẳng có gì vui, mà lại có thể nguy đến tánh mạng ấy là bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Huột-tinh.

I. — Năm chiêm bao thấy giao cầu cùng đàn bà rồi tinh khí xuất ra, là Mộng-tinh. Ví như bình đầy nước mà tràn ra là bệnh nhẹ.

II. — Lúc đang ngủ không nằm chiêm bao mà tinh khí xuất ra, khi thức dậy mới biết trong mình bắn thần, tay chơn nhức mỏi là Di-tinh. Ví như bình nước nghiêng mà chảy ra là bệnh nặng.

III. — Bất luận ngày đêm tinh khí cũng xuất ra là Huột-tinh. Hoặc thấy gái động lòng dục, hoặc khi mới lại gần đàn bà mà tinh khí cũng xuất ra, hoặc khi đại, tiểu tiện rần mạnh tinh khí cũng rỉ ra là Huột-tinh. Ví như bình nước thủng đáy, ấy là bệnh rất hiểm nghèo và khó trị.

Nguyên nhân ba chứng tôi kể trên có 3 điều :

a) Bởi thọ bẩm thiên-nhiên bất túc, mà hậu-thiên lại thất nghị tuổi còn nhỏ mà quá u sác dục, quân hỏa động tương hỏa tùy mà sanh ra.

b) Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ, tham điều sắc dục, tâm trí còn non, không tự chủ được mình nên chơi cách « thả dâm » làm cho ngọc quan lớn mà sanh ra.

c) Bởi người bị bệnh lạn độc, uống thuốc công kích, sát phạt và thông lợi tiểu tiện nhiều, làm cho thận thủy suy, ngọc quan lớn mà sanh ra.

Người mắc phải ba chứng bệnh trên đây thì thường đau thất ngang, nước tiểu vàng, ứ chi bãi hoãi, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chẳng được, bình vóc tiểu tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm.

Nếu không điều trị cho dứt, để lâu ngày thủy suy hỏa thịnh, hỏa bốc lên đốt tim và phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, hồi hộp và rần rần trong ngực, mà sanh ra ho, ho lâu ngày động tim và phổi thì phải ho ra máu, lúc ấy bệnh rất hiểm nghèo.

Vì vậy bấy lâu nay, tôi hết sức tơn tâm khảo cứu nhờ sự lịch trị, kinh nghiệm mới chế ra được thứ thuốc này, khác hơn các thứ thuốc bổ thận khác tên là **Tam-Tinh Hai-cầu bồ-thận-hoàn**, tiêu trừ được 3 chứng bệnh ngặt nghèo ấy, và xin giải rõ dưới đây :

1°) Người mắc bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Huột-tinh, uống thuốc này vào, thấy hiệu nghiệm như thần, nếu trường phục thì dứt tuyệt mà lại dưỡng tâm, thanh phế, bổ thận, bồi tinh, bình phục sức lực lại.

2°) Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loãng, ngọc quan yếu, sự tinh dục không được lâu, có vợ lâu mà không con cái, uống thuốc này bổ thận bồi tinh, tráng ngọc quan, cứu chữa bất quyện, tiểu tinh trực xạ tử cung mới có thể kết tử nhâm thân sanh con nối hậu.

3°) Người bởi tửu sắc quá độ, hao tổn tinh thần, thận suy, tinh kiệt, dương hoãi, kiểu sắc diệp hoa, uống thuốc này thì bổ thận, tráng dương, điều tinh, ích chí.

4°) Người bởi lao tâm, thận suy đau thất ngang lưng, tay chơn nhức mỏi, tâm thận bất giao, thủy hỏa bất tề, đêm thường tiểu tiện, da mặt ám đen ứ tai, mắt không tỏ, tối tăm mây mắt, chân rần rần ngứa, uống thuốc này, gương mặt trở lên tươi tốt.

Sự linh nghiệm không thể kể hết, xin đồng bào uống thử thì biết những lời tôi nói không sai.

Lưu ý. — Người không mắc mấy chứng kể trên đây, muốn cho trong mình được mạnh thêm sức lực, uống thuốc này vào càng thấy hiệu nghiệm bội phần.

VỎ-VĂN-VÂN DƯỢC PHÒNG Thudaumot

Chi-cuộc Hanoi : 86, rue du Coton — Haiphong : 75, Paul Doumer — Hadon : 27, Bd de la République — Saigon : 229, rue d'Espagne



LOA-THÀNH HOÀI CỎ

(Mỗi câu dùng một con giống để chơi mùi chữ « Loa » là con ốc)

Nghệ tiếng quỳnh kêu lưỡng ngâm ngùi,
Móng rùa vua Thục, nước non ai ?
Hình thành trông vẫn xoay tròn ốc,
Nước giếng còn đâu sáng ngọc trai.
Trừ nạn kim kê nhờ vận đất,
Mắc mưu lông ngỗng tại cơ trời.
Biển nam sóng gió mê đường ngựa,
Đà cưỡng tin chỉ, hối chậm rồi.

THẨM ĐỀN TRẦN - VỞ Ở BÊN TÂY - HỒ, HANOI

Khi thiêng nghi ngút mạn Tây-hồ,
Trần-vở đền linh, tượng lại to.
Ba thước sáng choang thanh kiếm
Hiện, năm canh mộng tỉnh tiếng chuông
khua.

Trải bao mưa gió cơn âu-hải,
Còn mãi lâu dài chốn cổ-đô.
Hạc hóa mây bay nào thấy dấu,
Hò sen thơm ngát bóng trăng thâu.

Nguyễn-văn-Dào
Thượng-thơ trí sĩ

TÌNH VÔ-VỌNG

Có lúc bên anh em hững hờ,
Vi em còn mãi chơn vắn thơ.
Tặng người ước củ bao năm tháng
Vẫn chẳng quên em, vẫn đợi chờ...

An-ủi người xưa có mấy lời
Yêu em thêm khổ nữa mà thôi.
Theo làm chi mãi tình vô-vọng,
Theo mãi làm chi để ngậm ngùi !

Cô Ngọc-Oanh (Khánh Hoi)

VỀ THẨM TRƯỜNG CỬ

Phước-đa xa cách chẳng bao lâu,
Nhân-vật nay sao khác mọi châu.
Trò gái thấy thầy đưa mắt ngó,
Người quen gặp bạn gượng tay chào
Con đôi găm ghê lên ngói chủ,
Đứa đại tâm-le muốn tước hầu,
Nhìn thấy tình đời mau biến đổi
Trông mình đã đến cảnh nào đau

B. T.

ĐÊM XUÂN LẠNH LÙNG

Giò thổi hoa mai rụng,
Đàn về anh lũng tung.
Em ơi bóng chiều tà,
Chàng chưa ai trời giông.

Nhạc trong ngần sao thưa,
Cành cây gió thổi bưa,
Tim hồn như trời dạt,
Lạnh buốt với canh mưa,

Ngao ngán đêm sương mờ,
Vòm trời bay cánh nhạn
Giật mình như nhớ bạn,
Bồng chốc lặng như tờ

Em ơi ! anh ngậm ngùi,
Nhớ ai anh bồi hồi
Kìa sương sa ngoài ngõ,
Hết đứng anh lại ngồi.

HOA BÀI « THÂN GÁI XA NHÀ » CỦA HỒNG-LAN

Linh đình chiếc bách giữa ba đào
Mượn quạnh ly hương tắc dạ đau,
Chạnh nỗi ngàn mây vầng bạch tuyết
Trông chừng dặm liễu cành hồng

mao,

Giang san một gánh ai hay tả,
Gió bụi đời phen thiếp sá bao.
Cúc dục hoàng vai thân lữ thứ,
Ngành về cỏ thỏ mặt đào đào,

Hoàng-trúc

NHAN SẮC

Tặng Beaudelaire

Bởi vì em xinh đẹp,
Rực rỡ như hoa hương :
Lúc bình-minh, còn đượm
Bao nhiêu là phấn hương.

Đề lòng anh ngáy ngất,
Nên em mới tha hồ
Động một tí liền giận,
Gắt gỏng như bà hoàng !

Bao lần anh chịu nhục,
Van xin hết cả hơi,
Mà em còn làm bộ,
Chẳng thèm nói một lời !

Chiều em như chiều vong,
Quên thân mình xơ xác,
Anh hằng chờ ước mong
Người đẹp dừng tề bạc.

Nhưng sao em lấu lăm,
Cậy mình độ đào tơ
Thiếu gì kẻ mê đắm,
Nên bắt anh phải chờ !

Em ơi, anh đã biết :
Em đáng ở nhà vàng,
Mà các bọn vương-dẽ
Sẽ quên cả giang-san.

Đề cùng em non nỉ,
Hường những phút thần tiên.
Bằng sông bao thế-kỷ
Đầy khoái-lạc liền miên !

Trên đời không sức mạnh,
Để ngăn cơn sóng tình.
Em tha hồ kiêu-hãnh :
Huỳnh-bi như nữ thần.

Bởi vì em xinh đẹp,
Rực rỡ như hoa tươi.
Nên bắt anh rõ lẽ,
Rồi em ngồi mà cười...

Nhưng mà... tình mộng hời !
Em liệu có bao giờ,
Cặp mới hồng mất thảm ?
Và thời-khắc thờ ơ.

Khi phấn hương tàn tạ,
Sẽ cho em bề bàng
Sống những ngày tủi nhục,
Trong bóng tối âm thầm ?

Người đẹp hỡi ! nhưng mà
Nhan-sắc em sẽ tắt,
Cùng với ánh trời tà
Như cánh hoa vàng úa !

Vị Quang

BẾN VẮNG SÔNG ĐÈM

Đêm nay sương lệ tắm ngân cây
Mặt nước sông Hà khói tỏa bay.
Một chiếc nhạn về buồn tiếng gọi.
Thuyền ai lạnh lẽo ử hơi may !
Đề khách bàng khuâng nhìn cánh cừ
Gọi sầu vô hạn nhớ xa xôi...
Phiêu-linh những tưởng không về

nữa,

Nên mỗi duyên thề sớm lại phai !
Đến nay thắm thoát hai năm rồi,
Đầu lười tái tê chán vị đời,
Khách đến bến xưa tìm bạn cũ
Còn gì ! Sông vắng ! hạt sương rơi.
Đỗ-thị-Quế

BÁN THẨM

Tôi đây là kẻ bán thẩm,
Ai mua tôi bán là năm chục đồng.
Vi tôi đã biết mấy ông,
Ngoài vòng nói bốp vô trong ngậm

mồm

Dầu cho bảo chỉ la om,
Mấy ông cũng nín như hôm kỷ rồi.
Bây giờ tôi biết thân tôi,
Bán cho thật mắc, đừng bỏi lỗ kia

N. G.

HỎI PH. THỊ K. DUNG

Năm vắn nghĩ thẹn hãy còn thơ
Tạm gởi đây xin hỏi liệu-bơ :
Đò chửa phân rành tường chữ hán,
Cớ sao dịch nổi lời thơ ngô ?
Chắc là có kẻ khoe tài gái,
Làm được trêu đời dễ tiếng cô.
Sự thật hay không xin nói nhớ,
Đò đây biết rõ, khỏi lời phở !

B. T.

THÂN HOA

Luồng gió rung hoa hồng.
Hạt sương tắm nhụy trong
Bướm ong vờ vẩn lượn.
Ngáy ngất sắc hương nồng

Trọng-Tâm

Cho không hột xoàn Đức-quốc

Đem bon này đến nhà chế nư-
trang là Quận Chúa 21, rue Amiral
Courbet Saigon đổi lấy một hột
xoàn Đức-quốc 5 ly (diamond ger-
many) mài 32 giác nước chiếu lóng
lánh như xoàn tây nhưng một thời
kỳ nước trở nên mờ mờ hết chiếu.
Nếu mua một-hột 5 ly giá 0p.10.
Từ 6, 7 8 ly giá 0p.20.

TIENG PHAP

học nói rất dễ, tấn phát mau lẹ, tại trường

La Conversation Française

tục kêu bằng

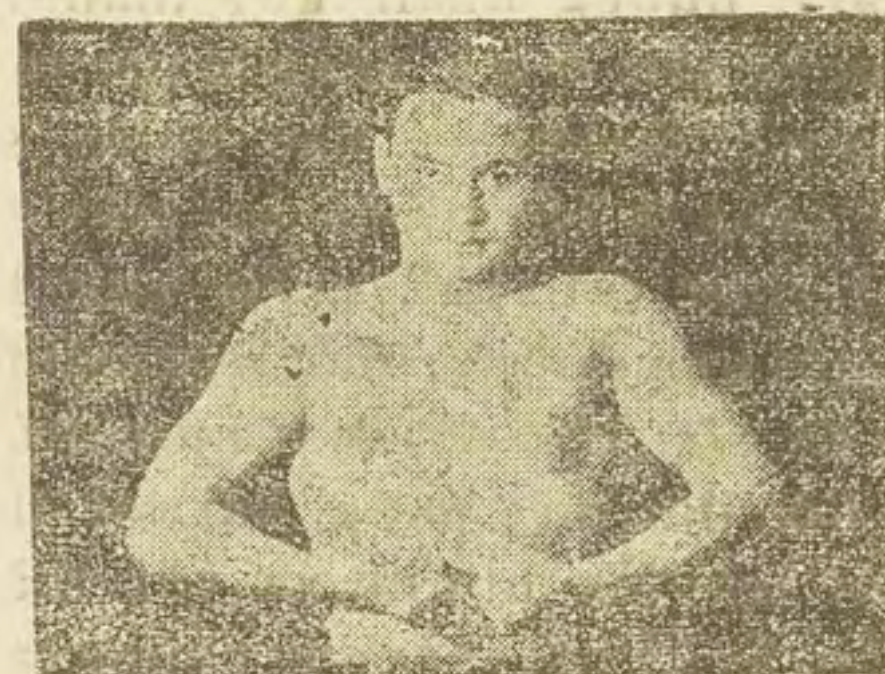
RAPID' PROGRESS

của ông PIERRE ROUSSEL 260, rue Richaud -- Saigon
Có 2 lớp riêng cho phụ-nữ — Có gởi bài đến nhà

MUỐN BẢO HIỂM TÁNH MẠNG NÊN HỌC

Gồng Trà-Kha do võ-sĩ Vũ-On ở

(Hanoi-Tonkin) vô-dịch Qui-nhon 1937 truyền dạy



Một bí-thuật của Phật Giáo gốc từ
Cao-miên, chỉ học trong 3 tới là thành
tài. Dao chém, búa bổ, đòn đánh không
đau. Khỏe mạnh suốt đời không bao giờ
đau ốm vật. Không kiêng cử nhiều chỉ
ăn thịt chó, khế, lươn và rắn. Trừ được
tà ma. Ở gần xin tới tận nhà, ở xa xin
gởi mandat 3p.00 tiền học phí. Các nhà
buôn muốn buôn bán phát tài, cửa hàng
văng khách tự nhiên đông nên lấy bùa
chiêu tài. Muốn được bạc, được cá
ngựa, đi làm được chủ yếu nên lấy bùa
thương. Chồng hay chơi bời, bài bạc, hút

nghiện, thất vọng vì tình nên lấy bùa yêu nhân đạo.
Các thứ bùa đều luyện sẵn cả không mất thì giờ phiên phúc. Gởi mandat xin kèm
theo tên tuổi. Bùa yêu nhân đạo, bùa chiêu tài, thường 3p.00.

Võ-sĩ Vũ-On đã xuất bản những cuốn : S'ach dạy Gồng Trà Kha có đủ cả cách
luyện và thuốc, thể vô Nhựt. Tập thơ yêu của nữ thi-sĩ Jeannine Lê-Thủy.
Mới ra : Báp thết trong 30 ngày của Tino và Vũ-On có bài tựa của M. Abadie
Vice-président de la Fédération Sportive du Tonkin, Président de la Commission
F.B.A. du Tonkin. Sách dạy cách làm to xương và gân bụng, Già đặc-biệt : 0p.25
viết thơ kèm có 0p.06. Sách có gởi báp tại MAI LINH G. Guynemer Saigon.

Thơ từ và mandat đề tên : Vũ-On 120 bis Chanceaulme Hanoi.

TẬP ÁN CÁI ĐÌNH

CỦA *Ngô-tất-Tố*

III.— CÂN THỊT BẰNG LĂN KHỐI

DÌNH làng Yên-khe đương bị tràn ngập trong cái không khí ồn ào góp lại của tiếng chuông, tiếng trống, tiếng con nít hò reo.

Tôi tới cổng làng giữa một làn sóng nô nức. Tôi phải dừng gót để nhường đường đi cho một đoàn cờ quạt, tàn lọng, mũ tế, áo rộng xanh đang rước cái « cũi heo » từ trong sân đình đi ra.

Hôm nọ, quan Đám không nói sai. Bữa nay mới thiết là ngày « ý » ra thờ; cái ngày mà tôi háo hức muốn biết.

À, chút nữa tôi quên không nói rõ cho độc-giã biết ra thờ là gì, cái chỉ lại kêu là « ý ».

Những danh-từ ấy tuy có lạ với lỗ tai các ngài, nếu như các ngài chưa ra đất Bắc, nhưng nghĩa nó cũng không có gì sâu xa cho lắm.

« Ý » là « vinh hàm » của con heo. Nó cũng là giống heo thường như các bạn đồng chủng của nó. Nhưng mà con nào vì có quý-tướng — cái tướng hay ăn chóng lớn — mà sau khi ra đời vài tháng, được người ta nuôi bằng mục đích chỉ để cúng thần, thì suốt đời nó được tôn làm ông « ý ».

Theo cái lẽ đó, « ý » tức là đẳng chỉ tôn của loài heo. Vì kính thần, người ta kính luôn đến « ý », cho nên chỉ kêu là « người » hay « ông », chứ không nói tên thiệt của nó là heo. Đó là lẽ nghĩa của phương Đông, cũng như người Tàu ngày xưa, hề lên ngôi vua thì được kêu là bệ-hạ mà làm thái-tử thì được gọi là diện-hạ vậy.

Giết con heo thường, người ta kêu là « làm thịt » dầu là giết để cúng thần cũng vậy. Nhưng đến con heo đã được tôn làm « ông ý » thì tiếng « làm thịt » là tiếng bất kính, người ta không dùng, vì sợ mang tội với thần minh, nên phải thay bằng tiếng ra thờ. Ra thờ nghĩa là đem ra để thờ thần.

Các ngài đã từng thấy ở sứ Tàu, thái-tử chết vẫn chếp là « hoàng » hoặc chết vẫn chếp là « hoàng-hà » hay « yển giá » thì chắc các ngài không lấy làm lạ khi nghe người ta gọi heo bị giết là « ý ra thờ ».

Cổ nhiên « ý » đã « ra thờ » cũng đến thọc huyết, cạo lông như các heo thường. Nhưng vì nó là một con vật hy - sinh của đức « thượng-dăng », cho nên trước khi phanh thây nó ra làm từng mảnh, người ta không dám công trời, mà phải rước cộ hân hồi, linh đình.

Cái đám cờ quạt mũ áo qua trước mặt tôi vừa rồi, chính là một đám rước « ông ý ». Chuyển này là chuyển trở đi, cho nên cái cũi heo còn để trống không. Theo chân họ, tôi đi vào hàng cuối cùng đến thẳng ngõ nhà quan Đám. Cái ngõ tôi đã đi tới bữa trước.

Bữa nay trong nhà ông có vẻ linh đình lạ thường.

Từ ngõ vào sân đều chúi sách như ly như lại, thiết không bợn một chút cỏ rác. Trong nhà, trên bàn thờ ở chính giữa, đèn thấp sáng trưng, hương khói tỏa ra nghi ngút.

Đám rước vào tới giữa sân, chiêm trống xen nhau đánh một hồi dài. Cái cũi heo thì bị đặt xuống trước sân, còn những cờ quạt, tàn tán, đều được để dựa lên mái tranh. Mấy ông mũ tế áo rộng sắp hàng vào trước bàn thờ, cung kính lay đủ bốn lạy.

Theo lời quan Đám bảo tôi, thì đây là lạy các vị bộ-hạ của đức thượng-dăng, không phải là lạy tiên tổ quan Đám.

Bởi vì làng đã có lệ, khi nào « ý » sắp ra thờ, thì trước ba ngày, quan Đám phải lập bàn thờ tại nhà mà khấn vái các vị bộ-hạ của đức thượng-dăng về đồ trông coi cho « ý ». Theo sự tin tưởng của họ, các vị bộ-hạ ấy ở luôn đó tới khi « ý » đi mới đi.

Lạy xong, mấy ông đàn anh ra lệnh cho bọn đàn em khiêng cái cũi heo ra cạnh chuồng « ý ». Rồi họ nhổ cọc, vào chuồng bắt « ý ». Lễ tự nhiên « ý » có kêu ăng, éc, nhưng mà sức cự cựa rất yếu. Thì cái xác nó lủ lủ một đồng, còn cục cựa vậy vùng làm sao?

Đưa « ý » vào cũi, người ta dùng những sợi giây nhuộm đỏ, ràng buộc quanh cũi rất là cẩn thận.

Sau khi đã bưng nước xối vào lưng « ý », dầu « ý », tắm gội « ý » cho thật sạch, họ lấy vải khăn lau những then cũi cho khô ráo, rồi mới đem vào trước thềm.

Chiêng, trống bây giờ lại trở lên inh ỏi, đủ ba hồi ba tiếng. Bốn người đàn ông bận áo the đen, thắt giây lưng đỏ, kẻ vai vào bốn đầu đòn, khiêng cái cũi « ý » đi ra cổng ngoài. Quan Đám cũng phải áo mạo chỉnh tề để cùng mấy ông mũ tế, áo rộng, chấp tay đi theo sau « ông ý ». Trước một cuộc trống dong, cờ mở như đám vua ngự quan trầy, « ông ý » ta dằng hoàng năm chính inh trong cũi, để cho dân làng rước thẳng ra đình.

Tôi tưởng đến đây đã là kết liễu cái đời « ông ý ».

Nhưng té ra chưa.

Người ta đặt cái cũi nhốt « ý » ở trước nhà tiên tế. Rồi quan Đám vào đình quỳ xuống khấn vái để cho mấy ông áo rộng mũ tế lạy một lượt nữa. Lễ đó, kêu là « tỉnh sinh ». Nói ra tiếng nôm na, nghĩa là họ xin đức thượng-dăng khám xét con vật hy-sinh mà ngài sắp ăn thịt vậy.

Tan hồi chiêm trống của lễ « tỉnh sinh », bấy giờ người ta

mới khiêng cũi « ý » xuống nơi nhà bếp của làng và bắt « ông ý » hành hình.

Cuộc hành hình « ông ý » không có chi đáng nói, vì nó chỉ là công việc giết một con heo. Cái đáng chú ý là sức nặng của con vật ấy.

Thường thường « Ý » của các làng, tính theo cân Annam, chỉ đến một tạ rưỡi là nhiều. Riêng « Ý » của làng Yên - khe thì phải gấp hai. Tục lệ của làng như vậy. Nhưng mà từ xưa đến nay không ai chịu nuôi đúng lệ bao giờ. Bởi vì làng đã có đặt giải thưởng khuyến-khích, người nào nuôi được ngoài cái lệ của làng đã định, thì cứ mỗi yến, làng thưởng thêm cho một sào ruộng.



CHÚ XÃ. — Năm nay tôi nuôi « Ý » mỗi bữa ăn đồ dư của ngài, thành ra tôi cũng nhờ phước ngài mà nặng thêm mấy chục ki-tô.

Người ta ganh nhau, hết sức chăm nom cho « Ý » chóng lớn, « Ý » muốn ăn gì có nấy, chỉ thiếu một cách là họ chưa thói vào dít cho « Ý » phình lớn lên mà thôi. Không phải người ta ham mấy sào ruộng của làng. Là vì nuôi được « Ý » lớn, ấy là được danh được giá. Trái lại, nếu « Ý » của mình không bằng của người, tức là tiếng xấu để đời.

Những ông đàn anh làng ấy bảo tôi như thế. Tôi mãi nghe chuyện lổn non hai tiếng đồng hồ, « ông Ý » hồi nãy đã hoá ra con heo cạo lông và phơi hình trắng phốp. Bốn người lực-diễn sẵn tay áo lên dùng ba chiếc đòn — hai chiếc ngang một chiếc dọc — theo kiểu khiêng cây mà khiêng « ông Ý » lên cân. Người ta xúm nhau ngo vào chỗ giây treo trái cân, rồi ba bốn người cùng la một tiếng rất lớn:

— Ba tạ bảy yến.

Các ngài hãy thử tưởng tượng dùm con heo ba tạ bảy yến, nó sẽ to lớn như thế nào? Vậy mà quan Đám hãy còn tăn tăn không vui, vì « Ý » của ngài chỉ hơn « Ý »

của quan Đám năm ngoài có hai cân thôi.

Con « Ý » cân rồi, liền được đặt vào chiếc mâm không-lỗ. Bốn người lực-diễn kẻ vai khiêng cái mâm ấy vào đình, để lên giữa chiếc sập ở sau hương-án. Hai người nữa khiêng một mâm xôi và hai người khác khiêng một mâm đựng đầy lục phủ ngũ tạng « ông Ý » vừa mới luộc chín, để lên hai bên sập ấy. Các quan-viên tấp nập sửa soạn mũ áo.

Bây giờ mới bắt đầu vào việc cúng thần.

Chiêng trống lại khua vang, kèn sáo thổi lên inh ỏi.

Về nghi tiết tế-tự của làng này không khác gì các làng khác. Cũng hong cũng bái cũng đọc chúc, cũng dựng ba tuần rượu. Bấy nhiêu công chỉ kéo dài được một tiếng đồng-hồ.

Dứt tiếng kèn trống, quan-viên cỡi mã cỡi áo, ngồi sắp lớp trên một hàng chiếu trải dài đầu đình. Mấy người bàn tư — cái bàn chuyên coi về việc xôi thịt — khiêng những mâm xôi mâm thịt xuống dưới tiền tế để chia phần cho tất cả đàn ông trong làng.

Theo mỹ tục của nước Đại-nam hương đăng là trào đình con-con, cố-nhiên về xôi thịt cũng như về quyền hành, người trên bao giờ cũng hơn người dưới.

cho mỗi năm, người ta ganh nhau phải nuôi nó lớn thêm. Nếu phần biếu nhất định là bao nhiêu cân, thì những ông được ăn phần ấy còn hưởng một chút nào về sự lớn thêm của « Ý ».

Các ông nào đặt ra hương-ước cho làng Yên-khe thiết có bộ óc thông-minh, Tôi rất kính phục ông ấy, khi ngó thấy các ông bàn-tư làng này chia các phần biếu. Trước hết cắt cái đầu heo. Họ để hai cái tai heo cho nó nằm xuống phía cổ. Đây là thước của họ, tai chỉ đến đâu thì cắt đến đấy. Như thế vẫn còn chưa được. Vì nếu kẻ cắt đầu heo có bụng không tốt, họ cắt lệch về đằng lưng hay là cắt chéo về đằng bụng, thì vẫn thiệt hại cho người được biếu cái đầu heo ấy.

Làm thế nào?

Cắt cái đầu heo xong rồi. Người ta để nó vào giữa cái nong lớn và đốt hai nén hương đen cắm vào hai lỗ mũi nó.

Ông tiên-chỉ đứng đó mà coi. Hễ hai ngọn khói bay lên thẳng bằng là được. Nếu khói còn cong, tức là đầu heo còn méo. Bàn-tư phải xem kỹ nó méo về bên nào, cắt thêm thịt chắm vào bên ấy cho đều.

Cái đầu heo bữa nay họ cắt vụng về, tôi thấy họ phải thêm thịt hai lần, ông tiên-chỉ mới chịu nghe cho.

Rồi họ cắt đến cái đuôi.

Việc này không phiên phức mấy. Người ta để cái đuôi heo xuống thịt và xoay tròn ra bốn phía chung quanh, như cạo học trò xoay cái côm-ba để vẽ hình tròn. Rồi cứ theo cái khoanh tròn mà khoét vào thịt. Cắt khoét sao lưng thì thối, chớ không được hót ở giữa thối thịt.

Đến việc cắt bốn chân heo mới khó.

Không phải cắt ngang ở khớp xương nó như những chân heo bán ngoài chợ. Người ta cũng dùng dao nhọn chọc vào mình heo mà khoét một khối hình tròn như khoét cái đuôi. Rồi họ ngồi đó cầm cái chân ấy liệng qua cái nong cách chỗ họ ngồi lối hai thước tây.

Để làm gì thế?

Ấy là phép cân của họ.

Hề liệng như vậy, chân heo vẫn đứng chòm-chòm là đúng theo hương-ước. Nếu nó còn đổ ngã, thì là số thịt hãy còn thiếu, phải cắt thịt khác mà bù vào.

Thánh thay! cái ông nào đặt ra những phép cân ấy. Tôi để các nhà thông thái của thế-giới nghĩ được như vậy!

(Còn nữa)

KỲ SAU:

Vừa bỏ vừa đánh trống

PROFESSEUR H. H. A. AMIL

Cantho, le 1er Avril 1939

A Monsieur le Professeur

H. H. A. AMIL Saigon

Kính ông,

Tôi được nhờ ông cho lời đoán tiên tri lần thứ nhứt vào tuần Décembre 1938. Thật đúng với lời đoán của ông: nay tôi có đến tận nhà ông được nhờ ông xem lại cho thật kỹ.

Muốn biết ơn ông, chẳng có gì quý hóa hơn là những câu văn hèn mọn cầu chúc ông đăng vạn sự hạnh phúc. Chào ông.

Nay kính
M. TRẦN-NGỌC-CHIỀU
à Phú-hữu Cantho

ĐẠI-BỒ NINH KHANG HOÀN số 25

CỦA ÔNG NAM-THẢO-ĐƯỜNG BẢO CHẾ BẰNG NHỮNG DƯỢC VỊ HẢO HẠNG VÀ SÂM-NHUNG CHÁNH HIỆU 100% LÀ THUỐC TIỀN ĐỀ TRỊ NHỮNG BỆNH ĐAU TIM, BẠI THẬN, KÉM HUYẾT DI-TÍNH V... V... XIN HỒI Ở SỐ 59 QUAI DE BELGIQUE. (Cầu-ông-lãnh) MỖI HỘP 4 HƯƠN : 2p.20

XUÔNG GAZOGÈNE

TRINH-HU'NG-NGAU

o' Thi-nghe (Giadinh)
Bureaux : 95, Lagrandière — Saigon

Đã làm xong 20 chiếc xe chạy than củi các nơi cho
Thudaumot, Namvian, Vinhlong, Baria, Gocong v.v..
Chánh-phủ Nam-ky có viết thư sắp thưởng những xe đó

XIN CÁC ÔNG CHỦ XE CHIỀU CỎ
ĐẾN HÃNG NGƯỜI MINH TẠO LẬP

Guitares
melodia
104
Lagrandière
Kiểu Huế-Kỳ!
Giá rẻ!

BINH LÂU, TIM LA

RẤT DỄ CHỮA, ĐỢI NGAY, KHỎI HẠN

Kinh niên cung 3, 4 ngày hết mủ, 7 ngày sạch giải gã, khỏi mủ mủ, ăn độc không phát lại. Ai cũng chỉ dùng 7 phong uống 7 ngày bán 3p.80. Đàn bà 9 phong 5p.00. Bình nặng nhẹ chỉ khác «thang», ai dùng cũng khỏi chắc chắn. Thuốc thơm, không, nhẹ, không hại sanh dục. Bị dãi, uống thuốc cấp cứu «Cần tiền hoàn» 0p.40 khỏi ngay. Ở gần nhà thuốc hay đại-lý, uống ngồi chờ khỏi bệnh mới lấy tiền. Đãi ra máu, hoặc ioảng hay đặc dùng «Tiền huyết linh đơn» 0p.50 chỉ ngay. Nếu dùng phải thứ thuốc không khỏi dứt, lúc nào miệng dãi cũng ướt, ngứa nhói trong ống tiêu, dãi ra nhiều vẩn trắng vụn nhỏ, hay dãi lẫn sỏi, ăn độc phát lại ngay, phải dùng thuốc «Bạch chi hoàn» 1p.20 (dùng nhiều ngày) sẽ thấy dãi ra rất nhiều vẩn rồi hết hẳn, nước giải trong, dãi mát, tha hồ ăn độc không phát lại. Tim la (giang mai) ngọc hành lở loét rất chóng khỏi 0p.35 một phong. Nếu có xoài ở hàng thì dùng thuốc «hạch xoài» 0p.50 dẫu như đau cũng nhứt định 2 ngày tiêu hẳn.

CAI Á-PHIỆN

Nghiện nặng, hãm kẻo ngọt, khỏi thuốc hay nước nóng cũng nhứt định 5 ngày bỏ hẳn được, khỏi rồi không sanh bách chứng, hễ nghĩ thấy mùi á-phiện là ghê kinh, buồn nôn mửa. Thuốc uống không vật. Một chai giá 1p.50.

THUỐC PHỦ THẤP

Bắp chơn, đầu gối, mắt cá, chốc bàn chơn, gân cốt nhức nhối, thớ thịt buồn mủi, mới chỉ 3, 4 phong thuốc Phủ Thấp AN HOA 0p.30 là khỏi rồi, chớ để lâu thành tật «kheo». Tê-bì, cẩu ít đau da khô, liệt bại, dùng thuốc AN HOA ngâm rượu bóp cũng khỏi hẳn, 1 chai dùng nhiều ngày giá 1p.00. Thuốc hay dị kỳ.
Cần nhiều đại-lý khắp mọi nơi. Không phải ký quý.

Nhà thuốc **AN HOA** 53, Nam Ngự -- Hanoi
Ở xa gửi lãnh hóa giao ngân.

Tiêu-phong giải-độc hườn

Trừ mau tuyệt dứt các bệnh phong; ngoài da nổi mưng ngứa ngăm, ghê chóc, mề dai và bệnh bôn. Đàn bà có thai dùng dặng. Một ve chỉ có 0p.40. Có thầy chuyên-môn trị bệnh từ cung, coi mạch cho toa không tính tiền.

Cần thêm nhiều đại-lý xin viết thư về thương lượng nơi :
BÁO NAM ĐƯƠNG 238, rue d'Espagne -- Saigon
và tổng đại-lý : dépôt KIM-TIẾN 191-193, Frère Louis Saigon
Téléphone : 21.486

CÁCH ĐIỀU-TRỊ THEO PHƯƠNG NỘI-ÂM dễ chữa

BỆNH GIANG-MAI bằng thuốc bánh **SIGMARGYL**

Thuốc **SIGMARGYL** trác có ba thần hiệu đã thí nghiệm về Bệnh Giang-Mai, thuốc **SIGMARGYL** này chữa ngay ở máu và ở các nơi bệnh chứng tồn-thương, cả các thời-kỳ của bệnh Giang-Mai. Không quan-ngại gì, không tổn-hại gì đến tí vị, thuốc này là một thứ thuốc trác hay, có các tay thầy thuốc chuyên-môn chứng-thực và lại có công-hiệu :

THAY ĐƯỢC THUỐC TIÊM

Chế ra tại
LABORATOIRE CHIMIOThÉRAPIQUE
số 2, Place du Théâtre Français, PARIS
Thuốc **SIGMARGYL** bán tại các hàng bảo-chế tây ở thuốc-địa.

HAI HỘP DƯƠNG. THAI HIỆU NHANH MAI GIÁ 1000 p.

Đem sanh mạng, đem sự nghiệp trăm ngàn đề dõ lấy sự đàn dõn, nguy hiểm của người vợ, ông chồng vẩn vui lòng. Thế mà lâu nay, trước sự cực nhọc, đau khổ nguy nan của người vợ, thai nghén lâm bồn, người chồng đành vô phương chia sẻ. Đó là sự đau đớn nhất của đời chồng vợ. Sanh mau lẹ, dễ dàng mạnh khỏe, không đau bụng, đứa nhỏ được con sơ là đem tất cả hạnh phúc cho gia đình; có trác trở thì bao nhiêu hạnh phúc đều phũ tan. Vì vậy mà bất dẫu có thai, cả đời vợ chồng đã lo âu, trông chờ giờ phút ấy qua choáng. Nhưng nào ngờ cơ 2 hộp Dương-thai hiệu NHANH MAI, bảo đảm chắc chắn trong giờ phút nguy ấy. Vợ vững lòng, chồng yên trí.

HÃY DỪNG THỬ

SAVON



VẠN NANG LINH BỒ

Quý ông, quý bà làm việc bằng tinh thần, hoặc sức khoẻ nhiều quá : người bần thần, chán nản, ăn ngủ kém... hãy dùng **VẠN NANG LINH BỒ** số 90 giá 1p. của hiệu **LÊ-HUY-PHÁCH**.

**Phấn khởi tinh thần
Thêm trí khôn, tăng trí nhớ
Làm việc lâu mệt
Ăn ngon, ngủ yên
Khỏe mạnh luôn luôn...**

« Vạn Nang Linh Bồ » của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ sức khoẻ dùng chung cho các cụ già, người lớn, trẻ con, đàn ông, đàn bà, hay nhứt ở xứ này, chắc chắn như vậy.

KINH NGUYỆT BẤT ĐIỀU

ĐIỀU KINH CHŨNG NGỌC số 80 giá 1p.50 : Các bà kinh nguyệt không đều, tháng có tháng không, tháng lên tháng xuống, huyết tím, đen, có gầy, có cục... trong người mỗi mệt, đau bụng đau lưng, ăn ngủ ít... nên dùng « Điều kinh chũng ngọc » của Lê-huy-Phách, các bệnh khỏi bết, kinh nguyệt điều hòa, lại mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỒ HUYẾT số 21 giá 1p.00 : Các cô kinh nguyệt tháng trời, tháng sụt, huyết ra tím, đen, đau bụng, đau lưng, sắc mặt xanh xao, quầng mắt đen, người mỗi mệt... dùng « Điều kinh bồ huyết » của Lê-huy-Phách, kinh hành đúng hẹn, khỏi hết các bệnh, tăng thêm vẻ đẹp !

Nhà thuốc **LÊ-HUY-PHÁCH**

19 Bd Gialong et 40 Bd Rollandes Hanoi

Tổng phát hành Nam-ky : Xuân Nga, 181 Bd de la Somme -- Saigon. Trữ bán nhiều nhứt ở Bạch Loan và ở dépôt KIM-TIẾN 191-193, rue Frères Louis -- Saigon. Kêu telephone : 21.486 mà biểu dépôt Kim-Tiến sẽ đem thuốc tận nơi cho quý vị.

MỘT NGƯỜI BẠN CỦA CÁC NHÀ BÁC HỌC ?

MỘT THẦY THUỐC CỦA NHÂN-LOẠI

Tứ chứng thuyết minh

Một quyển sách khảo cứu rất công phu, nói rõ những bệnh Phong, Lao, cổ cách -- so sánh y lý Á-Đông và Âu-châu -- giải thuyết rõ ràng từng các bệnh một -- dạy cách phòng bệnh, chữa bệnh. Sách dày ngót 200 trang -- giá bán 1p.50.

« ... Quyển Tứ Chứng Thuyết Minh khảo cứu rất công phu, làm thành luận án một, so sánh nghề thuốc ở Á-Đông với Âu-Tây có nói về lịch-sử vi-trùng học Á-châu và so sánh với vi-trùng học Âu-châu. Trong sách có giải thuyết về những bệnh Phong, Lao, cổ cách, một cách rõ ràng, mỗi luận án lại có nói về phép giữ vệ-sinh để phòng ngừa và những phương pháp điều trị. Ngoài ra, lại còn nói về bệnh cho đại, bệnh điên, bệnh rần rần, bệnh dục uất, thật là một quyển sách rất có giá trị... »

(Trích báo Saigon)

NAM NỮ BẢO TOÀN

Nói những bệnh về khí huyết của đàn ông, đàn bà... và bệnh phong tình đã in lần thứ ba, giá 0p.60. Được Hàn-lâm khoa-học bên Pháp (Académie des Sciences de Paris) và các báo khen ngợi.

« ... Độc-giã đã từng biết tiếng ông y-học-sĩ Lê-huy-Phách là người đã chịu khó nghiên cứu về thuốc Nam, thuốc Bắc, nên nay ông lấy kinh nghiệm mà xuất bản quyển sách có ích này... « Nam Nữ Bảo Toàn » chuyên nói những bệnh của nam nữ thanh-niên ta lại có cả bài thuốc để chữa bệnh. Thật là một cuốn sách rõ ràng và dễ hiểu, bạn trẻ ta nên để làm cẩm nang... »

(Trích báo Khoa-học tạp-chí)

Mua lẻ do nơi : tác-giã

LÊ-HUY-PHÁCH

Chủ nhà thuốc Lê-huy-Phách n' 19 Boulevard Gialong -- Hanoi người mua phải chịu tiền cước phí, có gởi « lãnh hóa giao ngân »

Mua buôn do nơi :

LÊ-HUY-PHÁCH THU-XÁ

40, Bd Rollandes -- Hanoi

(Viết thư hỏi thăm-lệ nướ dinh có trả lời).

PHAN - BỘI - CHÂU

THI SĨ hay CÁCH-MẠNG ?

MỘT ngôi sao sáng, một hòn ngọc quý, ấy là cụ Phan-bội-Châu cầm mực và kính trọng của chúng ta.

Nên xem cụ như là một món gia-bảo của ông cha truyền lại : mặc dầu bước đường cách-mạng của cụ đồ dạng, mà nay chiếc thân già sống gương cho qua ngày đoạn tháng.

Phải ! cầm mực, vì con người ấy là chim hồng chim bạc phải cất cánh cao bay giữa không trời xanh mây rộng ; hoặc nay nội mai ngàn, chờ bao giờ muốn làm se-sẻ hay manh-mạnh giam hãm trong lồng trong lưới được.

Thử nay dóm lại cụ : từ cử chỉ, từ lời nói có người dò la để ý ; kiếp giang hồ mà giam hãm trong chốn thần-kinh, tù chân bực mình, há chẳng đáng thương cảm hay sao ?

Nếu quã : vẫn là người (le style, c'est l'homme) thì thơ của cụ Sào, Nam là người của cụ vậy.

Theo ý tôi tưởng, cụ dụng ý hơn văn từ.

Mà xét ra văn-chương đồ gọt tỹ mĩ, hay quá chuộng về ngôn từ thành thử ý tứ phải kém sút, rồi rạc hay trống rỗng nữa. Cho nên một bài thi mà chải chuốt, — nói theo điệu nhà nghề — có hơi hám thơ ; nghe cho du - dương uyển-chuyển, để ru hồn người đọc say mê, nghe như tiếng đồn ai oán, khúc nhạc nhặt khoan, mà về phần ý tứ thì không đáng công dụng mấy. Đại diện cho lối thơ này, xưa kia có Nguyễn-công-Trứ, Nguyễn-Du, Đoàn-thị-Điểm văn văn, nay thì ông Tân-Đà Nguyễn-khắc-Hiếu.

Trái lại, cụ Sào - Nam thuộc về phái thơ khẩu khí, chuộng về ý

đủ rõ chân tướng của họ. Mà không khéo họ tự tổ - giặc lấy họ ở chỗ ngược ngạo và « ầu ấ » của họ nữa.

Vấn của cụ Phan Sào-Nam là lối văn khẩu khí « thiết hiệu ». Lối văn ý tứ dồi dào sung túc nhưng về tình cảm thì khô khan. Với cụ những trời, trăng, mây, nước, lối văn đeo gót cho « nên thơ » thì chớ hòng tưởng đến. Vì chính cụ cũng không thích cái lối :

Đem văn chương rảo rêu với đời
Năm ba câu bát cổ tôi bời.

Ngoài cử nghiệp sự đời chi
chẳng biết,
Ai sinh tồn, ai thắng ưu, ai bại liệt.

Trên địa cầu nào hay biết những ai ai.

Thì một bằng chứng, lật từ MAI số 84, mục « năng thơ » có bài « bành mỳ » của cụ.

Mỹ kià gốc phải nước mình không
Nghe thấy rao mỳ thốt động lòng
Chiếc bánh nảo nùng mùi khách lạ

Bát cơm đau đớn máu cha ông.
Văn minh những vô trượng ba mặt
Thăm thía tìm gan ứa máu giòng
Nhớ lại sáu mươi năm trở ngược
Say mỳ lắm kẻ bán non sông.

Đọc hết mục « năng thơ » ta phải nhận bài của cụ ít hơi thơ hơn mấy bài kia, mà ý tứ thì đậm đà khá ái. Đây là ví dụ một bài có sẵn trong báo « MAI » gần đây cho bạn đọc dễ thấy, chớ nếu phê phán và định giá một nhà văn không thể lấy một bài mà làm tiêu chuẩn được. Dầu sao, phần nhiều thơ của cụ cũng na-nà như thế. Lối thơ chuộng về ý tứ hơn ngôn từ.

Nếu định nghĩa như phần đông : thi-sĩ là một anh thợ khéo sắp chữ thì cụ Phan không phải tay thợ, mà là một nhà cách mạng trăm phần trăm, cách mạng tới trong lời thơ. Mà nếu văn thơ của cụ chỉ có hơi hám thơ thôi, thì quyền « Sào-Nam thi văn tập » đầu đến nổi vô đoan và xấu số.

NGUYỄN-HỮU-TRƯỞNG



Chuyên vào trong người các chất bổ ở cây cỏ làm cho ai cũng được khỏe mạnh.
ROMASCOL, thuốc có chất trích tạc ở cây cỏ, lấy ở các chất bổ đó rất quý và ai cũng chịu là tốt nhất để chữa tất cả các bệnh đau gan, lấy các sức mạnh cơ thể rửa sạch, làm cho chạy đều, chưa về Gan.

Thuốc ROMASCOL

thuốc tiên làm cho sống lâu

làm cho ai cũng có gan lành lặn,

thành ra dạ dày và ruột

làm việc được đều thường

Mỗi lọ thuốc **ROMASCOL** : 25

Lọ thuốc nhỏ biểu các thầy thuốc.

Tất cả các hiệu bao chế - Phòng chế thuốc

MOREL & C^o, HOUDAN (France)

CAO-BÁ-QUÁT và ANDRÉ CHENIER

cùng làm thi lúc sắp bị chém đầu

TRẢ LỜI ÔNG NGUYỄN-TẤN-PHƯƠNG

VỀ BÀI

« THI-SĨ LÃNG-MẠN VÀ CÁCH-MẠNG »

BÁO « Nông Công trung-thành với tình văn - tự, mà Thương » số 9, ngày 13 Mai 1939, có đăng bài « Thi-sĩ lãng mạn và cách-mạng » của ông Nguyễn-tấn-Phương. Dưới đầu đề ấy, ông Phương có nói đến bài diễn-thuyết của tôi tại hội-quán S.A.M.I.P.I.C. hôm vừa rồi. Ông không có ý phê-bình bài diễn-thuyết ấy như lời ông nói, song ông chỉ nhận bài ấy mà bắt qua mấy đoạn lịch-sử của Tây-phương và Đông - phương để làm chứng cho một điều nhận xét của riêng ông. Nhưng, cái chỗ nó dẫn ông đến những đoạn lịch-sử ấy là chỗ mà ông không công nhận ở bài diễn-thuyết của tôi. Có sự không công nhận ấy, không phải vì tôi đã so sánh « nông nổi sai lầm » trong khi đem tên thi - sĩ André Chenier của Pháp để bên thi-sĩ Cao-bá-Quát của ta, mà vì chính ông Phương đã lầm trong khi nghe bài diễn-văn của tôi vậy. Ông lầm, vì ông bảo tôi sẽ đem Cao-bá-Quát sánh với André Chenier, là vì tôi đã nhận thấy, « hai thi sĩ ấy cùng chung một thân thể. » Không, tôi chẳng hề bảo Cao-bá-Quát với André Chenier cùng chung một thân thể, nhưng ông Nguyễn-tấn-Phương đã gán cho tôi lời kết luận ấy ! Ông có thể tìm đọc lại đoạn ấy trong bài diễn-thuyết của tôi đã đăng trong báo hàng ngày ở đây. Nhưng, nay tôi cũng xin trách đoạn ấy ra đây, để ông coi lại. Tôi viết như thế này :

« Ngày nay, mỗi khi ngẫm lại mấy vần thơ cuối cùng của ông Quát đó, tôi thấy lòng xúc động bởi hai mối cảm. Một là... (chỗ này tôi xin lược đi, vì nó không quan-hệ đến chủ ý bài này)... Mối cảm thứ nhì của tôi là nỗi ngậm ngùi chan chứa trước một tâm-hồn nghệ-sĩ. Nghệ-sĩ, thân ôi ! lúc nào cũng

khác trong đời một thi-sĩ khác !

André Chenier được, chớ sao ! Mà khi đã « liên cảm » như thế, thì, lẽ ra tình trạng-huống của đôi bên để đối chiếu, tôi có thể cảm vì chúng nó giống nhau, cũng như rất nhiều khi tôi có thể cảm vì chúng nó không giống nhau mà còn trái ngược nhau nữa. Đó là thái-độ của tôi trong khi nói về Cao-bá-Quát mà tôi đã nói cả đến André Chenier.

Có phải không ? Cao bá-Quát và André Chenier, cả hai người cùng đáng là những nhà nghệ-sĩ trung thành với tình văn-tự. Bởi vì hai nhà nghệ-sĩ ấy, đến cái phút cuối cùng của đời, vẫn có thể còn làm thơ được. Một bên làm thơ để tặng dao-phủ (André Chenier) ; một bên làm thơ để nhạo dao-phủ (Cao-bá-Quát).

Đến chỗ không giống nhau, hay trái ngược nhau, thì trong hai nhà nghệ-sĩ ấy một bên chết đi được em binh vực và người đời khóc thương ; còn một bên chết đi, là chết luôn cả người thân thích, và danh tiết còn bị người đồng thời vui đập nữa.

Nội mấy chỗ tương-đồng tương-dị trong hai đoạn lịch-sử của hai nhà thi-sĩ Pháp Nam ấy cũng đủ gieo mỗi « liên cảm » cho chúng ta rồi. Do đó, mà tôi có thể đem André Chenier để bên cạnh Cao-bá-Quát trong một lúc, mà không cần gì xét xem có phải Chenier đã chết vì « chánh kiến » của mình giống ông Quát hay là đã nổi loạn như ông Quát.

Cả một cuộc đời, tức là gồm những quan - niệm sự - nghiệp và cảnh ngộ của người, — tức là cái thân thể của người như lời ông Phương nói —, tôi nhắc lại là tôi không hề đem ra mà so sánh. Bởi vì không thể so sánh một cách bao quát như thế được. Cũng như chính ông Nguyễn-tấn-Phương cũng không thể theo lối ấy mà so sánh Cao-bá-Quát với Victor Hugo được. Nhưng đến đây không còn thuộc vào chủ-ý của bài này nữa ; vì tôi chỉ cần dùng để tỏ cái lầm của ông Phương đối với một đoạn diễn-văn của tôi mà thôi. MINH-TUỐC



Sanh giữa một thời đại người ta ưa coi thể bài ngà, mũ canh chuồn làm vật quý nhứt ; mà cụ thì đứng vững để phụng sự cho lý-tưởng, là cái cơ rước khổ vào thân. Giá như cụ đeo đuổi theo khoa bảng của cụ thì nay cụ đã trở nên gì gì rồi ; mà kể gần đây, nếu mà cụ hư hèn thì đã có chum hội-dồng tư-vấn của quan toàn-quyền Varenne hay là không mất chức Thượng-thor bộ Giáo-dục. Những cái ấy cũng đủ cho cụ phong-lưu chán. Con người suýt chết vì nghĩa vụ, đã có tánh giọc ngang, quen thói vẫy vùng, thì đâu có tưởng đến sự phi gia ầm tử, hay là làm giá máng ao, túi đựng cơm. Bạn hay là tôi, thử xét mình lại coi có đủ sức hi-sanh đến mực ấy chẳng ? có đủ can đảm bôn ba nay Tàu, mai Nhật, mốt Nga, bửa kia Xiêm chẳng ? Không ! không thể vì mình với cụ Phan-Sào-Nam đặng. Cho nên, chẳng khá lấy thành bại mà luận anh hùng, vì như vậy là hẹp lượng lắm. Nhắc đến cụ, tôi vẫn một lòng kính trọng.

Kể viết bài này chỉ muốn phát-huy cái bản năng của cụ, thi-sĩ hay cách-mạng ? Chỉ có thể thôi, chớ không có ý gì động chạm đến con người tôn quý ấy hết.

◆ DIP MAY ◆

CHỚ NÊN BỎ QUA RẤT UỐNG
CHỤP 1 POSE TẶNG THÊM 1 POSE

Chụp lớn từ 9 x 13 sắp lên qui ngại chỉ trả tiền 1 pose mà bốn hiệu sẽ chụp tặng thêm 1 pose lớn bằng pose đã chụp.

Chụp hình kim-thời (cartes postales) lại rẻ hơn năm cũ, 6 tấm kim-thời, tặng thêm 1 tấm rơi lon 18 x 24 mà bốn hiệu chỉ tính có 1p.50. Còn chụp hình cỡ nhỏ quá bốn hiệu sẽ tính hạ giá 20 phần trăm.

Bốn hiệu chuyên môn bán và sửa đủ thứ đồng hồ, máy hát, máy may. Buôn bán thật thà, hàng thiệt tốt. Có lãnh in hình amateur, làm mau giá rẻ.

PHOTO NGHỆ-QUANG

190-192, rue des Marins (Đường Thủy-binh, hàng cháo mứt)

CHOLON — Tél. : 30.209

khô mà phần công, quấy nhiễu gì được. Ngoài ra, lấy cả Giang môn, Tân hội, quân Nhựt có thể tiến qua chiếm ở Đơn-thủy-Khẩu làm nơi căn cứ, cùng với quân họ ở Tam-thủy-xâm-phạm Triệu-khánh, đánh lấy Ngô-châu để mở đường tràn vào Quảng-tây. Hoặc từ Đơn-thủy-khẩu tấn xuống hướng-ứng với hạm-đội Nhựt ở bờ biển tây-nam của Quảng-đông, để cho quân lính đồ bộ chiếm cứ Bắc-hải, Dương-giang, Phòng - thành, rồi đánh vào Quảng-tây, Vân-nam chiếm cứ Nam-ninh, Long - châu, Côn-minh, để cắt đứt hai đường xe lửa của Tàu thông với Đông-Pháp là hai con đường vận-tải quân nhu khí-giới và xuất cảng thổ sản trọng yếu tiện-lợi nhất của Tàu hiện nay.

2' - Về mặt kinh-tế, Giang-môn là một thương phụ trọng yếu, sau khi Quảng-châu thất thủ bao nhiêu thổ sản của nội địa Quảng-đông hầu hết đều do ngã Giang-môn mà chở tới Hương-cảng của Anh hoặc là Áo-môn của Bồ-đào - Nha để bán ra ngoài, nay quân Nhựt lấy được Giang-môn, làm chủ được cả hai cửa xuất cảng nhập cảng của Quảng-đông, từ đây chúng sẽ bắt buộc dân Tàu đem một phần lớn thổ sản, huê-lợi tới Quảng-châu mà xuất-cảng, để cho thành-phố Quảng-châu khôi-phục sự phồn-thịnh lại như cũ và tàu buôn của Nhựt có thể mua rẻ những đồ ấy mà chở về Nhựt, ăn hót hết những mối lợi của Hương-cảng, Áo-môn. Ấy là chưa kể hai mối lợi tất nhiên khác là thuế thương chánh và hàng hóa Nhựt do hai cửa ấy sẽ tràn vào bá-chiếm thị-trường Quảng-đông nữa.

Kể một bên mối lợi về kinh-tế, lại còn mối lợi về tài-chánh, vì miền này, có bốn năm huyện rất giàu là Hạc-sơn Tân-hội, Khai-bình Đại-sơn, An-bình, quân Nhựt có thể ép buộc những nhà giàu trong mấy vùng đã chiếm-cứ đó quyền

tiền, mua giấy quốc - trái của Nhựt; và lại những Huê-kiều làm ăn ở ngoại - quốc phần nhiều là những bậc cự-phủ, thường gởi tiền về nhà rất nhiều, quân Nhựt tuy không cướp ngang của người ta, song có thể lợi dụng về mặt hối đoái (échange) để mua khí-giới nguyên liệu của ngoại - quốc mà khôi-phái hao hốt đến vàng bạc dẫn kho (co-kim) của mình.

3' - Về mặt chánh-trị, lấy thêm được mấy vùng này, chánh - phủ bù-nhìn ở Quảng-đông địa-vị càng thêm vững, thế - lực càng thêm rộng, thì càng có thể làm tay sai cho Nhựt trong cuộc chinh - phục Hoa-nam một cách đặc-lực. Nếu quân Nhựt nương theo đó, chinh phục trọn Quảng - đông và đánh lần vào Quảng-tây, mở rộng địa-bàn ra một chút nữa cho có bề thế, thì đâu chưa hiệp tác với hai chánh-phủ bù-nhìn ở Hoa-bắc, Hoa - nam được, theo lời Uông - tinh - Vệ đã hứa, chắc Uông cũng sẽ chịu về chủ - trì chánh - phủ bù - nhìn ở Hoa-nam đã tiến - hành việc đảo Tướng. Mà Uông đã về Quảng-đông là quê hương của mình, thì chắc càng dễ hoạt-dộng và sức biểu triệu càng mau có hiệu quả.

Ấy, bước qua năm nay, tiến-công trở lại ở Tàu trên một tháng, từ đầu tháng ba đến đầu tháng tư, quân Nhựt đã thắng lợi nhiều nơi như thế.

Bấy giờ nhà đương cuộc Tàu mới hoảng hốt, phần sợ dân chúng oán trách và thất vọng, phần thì « khó coi » với thế-giới, nên vào khoảng đầu tháng tư mới thúc giục hết thảy quân Tàu ở các mặt trận, mà quân du-kích phần nhiều, đại-cử phần công. Song rốt cuộc chỉ là làm một việc « cầm hơi lấy tiếng » và che mắt quốc-dân vậy thôi, để chúng tôi sẽ « lật trận » nó ra cho độc-giá xem chơi trong một bài khác.

QUẾ-SƠN

TU'ONG-GIO'I-THACH

sai người giết Uông không xong

NAY LẠI HẠM HE UÔNG VÀ ĐỒ TỘI CHO UÔNG ĐÃ LÀM CHO QUÂN TÀU VUA ĐẠI BẠI

A

I chữ - sử vụ mưu - sát kỳ thiết là Tướng nắm giữ quyền hành và phát thi hiệu lệnh.

Vậy thì chính viên thủ-lãnh của đảng ấy là Tướng - giới-Thạch hạ lệnh giết Uông, chứ còn ai ?

Thứ nhì là : trong bọn hung-thủ có một người làm tới chức quan tư trong quân-đội của Tàu, mà đã làm tới chức trưởng-quan ấy thì tự - nhiên không thể tự - tiện làm một việc tày trời theo ý muốn của mình, không thể bỏ phận-sự ở mặt trận mà tuốt qua Bắc-kỳ để mưu sát Uông, nghĩa là thế nào cũng phải có mạng-lệnh bề trên, viên quan tư ấy mới dám làm như thế. Mà bề trên có ai khác hơn là Tổng-tư-lệnh Tướng-giới-Thạch. Vậy là càng rõ : chính Tướng sai qua giết Uông, chứ còn ai !

Thứ ba là : Trước khi bọn hung thủ sắp ra tay ở Hanoi, chánh-phủ Tàu không có việc gì trọng-đại khẩn-cấp cả mà đánh luôn ba bức điện-văn liên-tiếp qua Saigon, báo viên Lãnh-sự Tàu ở đây là Phương-hiền-Thục phải lập tức về Trùng-khánh. Chỉ vậy ? Lúc đó dư- luận Hoa-Việt ở Saigon đều ngỡ lo giùm họ Phương. Té ra chỉ vì Trùng-khánh sợ rằng sau khi giết được Uông-tinh-Vệ và Tăng-trọng-Minh, biết đâu họ Phương, vốn là cháu kêu Tăng-trọng-Minh bằng đương-nhơn sự đau thương tức giận trở lại với cái chủ-nghĩa « đảo Tướng thần Uông » như trước rồi hô hào cổ động bọn Huê-kiều ở đây nổi

lên chống lại chánh-phủ Quốc-dân đảng và Tướng-giới-Thạch thì nguy to, nên chánh-phủ phải triệu họ Phương về trước. (Nhưng rồi họ Phương ra Hanoi thay thế Tăng-trọng-Minh làm thơ ký cho Uông, chứ không thêm phục-sự Trùng-khánh nữa).

Việc này thêm chứng tỏ rằng chánh-phủ Quốc-dân-đảng và Tổng tài của chánh-phủ ấy là Tướng-giới-Thạch chủ mưu việc ám sát Uông-tinh-Vệ, chứ không còn chối cãi gì được.

Giết Uông không được, tự nhiên Tướng rất lấy làm tức giận, song không có phương pháp nào hơn nữa nên Tướng đành làm thỉnh để chờ cơ-hội.

Gần đây có tin nói rằng Uông đã qua Đài-loan, kể qua Thượng-hải, qua Đông-kinh để tiến-hành việc giảng hòa với Nhựt và ra mặt mưu việc đảo Tướng, khiến cho Tướng càng tức giận hơn. Nền chỉ, theo tin một tờ báo Tàu kia, thì Tướng có tuyên-bố rằng : « Đợi xem Uông hành-dộng như thế nào, rồi đây quốc-gia sẽ quyết định cách trừng phạt », không khác nào Tướng hăm dọa rằng :

— « Nhà người liệu hồn, nếu nhà người làm tới thì chánh-phủ sẽ tìm cách xử trị thẳng tay » !

Sau cùng, một tờ báo Tàu khác, lẽ tự nhiên là một cơ - quan của cánh chủ - chiến theo Tướng, có đăng một cái tin trái ngược hẳn những tin tức của các báo Tàu khác. Đại-ý tin ấy nhìn nhận đúng như điện-tín của Đông-minh nói rằng 15 vạn quân Tàu ở bắc-bộ Hồ-bắc đã đại bại, bị quân Nhựt bao vây đánh giết hết trên 10.000 người rồi. Nhưng tờ báo Tàu nói trên lại không quên thêm rằng đó là vì Uông-tinh-Vệ chỉ vạch những kế yếu hại cho quân Nhựt đánh, nên chúng mới đại thắng như thế !

Đỡ'cho ke' mệt một hoàn

Cửu Long



CỬU-LONG-HOÀN của
Nhà thuốc VÕ-ĐÌNH-DÂN

323, rue des Marins CHOLON — 118, rue d'Espagne SAIGON
4, rue Olier PHNOMPENH — 8, rue des Cantonnais HANOI

Họ sẽ
tỉnh lại tức tốc.

Lịch Sử

KY-SU

CỦA

DAU-TIEP

XI —Thầy khóa tỉnh ranh

MẤY ngày lưu lại trong nhà Đê-Trực, Đoàn-Công lại được dịp biết thêm một người: Khóa Lạch!

Thầy khóa này có óc thông minh lại có tánh ngạo mạn. Trong những kẻ hay công kích Thiên-chúa-giáo hồi bấy giờ, chính ông ta là một. Ấy vậy mà ông lại ở trong Thiên-chúa-giáo! Việc ấy không có gì lạ. Vì lúc ấy dân ta gặp cảnh đói khát đạo Thiên-chúa thừa cơ ấy bỏ tiền ra giúp dân. Ai vào đạo, sẽ được Nhà Chung cấp cho hoặc một vài quan tiền, hoặc một vài gia lúa. Vì vậy nhiều kẻ ghét đạo như ông mà con ma nghèo cũng thúc giục phải vào đạo cho đỡ con ngất nghèo. Nhưng ở trong đạo, ông lại càng dễ chấp lấy cơ-hội để vắn nạn các nhà giảng đạo.

Vi dụ một hôm cụ đạo giảng: « Đức chúa trời ở khắp mọi nơi », ông Khóa Lạch đứng dậy, trở ra phía sau hè mà hỏi:

— « Lay cha, thế thì trên đồng rơm của mụ Ỉt có Chúa Trời không ạ? »

Cụ đạo nói:
— « Có chứ, ở đâu chả có Đức Chúa Trời? »

Từ đó, tiếng là theo đạo, ông ta cứ ở nhà, đem chay ông bà, cúng quải thần-phật theo tín ngưỡng tổ truyền, không đến nhà thờ đọc kinh cầu nguyện nữa.

Một ngày lễ, không thấy có ông, cụ đạo cho người kêu đến hỏi thì ông đáp:

— Cha đã bảo: « Đức chúa Trời ở khắp mọi nơi » Lại nói: « Ở đâu chả có đức Chúa Trời » nên sáng nay nhân dọn cái chuồng bò lỡ tay, con đánh bỏ buổi lễ mà gắng dọn cho xong. Tuy vậy, tay làm mà miệng vẫn lầm - nhảm: « Đức Chúa Trời ở khắp mọi nơi, ở đâu chả có đức Chúa Trời, như lời cha đã dạy. » (1)

Cụ đạo không thể nuốt giận được, liền đuổi ông ra khỏi đạo.

Bấy giờ ông nảy ra cái tư tưởng làm nghề thầy kiện, xúi lương kiện giáo hết khoản này sang khoản khác, làm cho các cô đạo phải nhọc lòng che chở cho con chiên. Có một vị Linh-mục gặp ông vui miệng nói ra bốn chữ sau đây, và bảo ông có giỏi thì đối lại xem:

Nước chảy thành lạch (2)

Lạch là tên của ông, mà câu ra đó lại là một câu tục-ngữ có sẵn, thế là một câu gồm có hai cái khó đối. Nhưng ông ứng khẩu đáp ngay: « Đó là câu tục-ngữ lại có tên Lạch ở trong. Lạch nào biết ngài tên gì mà đối lại? Thôi Lạch đã trót kêu ngài bằng ngài, thì

MỘT NGƯỜI KY-QUẠI TRONG HỒI PHÁP-VIỆT GIAO-BÌNH

BACH-XI TIÊN-SANH

(TIẾP THEO SỐ 86)

cứ cho ngài là tên ngài vậy. Xin ời. Ông tìm hết lời khôn lẽ khéo để kêu van xin lỗi:

Đất hay sinh ngài (3)

Rồi ông nói tiếp: « Ngài cũng biết ở đây (Quảng - bình) họ vẫn gọi người là ngài chứ? » Ông cụ đạo đành phải phục tãi, mặc dầu biết mình đã bị chế nhạo.

Xem nội một chuyện ấy, dù biết ông Khóa-Lạch cũng có tài mẫn tiệp khá lắm. Nhưng cũng như Đoàn-chí-Tuân, ông Khóa - Lạch không chịu đem văn - chương vào khuôn khổ trường ốc. Hay nói tắt: không bao giờ ông chịu ra ứng cử!

Thấy bọn mua danh chắc lợi, ông ghét lắm!

Một hôm gặp các thầy cũ-từ ở trường thì về, ông Khóa chỉ chào qua rồi bỏ đi trước. Các thầy cố theo cho kịp, thì thấy ông đưa hai tay đương dè lấy một cái nón là úp giữa đường. Họ chạy lại hỏi. Ông bảo là con sáo con, mới chụp được. Các thầy đều có tánh ưa chim, giành nhau xin ông để họ bắt dùm. Ông để cho họ thò tay vào mò khắp trong nón. Nhưng trời ơi, chim đâu không thấy, chỉ thấy một vật gì dẻo dẻo, mùi thúi bay ra, khiến chó chạy lại!... Họ biết bị lừa, toan chụp lấy ông mà gây gỗ thì ông đã chạy tuốt, vừa chạy vừa cười: « Thử điếc trường trung xuất, thử điếc trường trung xuất! » Nghĩa là vật đó cũng ở trong « trường » ra mà. Ai cũng biết chữ Hán: « trường » là trường thi-cử với « trường » là ruột, vốn là đồng âm. Ông xô xiên bằng chữ, như cách bây giờ ta gọi là « jeu de mots » vậy.

Còn một chuyện nữa cũng vui. Bữa nọ ông dạo chơi giữa thành phố Huế, gặp một mỹ-nhân đi qua, trước vẻ đắm thắm của đôi má hồng nhan, dầu ai trượng-phu, ai quân-tử, ai hào-khiết, ai anh-hùng, cũng phải dừng chân đứng lại. Trong lúc say mê với làn sóng sắc, dễ mấy ai còn nhớ câu răn của cụ Nguyễn-hàm-Ninh:

« Trái quit hồ hang dầu kẻ bắt được tay, vầy được cánh chó đời; »

« Cặp ngà hờ hết mặc ai, coi bằng mắt, bắt bằng tay mà nhỡ! »

Phân-thức-uớc

Không biết ông làm thế nào đã phạm đến câu răn ấy mà bị mỹ-nhân nín lấy áo kéo về...

Ồi! nàng kéo về một nơi dinh-thự trang nghiêm, dinh-thự của một ông Đê-dốc! Một ông Đê-dốc có máu giết người! đã từng lấy đầu hằng trăm hằng ngàn tên giặc cướp!... Ông Khóa-Lạch nào có ngờ có kia là gái nhà quan lớn!

Quan lớn cả giận, quát nạt inh-

1. — Nhưng lời công kích này, thuật ra là thuật cho biết vậy thôi, chứ tác giả vẫn nghĩ rằng nếu làm người mà cần phải có tín ngưỡng, có tôn giáo, thì tôn giáo gì cũng như nhau. Nếu dân lương mĩa mai dân giáo, thì cũng thiếu gì chuyện dân giáo có thêm mĩa mai dân lương được?

2. — Ý nói Tiên-sinh ngang tàng đã quen.

3. — Ý nói xược vị Linh-mục kia là một cục đất vất ra.

— Bẩm quan lớn, tôi là con nhà học trò lỡ đại, mong ngài ra cho một bài thơ để tôi làm chuộc tội.

Quan lớn này là một quan võ, có thích gì thơ? Không đợi cho ông Khóa - Lạch hết lời, đương cơn thịnh nộ, quan liền văng tục ra:

— « Thơ con c...! »

Ông Khóa làm bộ ngơ ngẩn:

— « Vàng, xin lãnh đầu bài quan

lớn đã ban cho! Nhưng bẩm quan lớn, cho văn gì? » Quan lớn biết đáp thế nào, nhân lúc bấy giờ trời đã nhá-nhem tối, ngài trở vào tên lính đứng hầu bên cạnh mà nói:

— « Đền! »

Quan lớn truyền cậu lính thấp đèn lên, nào phải bảo ông Khóa lấy văn, « đền » đâu, thế mà ông liêu-liên:

— « Vàng, văn đèn. »

Rồi ông đọc ngay:

Trời đất sanh ra cái nhỏ nhen

Tánh chơi ưa tối chẳng ưa đèn

Đầu đội mũ da tra chớp đỏ

Vai mang bao đạn buộc tua đen.

Ông tả ra một ông quan võ, đương bận nhưng - phục rõ ràng.

Quan Đê-dốc biết mình bị nhạo, song thấy ông Khóa quả có biệt tài, nên vì lòng hiếu - hiền, ngài cũng dần dần nguôi giận, gọi ông đến gần mà hỏi thăm lai lịch. Thì ra ông vốn là một danh-nho đồng quận với ngài, ngài từng nghe tiếng đã lâu, sự tình cờ nay ngài mới được biết mặt. Ngài liền lưu ông ở lại dạy học cho mấy cậu con.

Quan Đê-dốc nào mà tử tế vậy? Chính là ông Lê-Trực!

Giữa lúc ấy cả Đoàn-chí-Tuân cũng mới vào kinh đang ở trong nhà quan Đê-dốc.

Sau khi nghe Đê-Trực giới-thiệu một thầy đồ Quảng - bình, Đoàn-công vô thảng trong phòng văn của thầy Khóa Lạch. Nhà chi-sĩ họ Đoàn nhận thấy trên bộ sập gỗ, một người nho nhã đương vắt lưng nằm ngủ, bên mình để một đĩa son, một cây bút, và một tờ giấy có viết bốn câu thơ:

Chút việc non sông cũng việc nhà

Lê công ta quyết hỏi cho ra.

Đất thiêng khéo này tài trai trẻ

Trời rộng khôn dung mọn giặc già

Đoàn-công biết tá - gia viết đến đó thì cụt hứng, rồi theo cánh bướm, đang gỏi hồn về cõi tiên để tìm thêm thi-tử. Đoàn-công liền viết thêm cho thành bài thơ:

Đánh bạo ra tay giùm Tạo-hóa

Hồ khoan cất tiếng dựng sơn hà

Muôn dân: con cả, lo gì vợ?

Trung-Nhĩ, lo sao xứng với bà.

Sở dĩ có câu kết như vậy, là vì Đoàn-công biết thầy Khóa cũng là một trai trẻ đương vui thú hạc mai như mình, nghĩa là đương ôm chủ-nghĩa độc thân. Viết xong bốn câu nói theo rồi Đoàn-công bỏ đi.

Lúc thầy đồ tỉnh dậy, thấy bài thơ của mình đã có người nào làm giùm cho, thầy đoán ngay là

ĐỜI VĂN MINH VẬT CHẤT

PHẢI VUI VỀ TRẺ TRUNG



Đời văn-minh vật-chất, vui về trẻ trung là một điều kiện tối cần. Nhất là người lao tâm, lao lực, phải bồi bổ sức khoẻ luôn luôn. Muốn được như vậy cần phải trường phục bằng một thứ thuốc bổ chắc chắn như thuốc CAO-THIÊN-MÔN của nhà thuốc ÔNG TIÊN. Thuốc CAO THIÊN-MÔN nhờ sự chế tạo hoàn hảo, nhờ giá trị đặc biệt của nó và sự trông nom cẩn thận trong việc bào chế, là một thứ thuốc bổ kiến hiệu hơn hết. Chế ra bằng một vị thuốc hết sức bổ kên là THIÊN-MÔN sanh nơi xứ mình thường ở các bờ biển núi non, rất khó kiếm vì nó mọc có mùa. CAO-THIÊN có tài chữa trị quả quyết: lao tồn (ho lâu năm), tinh khí khô khan, nhức mỏi, đau lưng, tức ngực, ăn uống không tiêu, ít ngủ, cùng đàn bà đau máu, huyết hư, kinh kỳ trời sụt rất công hiệu. Đàn ông, đàn bà, già cả nhỏ lớn đều dùng dặng.

CAO THIÊN MÔN

Mỗi ve 1p.50 (Uống dặng 5, 10 ngày)

Có bán khắp các chi-cuộc và đại-lý nhà thuốc **ÔNG TIÊN**
Saigon: 228, d'Espagne, Cholon: 59, Bd. Tổng-đốc-Phương,
Dakao: 187, rue Albert 1er, Pnompenh: 57, rue Ang-duong

Đoàn chí-sĩ chó không ai khác, lật

đặt chạy ra phòng khách rước tiên-
sanh vào thơ-viện ngồi chơi. Nói
« ngồi chơi » chó không nói « nói
chuyện », vì 8 câu thơ kia là cả
một cuộc đàm tâm thân mật rồi!

XII. — Tài tử trên sân khấu

QUEN được ông Lạch, họ Đoàn lại được hân hạnh nghe câu chuyện một người: Nguyễn-thanh-Tương. Ông này là người Huế học giỏi, thơ hay, song vì khoa thi nào đó, ông làm gà bài cho bạn, việc tiết lộ ra, bị cấm thi cử trọn đời.

Công - danh chỉ để bằng đi hát
Cũng áo đầu rồng mũ cánh dơi
Ông Tương nhân sẵn tài khôi-hải, nên bỏ nghiệp văn chương khoa cử mà đi hát bộ, làm vai hề cho một rạp hát ở Thần-kính.

Một hôm, các quan tới xem đồng lăm, mà trong số đó có quan tham đầu tòa Khâm là một (xin giấu tên). Sánh với các cụ lớn trong triều, quan tham tòa Khâm tuy chức nhỏ nhưng mà quyền thì lớn hơn, vì vậy các cụ đều nhường cho ông ngồi trên. Chú hề Nguyễn-thanh-Tương cùng người bạn, từ trong buồng đội lớp hề bước ra sân khấu. Hề Tương võ vai bạn mà hỏi:

— « Này, tao đổ mảy nhé! Con ông cháu cha thì cứ dưới đất mà lết, ba thằng chó chết thì leo lên cao mà ngồi. Đổ mảy là ai? »

Người bạn hề làm ra bộ tịch sợ sệt, ngó quan tham, rồi nói nhỏ nhưng cố ý để cho quan tham nghe, mà trách Nguyễn - thanh - Tương:

— « Tương, quan lớn lấy đầu mi đi bầy giờ. »

Trương quát mắt:

— « Ở chết! tao đổ thế, mà mảy lại giảng là ông lớn hay sao? »

Cố-nhiên là hề Tương có ý xâm xoi quan tham.

Quan tham ngồi nghe lấy làm giận lắm, chỉ trông cho thằng hề kia chịu bí lối, thử xem Tương giảng thế nào, nếu không có lý, ẽ lấy đầu nó đi cho biết mặt! Nó đổ thế mà còn chối không phải ở mình, thì còn gì?

— « Thôi tao chịu rồi mảy giảng nghe thử. »

Thấy bạn chịu, Nguyễn-thanh-

Tương cười ngặt nghèo:

— Hừ là cái thằng... mà mặt mũi đen thui-thui như than (quan tham mặt đen), quần áo vàng khè như nghệ, (quan tham bận đồ ca-kỳ vàng), làm thợ rèn từ đời ông... đến đời cha... đến đời nó... mà cứ lết quanh bếp lửa, giữa đất Còn khách hàng « chó chết » ở đầu đến... , thuê làm con dao bay cái lưỡi cày, thì lại leo lên chỗ cao mà ngồi thụt giùm ông hề. Như vậy chẳng phải « con ông cháu cha thì cứ dưới đất mà lết, ba thằng chó chết thì leo lên cao mà ngồi » là gì đi mảy? »

Hai tiếng « gì đó » lại muốn trở vào quan tham!

Quan tham đã tức tía máu, lại còn nghe Nguyễn-thanh-Tương đổ thẳng bạn:

— Thôi tao đổ mảy chuyện khác chuyện này để lảm hề mảy đoán là trúng liền.

— Chuyện gì thế mảy, nói tao đoán cho coi!

— Ủ, đổ mảy « Cái gì một mắt to, một mắt nhỏ » đoán đi!

— Ở thế thì cần gì phải đoán? tao nói nhỏ cho mảy nghe: mảy ngạo quá!.. ngạo quá!.. Chỉ có quan tham đầu tòa Khâm mới có cặp mắt thui-hùng, con to con nhỏ, là tướng thông minh, chó còn ai?

Nguyễn-thanh-Tương cười xòa:

— « Cái thằng ngu lạ! Là cây xe điều bằng rề cây trúc, ai bảo mảy là quan tham. »

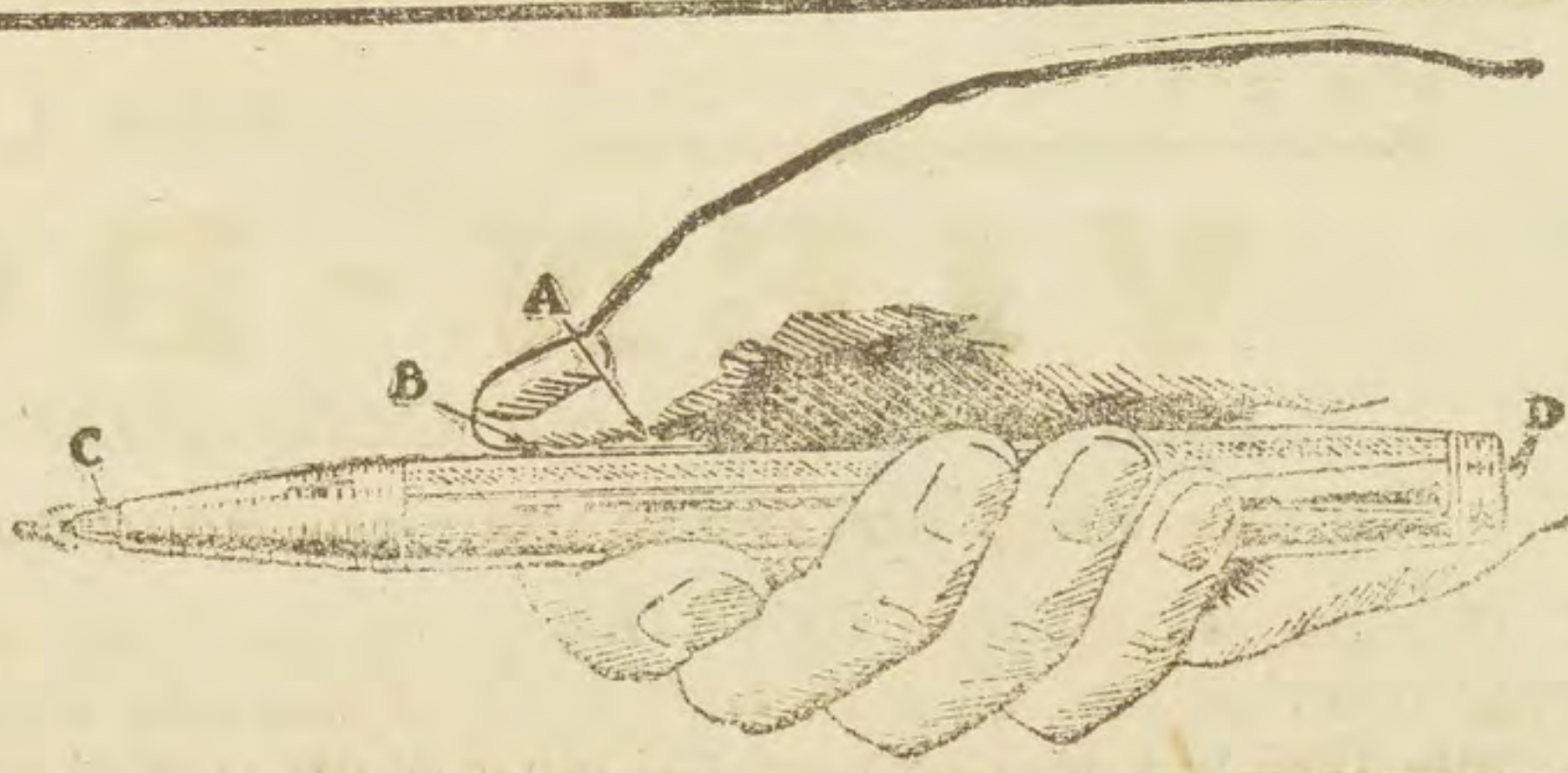
Quan tham ta dư biết hề Tương xỏ mình, nhưng ngồi cứng miệng, không biết nói sao. Nguyễn-thanh-Tương gan thật, mà cũng có tài, nên mới lảm thời nghĩ ra câu đổ như thế.

Đoàn-chí-Tuân hôm đó cũng đi coi hát, lấy làm phục tài của Tương, nên nhứt định tìm đến bắt tay khen ngợi. Hai người quen biết nhau từ đó.

Họ Đoàn muốn khoe cảnh bạn, cùng bay nhảy với nhau cho thỏa chí làm trai. Nhưng nghĩ mình mới được vài người đồng chí, cơ sở chưa kịp xây đắp, thế lực chưa được vững vàng, nên đành để bạn ở lại Phú-xuân đem lời nghĩa khí mà phân khích nhơn tâm, lấy lẽ hợp quần mà cây kết bè đảng. Còn mình cũng một sự mạng ấy, mình còn phải đi xa, đi xa để tìm người đồng-điện khắp khắp phương trời. Ông đành cùng bạn Nguyễn-thanh-Tương tạm biệt.

Chỉ có 1 cây viết chì mà viết được 4 màu. Bán và sửa tại tiệm

Trần-nguyên-Cát
81, Bd Chamberlain - Saigon
Tél.: 21289
Chromé: 8p.00



Phe chủ-hòa đang hoạt-động

Họ lập một sở thông tin, một công-ty in báo và in sách kêu là « Tân-Hoa ấn-chế công-ty » và mấy cái nhà in thật lớn, tự xuất-bản mười mấy tờ báo để làm cơ-quan ở Thượng-hải. Trước hết họ tặc-bản tờ « Trung-hoa Nhựt-báo » là cơ-quan riêng của Ông từ trước đã đình-bản từ lúc mới khai chiến. Đồng-thời xuất bản một tờ báo mới lấy tên là « Viễn-dông thiết báo » do một nhà viết báo có tiếng ở Thượng-hải là Từ-Cô-X... làm chủ bút. Muốn cho có thêm một tờ báo tiếng ngoại-quốc để cho sự tuyên-truyền được phổ-biến, họ bỏ ra 30.000p. mua một tờ báo Anh ở Thượng-hải tên là « Quốc-tế đại báo » giao cho Diệp-Tuyệt-Tùng chủ-trương và số thứ nhất đã phát hành bữa 1er Mai rồi.

Kèm với ba tờ đại-nhựt-báo ấy có nhiều tạp-chí không thể kể tên hết, như « Dân-lực châu-san », « Tâm-thanh châu-san », « Phấn đấu châu-san », « Thời-dại văn-tuyên », « Kháng-nghị », vân vân... đã xuất-bản mấy tháng nay, và có một đôi tờ chỉ phát cho không, chớ không bán. Đó là chưa kể còn nhiều tờ báo khác do các yếu-nhân của chánh phủ Nam-kinh hiệp sức với phái chủ hòa của Ông mà xuất bản như « Tinh - báo », « Sanh - hoạt nhựt-báo »... hoặc do vây cánh của Ông đương chuẩn bị để nay mai xuất-bản như « Dân-chủ nhựt-báo », vân vân...

Ngoài những báo-chí, phái chủ hòa sáng lập một sở thông tin lấy tên là « Quốc-dân thông-tấn-xã » ở đường Từ-xuyên trong to-giới công cộng, qui mô hết sức lớn lao, đến nỗi tất cả các sở thông - tin của Tàu trước giờ không có một sở nào sánh bằng.

Coi đó đủ lượng biết công-kuộc hoạt-động của phái chủ - hòa ở Thượng-hải gần đây náo-nhiệt đến bực nào!



500 phi-cơ Nhựt

Trong 19 ngày 43 lần đánh phá tỉnh Hồ - bắc và bay đến 123 nơi

NẾU thật quả Tàu có một đội không quân 900 hay 1000 chiếc phi-cơ mới mua, như lời báo Tàu đã nói, và lại không-quân ấy mà thật quả có như tài thì chắc không dễ cho không-quân Nhựt quá hoành-hành và tỉnh Hồ-bắc mới rồi không bị những trận mưa bom thấm hại.

Chính tin Nhựt đã thông-cáo rằng từ hôm 25 Avril đến 14 Mai trước sau 19 ngày luôn, không-quân Nhựt đã cho 500 chiếc đánh tỉnh Hồ-bắc 43 lần và bay đi rải truyền đơn hay dọ thám binh tình ở 123 nơi.

Họ lại nói những phi-công dự vào các cuộc liệng bom Hồ-bắc này ngày nào cũng thế, sáng dậy từ 5 giờ tinh-sương để đợi lệnh xuất trận, mãi đến 12 giờ khuya mới được đi ngủ. Vậy mà tinh thần họ vẫn hằng hái,

Đáng tiếc cho Tàu không có không-quân và những phi-tướng như thế, nếu có thì Đông-kinh Đại bản chắc được tắm gội ít trận mưa bom ra sao rồi.

«MAI» N° 87 — 26

TIÊN-SANH ĐỒNG RỒI CHẴNG?

THEO báo Tàu, trải mấy tháng trường dày công dò-xét, bây giờ người ta đã biết rõ hành-tung của Ông-tinh-Vệ từ ngày xảy ra vụ mưu sát hụt ở Hanoi đến nay.

Sau khi Tăng-trọng-Minh chết thế cho Ông một cách đau đớn, Ông nhận thấy chẳng những đại-lực-sĩ Tát-hắc-Hồ, sức mạnh ngàn cân, chưa chắc có thể hộ-vệ mình ở Hanoi được an-toàn mãi-mãi. Mà cho đến hết thấy những cách phòng bị khác do mấy chục nhân-viên sở Mật-thám và sở Cảnh-sát của chánh-phủ Đông-Pháp cũng chưa chắc hiệu-lực tuyệt đối luôn luôn. Thành ra Ông phải bỏ ngusở bí-mật, dời vào nương náu trong dinh lãnh sự Ý ở Hanoi.



BÌNH-CHIỀU

Thủ-tướng nước Nhựt hiện thời

Nhưng sau có lẽ Ông nghĩ rằng sự sống ở Hanoi mỗi tháng tốn tới 40.000p. mà không yên ổn và không được hoạt-động một cách thông thả, thật là bất tiện đủ điều, nên cách đó không bao lâu, Ông và phu-nhân Trần Bích-quân cùng bọn tùy tùng dời hết xuống một chiếc tàu đồ Nhựt đậu ở Hải - phòng.

Từ đó, Ông thường lợi dụng đài vô-tuyến-diễn trên chiếc tàu ấy diễn-thuyết hay phát - biểu những bản tuyên-ngôn, những lời minh-cáo với dân Tàu về sự chủ-trương giảng hòa của mình.

Kể đến vừa rồi, Ông đã do chiếc tàu ấy mà qua Đài-loan vì Đài-loan là thuộc - địa Nhựt. Qua đó Ông có thể ra mặt hoạt - động tự-do, mà bọn tay sai của Tưởng giới - Thạch cũng không thể theo dõi để rình mò nhiều hại được.

Từ khi qua ở Đài-loan, về đường giao - thông gần gũi tiện lợi, nên Ông thường dùng sóng điện trên trời mà giao-thiệp với các yếu-nhân vây cánh, các cơ-quan biện-sự của Ông ở Hương-cảng, Thượng-hải, cùng các nhà đương-cuộc Nhựt ở Đông-kinh, diễn-văn qua lại như bướm - bướm, đến nỗi mỗi ngày Ông tốn về khoản ấy tới 1000 đồng bạc.

Sau cùng Ông đã phải một đồ-đăng là Lâm - bách - Sanh qua thương-thuyết với chánh-phủ bù-nhìn ở Nam-kinh về việc tổ-chức chánh phủ trung-ương thân Nhựt để công-nhiên tiến-hành việc giảng hòa hiệp tác với Nhựt và mưu đánh đổ chánh-phủ Tưởng-giới-Thạch để thống nhứt nước Tàu mới.

Lại có một cái tin khác nói rằng đích-thân Ông đã qua Thượng-hải rồi. Và chính ông cựu thủ-tướng Cận-vệ nước Nhựt đã bí-mật qua Thượng-hải cùng Ông hội-kiến để thảo-luận về việc giảng-hòa hiệp-tác.

Dư-luận của phần đông cho rằng cái tin này chắc đúng với sự

thiệt, vì ngoài những lẽ tất-nhiên, người ta thấy vây cánh của Ông ở Thượng-hải mấy bữa rày nổi lên hoạt-động dữ-lắm.

TRÊN đây là theo tin báo Tàu nói rằng đã dò-xét kỹ-lượng.

Nhưng giờ chót, chúng tôi thấy cái tin này đăng trong các báo ngoài bắc.

UÔNG - TINH - VỆ ĐÌNH Ở MÃI HANOI CHẴNG

Một người hằng ngày gần Ông, có nói rõ ý định của Ông như sau này.

Ông định ở luôn tại Hanoi vì :
1) Ở nơi khác không được đối đãi tử-tế như các nhà đương-cuộc ở đây đối đãi với Ông.

2) Hiện bên phái chủ chiến càng ngày càng tìm bại Ông, trừ Hanoi ra không còn tìm được chốn nào yên thân cả.

3) Nhân sĩ các nơi hiện đều có ý ngờ, nay nếu bỏ đi nơi khác, e lại sinh ra các điều hiểu lầm.

Tóm lại chỉ có trời là một, sở-mật-thám là hai, mới biết hiện nay Ông tiên-sanh còn ở Hanoi hay là đồng rồi.

HOC SINH! HOC SINH! HOC SINH!

Các bạn học-sinh không mua báo

HOC SINH

tức là các bạn không biết nghĩ đến quyền lợi của mình

Các phụ, huynh không mua báo

HOC SINH

cho con em đọc, tức là các ngài đã quên đến vấn đề :

NHI ĐỒNG GIÁO DỤC!

HOC SINH

là tờ báo độc nhứt ở Đông-dương viết riêng cho các em nhỏ, các em gái nhỏ, các hướng-đạo-sinh và tất cả các học sinh

Mỗi số 20 trang, bìa in màu bán 5 xu

3 tháng 0p.70 — 6 tháng 1p.30 — một năm 2p.50

Ai muốn mua thử mấy số cũng được, cứ chiếu giá từng số tính tiền.

Thơ và mandat gửi về cho : **Nhà in MAILINH Hanoi**

(Ở Saigon hỏi tiệm Mai-linh 120 G. Guyonier (trước tòa Tân-đảo)

Cần kíp cho ai mắc bệnh ho lao

Nguyễn văn một bức thơ

Monsieur Lê-văn-Thành, đốc-phủ en retraite Phú-nhuận Saigon à Monsieur Trịnh-văn-Hào, Directeur Ecole Villa N° 110 Rue Vassoigne Tân-dịnh Saigon

Kính ông.— Tôi có đứa con mắc bệnh ho lao lâu ngày uống đủ thứ thuốc không hết, chỉ nhờ 3 hộp thuốc gia-truyền của Trịnh-hải-Long (nội tổ ông) mà hôm nay bệnh ho nó đã tuyệt. Thật rõ ràng là một phương thuốc hết sức hay, Tôi xin lấy danh dự mà đảm bảo và xin giới-thiệu cho ai mang bệnh nguy hiểm ấy nên mua dùng, khỏi lo tiền mất bệnh còn. LÊ-VĂN-THÀNH Secrétaire particulier du Gouverneur Générale Pasquier đốc-phủ en retraite à Phú-nhuận Saigon.

Mỗi hộp giá 3p.50 (uống nhiều ngày). Ở xa gửi mandat mua thuốc cho ông đốc-học Trịnh-văn-Hào theo địa chỉ trên đây.

NAM NỮ TRẮNG KIẾN NHỎ DÙNG THUỐC BỒ



Xin nhớ ký hiệu

ÔNG GIÀ

kéo làm thơ

giả mạo không

thể tốt bằng

của nhà thuốc trừ danh

hiệu ONG GIA

VIÊN - ĐÔNG

115, rue de Paris CHOLON. : Tél. 30.509

Có bán khắp nơi trong toàn cõi Đông-dương, mỗi ve 0.60

Ở Saigon nên đến depôt KIM-TIÊN 191-193, rue Frère Louis mà mua. Hoặc kêu téléphone số 21.486 mà hiệu, thì depôt KIM-TIÊN sẽ đem ngay đến tận nơi. Các thứ thuốc đại danh hiệu ÔNG GIÀ đều có trữ bán sỉ và bán lẻ tại đây và depôt Kim-Tiến không hề bán thứ giả mạo.

NEO-TONIO

RƯỢU BỔ MÁU BỔ

Dưỡng thai và sau khi
đẻ nên trường phục
Néo - Toniq
Ăn ngon dễ ngủ, mau
lên, ngừa bệnh lao về
sau. Rượu có nhiều
chất bổ dưỡng cho
máu.
Công hiệu chắc chắn.



Có bán trong các nhà thuốc tây

ĐẠI-LÝ Pharmacie **KIM-QUAN**

90, Bonard SAIGON — Tél. : 21.464

HAI VỊ TRẠNG-SU' MAI SAU

MỘT VIỆC ĐÁNG GHI: HAI ĐỨA TRẺ SANH ĐÔI
MỘT TRAI MỘT GÁI, 12 TUỔI, TỰ VIẾT ĐƠN LÊN
QUAN PHỦ TỔ-CÁO VIÊN LÝ-TRƯỞNG LÃNG
CHỨNG ĐÃ ĐÁNH CHA CHÚNG GẦN CHẾT.

CÁC báo Hanoi vừa rồi
đăng hình và thuật
chuyện sau đây:
HANAM. — Hai đứa con sanh
đôi của viên cựu chánh-hội Phạm-
văn-Tiến, tên là Phạm-văn-Nùng
và Phạm-thị-Đoàn 12 tuổi, ở xã

1° — Dân quê xứ mình hay kiện
cáo nhau từ lý từ chữ, như là một
tánh di-truyền và một tục-lệ quen,
cho đến đôi hai đứa nhỏ chừng ấy
tuổi đã biết làm đơn đi kiện rồi.
2° — Hai anh em Nùng Đoàn nếu
được học, chắc sẽ trở nên trạng-sư
mai sau được cả. Về phần Nùng
là con trai khôi nói, nhưng về
phần thị-Đoàn là con gái, bây giờ
muốn chuyên môn học luật để làm
nữ - trạng - sư cũng được, vì nhà
nước đã cho dân bà làm thầy kiện
ở đây rồi mà.



La-hào, huyện Bình-lục, dắt nhau
lên công-môn để minh oan cho cha.
Lá đơn lên quan cũng tự tay
hai anh em viết ra mới ngộ.
Hỏi ra thì nguyên-nhơn chỉ vì
việc chia ăn không đều mà ra. Xã-
trưởng Phạm - văn - Đạm là con
ngành chủ, hôm rồi đã phát-tải về
việc bầu cử phó-lý trong làng được
12p. thêm 4p. vì điều đình một vụ
đánh nhau. Đáng lẽ xã-trưởng Đạm
phải chia cho người anh con nhà
bác là Phạm-v-Tiến, vì Tiến cũng có
công lao trong vụ phát-tải đó.
Song lúc Tiến hỏi phân chia, xã-
trưởng Đạm giữa con say như, đã
dắt con cái sang nhà Tiến mà
đánh Tiến trọng thương gần chết.
Máu chảy ruột mềm, cha đau
con xót, hai anh em song sanh
Nùng Đoàn bàn tính nhau rồi tự
viết đơn lên thưa xã Đạm tại huyện
Bình-lục.

Việc thiệt hư ra sao và quan xử
ra sao chưa rõ, chỉ lấy nội cái cũ
chỉ của hai anh em này minh-
oan cho cha, tự viết đơn lấy rồi
dắt nhau lên quan, khiến người ta
có thể phát sanh hai mối cảm tưởng:

Đồng xu văn-sĩ

Bồn-báo tiếp được mấy
lời cây đăng sau đây:

LỜI HIỆU TRIỆU

Chiều theo huấn lệnh đề ngày
21 Février 1933, nói về cách thức
tập hội. Chúng tôi nghĩ muốn
sáng lập từ bấy lâu nay: hội
« ĐỒNG XU VĂN-SĨ » với một tôn
chỉ:

1° — Giúp đỡ nhà văn Việt-nam
về phương diện tiền tài.
2° — Bày ra mỗi năm một CUỘC
THI VĂN-CHƯƠNG.
3° — Nhận lãnh xuất-bản những
tác-phẩm hay và luôn đề giải đáp
câu: « xứ Nam-kỳ có nhà văn-sĩ
hữu-tài chăng ? ».

Xin mời anh em, chị em đến
ngày 4 Juin 1939 đúng 4 giờ chiều
hội hiệp tại S. A. M. I. P. I. C. ở
Chợ-quán để cử BAN TRỊ-SỰ để
bước đến con đường SÁNG - LẬP
hoàn toàn.

HỘI Đ. X. V. S. CẦN-KHAI
(sắp thành-lập)
P. S. — Các bạn nhà văn và qui
vị có tên tuổi giữa xã-hội
nên phụ-hóa vào để vừa
giúp với chúng tôi. Muốn
hỏi thăm điều chi xin viết
thơ cho: M. HUỖNH-VĂN-
QUỖI, tổng thư ký hội
« ĐỒNG XU VĂN-SĨ », 84, rue d'Arras à Saigon.



MẤY CÁI SÁNG-KIỆN RẤT HAY

của nhà Mai-linh

CHO BẠN TRẺ VIỆT-NAM

KHÔNG ai dám chối cãi
rằng công việc truyền
bá tri-thức và văn-hóa ở nước mình
mấy năm nay không mở mang tấn
tới.

Song nhiều người phải than thở:
— Có đều là về mặt giáo-hóa
nhì-dồng, người ta bỏ quên.

Thiệt vậy, ai bước chun vào một
tiệm sách ta, đứng ngó cả giờ, chỉ
thấy nhan nhản những tiểu-thuyết,
những truyện kiếm - hiệp, những
báo chí nọ sách vở kia, toàn là
tác-phẩm để cho người lớn đọc mà
nên hay hư cũng có.

Còn những đồ gì để giáo-hóa
con nít thì lơ thơ như mấy diêm
sao mai buổi sáng, gần như không
có gì trơn.

Rồi tiện đường các ngài đi tới
mấy tiệm sách tây ở đường Catinat
coi thử những đồ chơi đồ học cho
nhì-dồng có phải nó choán riêng
cả dây bàn dài và tủ kiếng không?

Phải, người ta bỏ quên nhì-dồng
mình, hèn nào những kẻ ưu thời
lo xa chẳng phải than thở.

NHUNG đó là chuyện từ
hôm qua. Nếu ngày
hôm nay các ngài đi xem lại các
tiệm sách ta sẽ mừng dùm cho bạn
trẻ ta đã có ít nhiều thứ sách học và
đồ chơi vừa bổ ích, vừa mới mẻ.
Ấy là nhờ có sáng kiến của nhà
Mai-linh, một xuất-bản-xã đứng
vào hàng đứng đầu ở Hanoi và có
chi-điểm ở Saigon, đường Guyne-
mer, trước cửa tòa Tân-dảo.

Trong khi nhiều nhà sách kia
chỉ lo xuất bản những tường truyền
và những tác-phẩm thần tiên hay
dâm tục để bán cho chạy, lợi cho
nhiều, thì nhà Mai-linh rần rần đem
lòng sốt sắng và bề thế hữu hạn
của mình, sáng tạo ra được mấy
thứ sách học đồ chơi riêng cho các
bạn trẻ ta.

Một việc làm mới mẻ và có bổ
ích cho việc giáo - dục nhi - đồng
Việt-nam hiện thời như thế, chúng
tôi không thể nào bỏ qua mà không
giới-thiệu với độc-giả.

Trước hết là tập báo riêng cho
học-sanh do nhà Mai-linh xuất-bản
từ năm 1937, mỗi tuần ra một tập
bằng Pháp - văn gọi là Jeunesse
scolaire, giá bán thật rẻ, mà các
bài làm bài học trong đó đều do
các nhà sư-phạm chuyên-môn biên
tập. Giờ đóng lại thành một cuốn
đầy lăm, gộp hết những tập nhỏ đã
xuất-bản trong niên khóa 1937-38



mà chỉ bán có 3p.00. Chúng tôi
trông nhà nào có con học lớp sơ-
đẳng cũng nên mua một cuốn này
làm quà cho con, chắc hẳn chúng
mừng rỡ lắm.

Muốn giúp ích cho việc giáo-dục
em bé trong gia-dình, mới đây nhà
Mai-linh lại có cái sáng ý xuất-bản
mỗi tuần một tập « Học-sanh », tức
là một tập báo riêng cho trẻ em,
vừa làm vui, vừa có ích. Từ cách
biên tập cho tới cách in, không
giống một tờ báo nào hiện có ở
Đông-dương. Nhất là hình vẽ đầy
cả tập báo, mà lại in nhiều màu
làm vui mắt bạn trẻ. Cố nhiên là
công in hao tốn, nhưng nhà Mai-
linh không từ nan, chỉ cốt đạt
được mục-dịch giáo-dục nhi-dồng
trong muôn một.

Nếu việc làm chỉ có bấy nhiêu
đó, nhằm không lạ gì. Nhưng nhà
Mai-linh mới có hai cái sáng kiến
mới nữa.

MỘT là « dạy học bằng
đồ chơi ». Các ngài thử dụng của cái hộp « dạy toán »
đến nhà Mai-linh hỏi mua cái hộp hiện nay đang làm.
bằng cây, gọi là « TÔI TẬP ĐỌC » Ai cũng nên mua mấy món
có nhãn xanh đỏ như hình in đây, quả ấy cho con trẻ. — M.



Xin có nhớ : 135 món thuốc thần của nhà thuốc

THOẠI-DU-ĐƯƠNG

135 rue de Paris Cholon
Téléphone : 30.467

do ông y-sĩ Loui-Kiệt đã dày công nghiên cứu, ba bốn đời gia-truyền
chuyên môn, có thực học và kinh nghiệm, có lương tâm nhà nghề đã
bào chế hết sức tinh khiết, công hiệu hết sức mau lẹ.

1°) Vua CỬ-LÀ SƯ-TỬ : khỏi cần nói nhiều vì ai ai cũng đã công
nhận là thứ ch-là trị bá chứng hay hơn hết.

2°) SÂM - NHUNG BÀ - BỔ - TINH nhân Sư-Tử trị nam, phụ, lão, ấu thân hình bạc nhược,
thận suy huyết kém, gây ốm di-tinh, kinh nguyệt bất điều và các chứng lao tổn. Thiệt là một thứ
Sâm nhung không đâu làm được tốt bằng. Mỗi ve 0p.80 hòa với rượu hay nước sôi mà uống sẽ
thấy hiệu nghiệm trong một giờ. 3°) LONG PHỤNG NHỊ TIÊN CAO chữa tuyệt bệnh bạch đới,
bất điều kinh và di-tinh, mộng-tinh, huyết tinh lạnh tinh; cam đoan công hiệu lạ lùng em ai
trong chốc lát và hơn trăm thứ thuốc thần nữa. Nhưng xin quý vị nhớ kỹ cho hiệu Thoai-Du-
Đương nhân Sư-Tử kéo lăm thứ giá. Cần thêm nhiều đại-lý bán thuốc thiệt tốt, công hiệu hết sức
mau, huê hồng cao xin viết thơ thương lượng nơi nhà thuốc chánh ở Cholon hay ở tổng đại-
lý : dépôt KIM TIẾN Saigon 191-193, rue Frère Louis — Téléphone : 21.486.

DAINAN KOOSI

XUẤT CẢNG VÀ NHẬP CẢNG
et 9, Rue G. Guymer — SAIGON
M. MATSUITA PROPRIÉTAIRE

CÁC CỬA HIỆU "AU JAPON"

SAIGON

HANOI

PNOMPENH

46, Rue Viénot 33, Rue des Paniers 2, Rue Ohler
BÁN ĐỒ CÁC THỨ HÀNG HÓA NHỰT - BÓN



THOẠI VÀ TÌNH

IV. - CẢNH LIỀU CHUÔNG ĐAI

T RUYỀN-Kiên có câu :
« Khi về hồi liễu
Chuong dài,
« Cảnh xuân đã về
cho người chuyên tay.

Ấy là chuyện của Hàn-Dực.

Chàng từ thuở trẻ đã nổi tiếng là bậc tài danh. Cuối đời Thiên-hảo nhà Đường thi đậu tiến-sĩ. Tánh chàng diễm đảm, chỉ chơi với bọn danh-sĩ hồi đó mà thôi. Nhưng đến chỗ ở của chàng thì hết sức chật hẹp tiêu-diêu, trong nhà trơ có bốn vách, không có một món gì đáng kể.

Gần nơi nhà chàng ở, có viên tướng võ họ Lý, đã lấy một ả danh-kỹ là Liễu-thị, thường thường mời chàng sang chơi. Chàng thấy Lý là đảng trượng-phu khoáng-dạt, nên không từ chối, lâu ngày thành ra tình thân. Những ngày nhàn rỗi, Liễu-thị đàm lũng vách đề dóm qua nhà chàng. Thấy chàng nghèo xơ, nghèo xác, nhưng hề có khách tới, tất nhiên phải mời vào trong nhà đàm đạo. Thấy cử-chỉ phong-nhã ấy, nàng rất mến phục. Vì vậy, nàng mới thừa dịp nói với Lý :

— Hàn tú-tài ở bên nhà ta cùng quần lắm rồi. Nhưng thấy bề bạn của chàng, đều là những người có tiếng. Đó là một người không nghèo lâu đâu. Ông nên giúp đỡ cho chàng.

Lý nghe, cũng lấy làm phải.

MỘT hôm, Lý làm bữa tiệc, mời chàng qua dự. Lúc rượu say, Lý bảo chàng :

— Ông là bậc danh-sĩ đời nay. Liễu là hạng danh-sắc đời nay. Đêm người danh-sắc mà gả cho người danh-sĩ, há chẳng xứng đáng lắm sao ?

Nói rồi, Lý liền sai người dắt Liễu-thị ra ngồi bên tiếp đãi chàng.

Chàng không ngờ Lý dắt mình hậu đến như vậy, hết sức từ chối mà không được. Lý nói :

— Đại-trượng-phu gặp nhau trong chén rượu. Một câu hợp ý, có thể đem cái chết mà hứa với nhau còn được thay, tặng nhau một người đàn bà đã thăm gì đâu mà phải từ chối.

Rồi Lý nhứt định đem Liễu-thị tặng cho chàng.

Chiu lòng Lý, chàng đành phải nhận. Lý lại nói tiếp :

— Bây giờ ông đương ở trong cảnh túng rỗi, sự ăn không có gì để tự mình cất nhắc cho mình. Liễu-thị hiện có vốn liếng đáng trăm vạn, vậy ông cứ việc lấy của mà dùng đừng ngại gì hết. Nàng là một người nết na, chắc sẽ hết lòng thờ chồng.

Dứt lời, Lý liền đứng dậy vái chàng một vái và xin cáo từ. Chàng toan níu Lý trở lại, để cố từ chối, chợt nghĩ lại rằng : Lý là một kẻ hào dạt, mùa xuân năm ngoái, chính miệng ông ta đã có nói hết tâm sự với mình. Vậy thì đối với ông ta, mình không nên câu chấp để cho ông ta phải lấy làm lạ.

Thế rồi Lý sai người lập tức dọn đồ đạc sách vở của chàng qua ở nhà Liễu-thị.

Nhưng tạo vật kỳ tài, làm cho số chàng lận đận, lao đao mãi, đến hồi chàng đã phí nhiều khổ tâm mà không mưu toan được bước đường tấn đạt.

Vài năm sau, quan Tiết-độ-sứ là Hậu-Hy-Dật đến tài học của chàng

mới tàu lên vua nhà Đường xin cho chàng làm chức tòng sự.

Hồi ấy thiên hạ đương loạn lạc chàng không muốn đem Liễu-thị đi theo, đành để nàng ở lại kinh-đô và hẹn ngày tháng sẽ về đón rước. Nhưng sau vì nhiều việc ngăn trở luôn ba năm, chàng vẫn chưa về kinh đón nàng. Nhớ thương quá chàng lấy ít vàng để vào một cái túi lụa gói về cho nàng. Trong túi lại để mấy câu thi như vậy :

« Liễu Chuông-dài! Liễu Chuông dài

« Còn chẳng hồi nọ về xanh tươi
« Vì bằng tha-thuốt như ngày trước.

« Hồn đã về tay kẻ khác rồi,

Nhận được vàng và thơ của chàng, Liễu-thị bên đáp lại mấy câu sau đây để tỏ nỗi nhớ mong và tình sắt đá của mình :

« Cảnh dương liễu, về phương phi,

« Năm năm chỉ hận cảnh phân ly

« Gió đưa chiếc lá, tin thu tới,

« Chàng đâu về đây để bề chi.

Rồi nàng tự nghĩ mình là một người nhan sắc tuyệt vời, mà ở mãi một mình bơ vơ cô độc thế này, e khó toàn vẹn được thân danh. Nàng bèn cạo đầu cắt tóc làm cô vải rồi vô ở chùa.

SAU đó ít lâu, Hàn-Dực theo Hậu-Hy-Dật về kinh châu

vua, nhơn dịp cơ công đi tìm kiếm nàng, nhưng mà không tìm đâu thấy. Thì ra khi nàng ở chùa đã bị một viên phiên-tướng tên Sa-tra-ly bức lấy làm vợ và rất âu yếm.

Chàng buồn bực quá không thể dứt tình.

Thình lình một bữa, chàng đi vào tòa Trung-thư, tới phía đông nam kinh thành, ngó thấy một cỗ xe đi từ từ đằng sau. Người ngồi trong xe lên tiếng hỏi lớn :

— Có phải Hàn Tú-tài ở Thanh-châu đó không ?

Chàng đáp rằng phải. Người ấy mở màn xe ra và nói :

— Tôi là Liễu-thị đây. Hiện nay, tôi bị thất thân với Sa-tra-ly rồi, không có cách nào tự thoát được mình nữa. Ngày mai, tôi sẽ trở về cùng con đường này. Chàng nên tới đây đợi tôi, để tôi từ biệt một lần cuối cùng.

Rồi xe nàng đi thẳng.

Chàng bùi ngùi cảm-động đến ngây ngất nghẹn ngào.

Sáng mai, đúng hẹn tới đó, quả nhiên chiếc xe bữa qua lại đến.

Từ trong xe, có chiếc hộp nhỏ đựng sấp và ngoài bọc tấm khăn điều quàng ra cho chàng với một câu nói nức nở :

— Thôi xin cách biệt suốt đời.

Thế rồi xe lại chạy vùn vụt.

Chàng tự thấy mình đau đớn, nước mắt tuôn ra như mưa.

Bữa đó có viên đại-trưởng ở Lâm-tri về kinh, đặt tiệc tại một túu lâu giữa kinh-thành, trong đám tân-khách có mời chàng.

Tới tiệc, chàng vẫn buồn rầu, không vui.

Người ngồi trong tiệc thấy lạ đều hỏi :

— Hàn viên-ngoại thường khi có tánh hay cười nói vui vẻ kia mà. Có sao bữa nay lại ngồi rầu rĩ như ý đây chăng ?

Chàng bèn đem hết chuyện riêng của mình ra kể lại gốc ngọn rồi bụng mặt khóc thảm thiết.

Trong tiệc, có một viên tướng

trẻ tuổi tên là Hứa - Tuấn đương lúc say rượu, đứng dậy vô ngực nói :

— Xưa nay tôi vẫn tự mình cho mình là bậc nghĩa hiệp. Vậy xin Hàn viên-ngoại hãy viết liền cho tôi mấy chữ, tôi lập tức đưa nàng đến đây.

Ai nấy đều tán thành.

Chàng bắt đầu viết, phải viết vài hàng trao cho Hứa đi.

Hứa liền phóng mình lên một con ngựa và dắt một con ngựa nữa đi theo sòng sọc vào ngay trong dinh Sa-tra-ly. May gặp lúc đó Sa-tra-ly vừa mới đi khỏi. Hứa lạnh trí, nghĩ ra một kế, đi tuốt ra nhà phía sau bảo với người nhà :

— Ông tướng té ngựa, nguy lắm có lẽ không sống, ngài có sai tôi về đây để rước Liễu phu-nhân tới chỗ ngài đang nằm đợi chờ.

Liễu-thị nghe nói giật mình, lật đặt ở trong phòng đi ra. Hứa trao cho nàng bức thư của Hàn - Dực, rồi vục nàng lên ngựa, mau mau phi ra khỏi dinh.

Lúc về đến nơi, tiệc vẫn chưa tan. Hứa dẫn Liễu-thị lại giao cho Hàn và nói :

— May quá. Không đến nỗi làm nhục mạng lệnh của ngài phủ thác.

Cả tiệc đều ngạc nhiên và kính phục.

Lúc ấy Phiên - tướng Sa-tra-ly vừa mới có công lao với trào-dinh, vua Đường đương yêu quý

CHUYÊN MÔN TRỊ BỆNH

+ HO LAO CỔ ĐẠI DANH +

ÔNG **Trần-quang-Minh** ở CÂY-QUÉO

Vừa rồi đọc báo « MAI » tôi thấy hai người giới-thiệu thuốc Ho Lao và Đau Tim: M. Thomas Chatain ở Bình-tây và M. Abdoul Gafar người Ấn-độ bán hột xoàn mới ở Saigon, tôi liền tới nhà dò la bệnh chứng. Thờì M. Gafar đoán chắc với tôi rằng : chẳng phải một mình ông ta uống hết dứt bệnh mà ông ta còn chỉ nhiều người đồng-hương uống cũng hết dứt bệnh căn. Tôi lâu nay ít dùng thuốc Annam, mà hôm nay tôi rất lấy làm lạ là dùng thuốc lao phổi « Ho Lao » của ông TRẦN-QUANG-MINH, nhà số 45 bis, route Communale n° 21 ngã tư Cây-quéo Giadinh, ngang sân banh Bình-hòa, thời tôi thấy kiến hiệu lạ thường. Bệnh ho của tôi bây giờ thiệt dứt, đồ da, có máu, sức khỏe như thường.

Mathieu NGUYỄN-PHƯỚC-ĐẰY
Ancien transitaire et Secrétaire
demeurant à An-dông - Giadinh

lắm. Thành ra ai nấy đều lo sợ khen, liền phê rằng : « Trả lại vì chuyện cướp giật Liễu - thị mà Liễu thị cho Hàn Dực. »

CỐI - GIANG

MÁCH GIÚP

BỆNH « PHONG HỦI »
(Đon, cùi)

Trị giảm bệnh trong ba tuần lễ, không lấy tiền trước. Hãy gửi thơ, hay trực tiếp thương nghị với chúng tôi.

BÁC ÁI
100, Bd Tổng-đốc-Phương
CHOLON

Descours
et
Cabaud
Représentant
exclusif



Một tờ báo Anh thuật chuyện

QUAN-CÔNG TÀI THIẾ

Ấy là Quan-Dục-Anh, cháu thứ 49 đời của Quan-Vô hồi Tam-quốc, múa siêu-đạo vớt đầu quân Nhứt ở miền Sơn-tây

PHÔNG-viên một tờ báo Anh thuật chuyện một người cháu 49 đời của Quan Văn Trường hồi Tam - quốc hiện đương cầm đầu một đạo quân du-kịch Tàu vừa dùng súng, vừa dùng dao, đánh phá quân Nhứt ở Sơn-tây, nghe rất ly-kỳ thú-vị.

Theo lời nói đầu của tác - giả bài ấy thì khi ông ta tới Hàn-khẩu, có một viên quan võ hạ-cấp của Tàu thuật câu chuyện ly-kỳ này cho ông nghe. Hiện ở Sơn - tây có một người tên là Quan-dục-Anh (Kwan-zuo-Ying), cháu 49 đời của Quan Văn Trường (Kwan-Wan-Chang) vừa là nghĩa - đệ, vừa là danh - tướng cự nhứt của Hôn-Chiêu-liệt hoàng - đế Lưu - Bị đời Tam-quốc, khi chết được dân Tàu tôn làm một bậc thánh, nên họ thường kêu là Quan-Thánh và thờ phụng một cách kính cẩn tới mấy thế kỷ nay. Quan - dục - Anh nay 37 tuổi, có sức mạnh ngàn cân lại tinh-thông võ - nghệ, hết thảy những thứ binh khí cũ của Tàu, đều có luyện tập rất nhuần - thực, nhưng sở-trường nhứt là cây siêu-đạo theo kiểu « Thanh - long nguyệt-đao » mà đời trước Quan-Thánh đã dùng để « quá ngũ quan trảm lục tướng » và lập nên được những chiến-công hiển-hách.

Trước kia, khi Tàu Nhứt chưa khai-chiến với nhau, tuy gọi là đời thái bình, song sự thiệt cũng như hầu hết các tỉnh khác trong nước Tàu, tỉnh Sơn-tây thường bị hàng ngàn hàng vạn lâu-la thổ-phỉ đánh cướp dân làng không ngớt. Có lần, một toán cướp đông đến trên 200 người rất dữ tợn, có đủ khí-giới hăm dọa, kéo tới đánh cướp làng của Quan. Trong khi quân lính của chánh - phủ địa - phương không dám kéo tới đàn áp tiêu-trừ và dân chúng trong làng sợ sệt đều bỏ chạy tán lạc hết, thì một mình Quan, có mấy tên học trò nhỏ giúp sức, múa tít cây thanh-long đao như phụng lộn rồng bay, xông ra chống-cự quân cướp, chém giết chúng rất nhiều. Sau cùng, chúng chỉ còn lại một mớ tàn-binh, nhảm nhảm cự đương, phải bỏ nhau buồn hết.

Từ đó làng xóm của Quan được sống một cách yên-ôn vui-vầy, bọn trộm cướp không dám léo hánh tới quấy nhiễu nữa, và cũng từ đó cái oai-danh anh-hùng hảo-hớn của Quan càng thêm chấn động lấy-lừng.

Đến khi Hoa-Nhứt chiến tranh xảy ra không bao lâu, quân Nhứt đánh lấy tỉnh Sơn-tây, Quan Dục-Anh nổi công-phần, tính việc cứu nước cứu dân, bèn cử-tập bọn đồ đệ và bọn tráng đinh trong làng tổ-chức thành một đạo quân du-kịch tổng-số gần 1000 người, tự mình thống suất chỉ huy, ẩn hiện trong vùng núi non chung-quanh Nương-lữ-quan (Niang-tse-kwan) và hai bên đường xe lửa Chánh-Thái để đánh phá quấy nhiễu quân Nhứt.

Đạo du-kịch của Quan chia ra làm 2 đội, một đội dùng toàn súng trường, một đội chỉ dùng siêu-đao, mỗi lần có dịp giao chiến với quân Nhứt, khi ở xa thì đội súng đứng trước mà bắn, khi xáp lại gần thì đội dao xông tới mà chém giết can đũa. Với cái chiến-thuật ấy, họ Quan khéo vận dụng một cách xảo-diệu thần-tốc phi-thường, nên Quan đã từng làm cho quân Nhứt lắm phen thảm bại. Viên quản quan Tàu nói chuyện với nhà phóng-sự Anh lại quả quyết rằng có nhiều lần xáp trận, Quan Dục Anh múa tít cây « thanh-long-đao » như Quan Vô thuở xưa, xông vào quân giặc, mỗi lần vớt một cái đã có hai ba tên lính Nhứt tung đầu. Bởi vậy Quan đã thâu hoạch được nhiều sự thông lợi rất lớn lao xứng đáng.



Bình Nhứt bắt được những « thanh long đao » của quân du-kịch Tàu đem ra kháng-chiến ở miền Hoa-bắc, vì không có súng đạn

Cũng nên thuật luôn cho bạn đọc biết rằng có nhiều điều xảo hiệp làm cho Quan-Dục-Anh giống ông 49 đời của người là Quan-Văn-Trường một cách hết sức ly kỳ. Tuy không có năm chòm râu dài tốt như Văn-Trường, song Dục-Anh sắc mặt cũng hơi đỏ, cũng có trung can nghĩa - khí, cũng sở - trường cây thanh-long-đao, và lạ lùng hơn nữa là cũng có một người bạn họ Trương, tướng mạo tánh-tĩnh giống như Trương - Phi là em kết nghĩa đào-viên của Văn - Trường. Sau cùng, Quan cũng bị quân Nhứt bắt trọng thương trên vai không khác nào Văn - Trường trước kia bị Bàng-Đức bắn một mũi tên thuốc độc ghim vào cánh tay, sau nhờ có vị thần-y là Hoa-Đà dùng một thủ-thuật giống hệt phép mỗ xê của khoa-học đời nay mà cứu chữa.

Bởi có những điều xảo- hiệp lạ lùng như thế nên những người Tàu mê - tín đều quả quyết rằng Quan - Dục - Anh chính là Quan-công tái-sanh, và có lẽ Thượng-đế sai ngài hạ - phàm để đánh đuổi quân lùn mà cứu vớt Hoa - dân và khôi-phục Trung - nguyên trở lại ! Nhưng biết họ Quan sau này có đánh đuổi quân Nhứt mà cứu vớt nước Tàu được hay không ? Và nhứt là không biết nước Tàu hiện nay quả có những tay võ-nghệ siêu-phàm như thế chăng ?

Q. S.

Người ta lo Nhứt đánh vào Thương - hải

Đêm 18 và cả ngày 19, nhơn tâm lo sợ dữ. Nhưng mà...

NHIỀU người không biết, chắc phải ngần ngại vì tựa này. Bởi Thượng - hải đã bị Nhứt lấy từ cuối năm kia rồi, còn Thương-hải nào nữa mà nay đánh vào ?

Thưa, châu - thành Thượng-hải minh mông, cái phần đất Thượng-hải bị Nhứt chiếm cứ năm mấy nay là Thương-hải của Tàu, còn có Thượng-hải là tô-giới công-cong và Thượng-hải là tô - giới Pháp. Hai nơi sau này thường có những vụ ám sát Hôn-gian do bọn thanh-niên ái-quốc Tàu làm ra, bấy lâu Nhứt vẫn hăm he can thiệp vào các tô giới, nếu các nước không trừ những phần-tử bài Nhứt đi.

Vì đó mà hôm 18 Mai, tình hình trong tô giới công-cong hết sức xao xuyến, thiên hạ đồn rùm với nhau rằng Nhứt binh sắp đánh vào tô-giới. Làm các nhà đương-cuộc tô-giới phải bài binh bố trận khắp các nẻo đường, suốt ngày lễ Thăng-thiên binh lính và các viên chức công an chẳng được nghỉ ngơi.

Người ta càng sợ, vì thấy Nhứt đã cho quân lính chiếm cứ công cộng tô-giới Cổ-lăng-dư ở gần Hạm-môn.

Nhưng ba nước Anh Pháp Mỹ phản đối kịch-liệt và cũng cho quân mình đổ bộ, thành ra Nhứt lui rồi. Các cường quốc sợ để Nhứt chiếm Cổ-lăng-dư êm thấm thì chúng sẽ « chơi » đến Thượng hải trong sớm tối.

Nay, chắc Nhứt chưa dám nghĩ tới sự chiếm cứ Thượng-hải tô-giới đâu.

Chích thuốc cho cam

TIN TÀU NÓI CÓ NHIỀU NGƯỜI TÀU BỊ NHỰT LÀM CHO Á - KHẨU RỒI BẮT BUỘC ĐI LÍNH RA TRẬN ĐÁNH BẠI QUÂN TÀU

ĐIỀN-tin Trưng-khánh hôm 18 Mai kể ra một chuyện này thật là thương tâm nếu như có thiệt.

« Quân ta ở Hồ - bắc thường được thắng lợi, bắt sống được 21 tên giặc (được thắng lợi thường mà chỉ bắt được quân giặc có bấy nhiêu, sao ít quá vậy ?) đã giải về thành nọ. Trong đó có 4 tên chính là người Tàu bị giặc áp bức phải theo chúng ra chiến-trường. Song họ đều á-khẩu hết rồi. Có hai người biết chữ, tự viết tước danh ra : một tên là Trần-chánh-Trị, một tên là Hồ-lâm-Trung. Người thứ nhứt bút-dam nói rằng họ bị quân giặc chích cho một mũi thuốc gì nơi bụng rồi hóa cảm liền không nói được nữa.

« Còn hai người kia không biết chữ, chỉ lấy tay ra dấu, muốn tả cảnh quân giặc vô nhơn - đạo đến thế nào ? v.v... »

it văn thơ

PHƯỚC NGỌC LỢI đã ra đời ; NGỌC lành nay ở dưới trời đua ganh.

LỢI quyền trong buổi văn-minh, MAY đồ ở chốn Sài-thành không hai,

KHÉO may, khéo cắt, độc tài, GIÀ hàng lại rẻ, chẳng sai lời đồn, THIẾT nay đứng vững như cồn, RẼ tốt, mỹ thuật, ai còn không ưa ?

SAIGON

Q. S.

26, Sabourain -:- Tél. 21.559

«MAI» N° 87 - 26 MAI 1939 - TRANG 19

CIRAGE FION marque déposée

Quý ngài nên mua dùng thử cirage FION sẽ giúp quý ngài làm cho đôi giày trở nên láng mượt hết sức tốt đẹp. Có đồ vận nấp ra hết sức dễ.

Có trữ bán thật nhiều tại :

NAM-HU'NG
165, Boulevard de la Somme
SAIGON

Exigez la marque « FION ». Có trữ bán sỉ và lẻ đồ học trò giá rẻ. Thuốc nhuộm tóc bạc trở nên đen. Ở xa xin viết thư thương lượng.

Hãng làm gạch bông của người Annam

Chuyên môn làm các thứ gạch bông (carreaux en ciment) và granito thiết tốt lại giá rất rẻ.

Cũng có lãnh làm má và mặt bằng đá cẩm thạch nhơn tạo (marbre artificiel) và bằng Granites.

Chúng tôi đã được ban thưởng Médaille vàng, Long Bội tinh của Đức Đại-Nam Hoàng-Đế Bảo-Đại và nhiều cấp bằng ngoại hạng, hạng nhứt của các hội-chợ Huế, Hanoi và Hải-phong. Quý ngài ở xa muốn mua hoặc xin catalogue thì gửi thư thương lượng với chúng tôi rất cảm ơn.

COMPTOIR DES INDUSTRIES RÉUNIES
« CARREAUX IMPERIAL »
BẢO-TRÁC et NGUYỄN-VĂN-HUỐT
68, Quai de Belgique -:- SAIGON - Téléphone : 24.088

Bùa hộ mạng trẻ con

Tồn trăm ngàn đồng rồi mà trẻ cũng không mập ? Tại sao??

Những trẻ con gây ốm mãi, ăn thì nhiều bụng thì lớn, mỗi lần nóng là nôn mửa, hay khóc đêm eo-ot, cho ăn bao nhiêu cũng vẫn đói, đầu cổ tay chơn nhỏ bé bụng lại bình rinh...

Ấy là bệnh CAM-TÍCH bụng chứa đầy sên lãi... Quý bà nên mua ngay bánh Cam-Tích hiệu con « ONG » của nhà thuốc « GIA-BUU-DUONG » cho trẻ ăn vào, tức nhiên sên lãi ra hết, trở nên ngoan ngoãn, mập, mạnh mẽ thương. Đứa không bệnh ăn vào đồ da thắm thịt, chơi giỡn suốt ngày. Trăm ngàn bà mẹ đều công nhận là môn thuốc thần (hình viên bánh như cục bòn bon tây ngọt và thơm, trẻ con rất ưa thích).

Nhìn kỹ hiệu con « ONG ». Có bán các tiệm thuốc bắc.

Phát hành : GIA-BUU-DUONG
90, Boulevard Tông-dốc-Phu'ong -:- CHOLON.

Giã làm người nghèo, để thử tài thầy tướng

Ông Pierre Nguyễn-văn-Ký là chủ Nam-nhơn-Hòa buôn bán rất lớn ở Saigon, số nhà 217 Espagne.

Ngày 6 mars 1939, ông ăn mặc theo lối nhà nghèo, đến thử tài PHAN KHA thầy tướng ở đường Hamelin. Với con mắt nhà nghề, với sự kinh nghiệm coi tay, PHAN KHA nói quả quyết ông là nhà giàu và đoán trúng mọi việc của ông. Ông hết sức phục tài PHAN KHA.

Hiện ở tại Giadinh



Lương-y HUỲNH-QUỐT-NHƠN chủ nhà thuốc hiệu Chia Khóa Quố-Nhơn-Đường tại Giadinh.

Chuyên môn trị bệnh ho lao, ho tởn, suyễn, ra máu, hạch đám, mạch lương và ung độc.

Con ong

TUẦN-BÁO ĐỘC-LẬP, TRÀO-PHÚNG, VĂN-CHƯƠNG. XÃ-HỘI XUẤT-BẢN NGÀY CHÚA-NHỰT

16 TRANG LỚN : GIÁ 0p.10
Trong mỗi số đều có những mục đặc biệt :

Lời ong tiếng ve - Con ong cái kiến - Vo ve mấy điệu - Hình ong vẽ - Chén mật - Tuần « ong mật » - Ong gây mật - Tin ong v.v...

Chủ-bút : Tam-Lang Vũ-đình-Chí

Chủ-nhiệm : Nghiêm-xuân-Huyền

GIÁ BẢO : 1 năm - 4p.50

6 tháng - 2p.40

3 tháng - 1p.25

Công sở và nước ngoài : Giá gấp đôi.

Thơ và mandat mua báo gửi cho : M. Le Directeur du Journal

« Con Ong » N° 37, rue Des Enven-

ails - Hanói.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

CHU' A HOANG...

truyện ngắn

CỦA DONG-CHI

ANH Nghĩa, bạn tôi đập mạnh tay xuống bàn một tiếng thình, trên vẻ mặt hiền từ bỗng trở nên giận dữ.

— Vô lý lắm! Một người như Điep có lẽ nào đành chịu hư hỏng dẫn thân vào con đường truy lạc. Lỗi tại ai? Tại cha mẹ nghiêm khắc? Tại gia đình hủ bại? Tại xã hội bất công? Trời ơi! Còn một trăm nguyên nhân khác, để chứng minh cho Điep không phải là một nạn nhân thứ nhất, mà còn nữa, còn nhiều, đã diễn tẩn bi-kịch ấy...

— Theo ý tôi thì tại Điep tất cả. — Anh gần. Tại Điep thế nào? — Điep đã tự gây nên tội lỗi, và tự dẫn thân vào con đường dơ bẩn.

— Càng vô lý. Tôi không thể căn cứ vào những lý thuyết vu vơ ấy được. Tôi cho loài người là một giống vật tàn nhẫn, độc ác và ích-kỹ. Theo nguyên tắc sinh lý tôi cho Điep đã làm một việc rất hợp nhân đạo không có điều gì là xấu xa, để tiện. Loài người sở dĩ mà còn sanh sản kế tiếp với nhau đây, bắt ngoại là ở trong những cuộc giao cấu, trong sự thú dục, lời cuốn của xác thịt mà có cả. Như vậy sao luân lý lại lên án, nhân tâm tàn hại một đời người...

— Nhưng tôi tin rằng luân lý ở trên triết lý, vì có nó gia đình mới hòa thuận, xã hội mới trật tự. Kể nào đã phá hoại cương thường, luân lý, xã hội có quyền đề ra ngoài.

— Ô! Tôi không đề anh cũng có cái tâm địa sâu hiểm, độc-ác có thể giết người được như thế...

Tôi ngắt lời: — Anh hẳn chưa hiểu ngày xưa những án ngoại tình, chữa hoang người ta đã trừng phạt thế nào không? Đem người con gái ấy ra

trước đình làng, đào lỗ chôn đứng đến bụng, đánh ba chục roi, bắt cha mẹ phải đem trâu cau ra đình xin lỗi thì làng mới dung tha. Trong những vụ thông dâm, người ta bắt cả gian phu dâm phụ lửa lò mà trôi ngựa trên giương, khiêng đi khắp trong làng để cho thiên hạ thấy.

Hay người ta cạo đầu người đàn bà ấy, đóng vào bè chuối thả trôi sông, trôi biển mà không ai cứu vớt.

— Phải, bởi những thói tục tàn tệ như thế mà biết bao nhiêu người phải bỏ làng bỏ nước mà đi; người yếu bóng vía không đủ can đảm chịu nhục nhã, thì liều mình tự sát, hủy hoại số kiếp vô duyên.

Trời ơi! Họ đã tạo ra những hình phạt tàn khốc, vô nhân đạo để dọa nạt, để nguyên rủa, để bức tử mấy người xấu số ấy. Như vậy, phỏng còn gì là tình nhân loại nữa không? Một người như Điep, sở dĩ sa ngã vào con đường truy lạc, là một vết thương xã-hội đã gây nên, và nhận chìm linh hồn người ta xuống bùn dơ của ao tù.

— Điep, hay những hạng đàn bà khác, đều là một hạng người điều tha quạ mỏ, voi dầy ngựa xé. Tôi không còn thương tiếc tý nào.

— Tôi rất tiếc một người như anh mà đầu óc vẫn chưa gọi sạch những tư tưởng hủ bại, cùn mòn. Anh cố chấp, nhỏ mọn. Anh đem quan niệm càn hẹp thấp thỏi đặt vào thời đại văn-minh này! Anh có những thành kiến không tốt, anh vô tình đã từng đáng

với xã-hội mà ám sát một người đàn bà xấu số. Anh đã lùi lại sau mấy trăm năm, sống với cổ nhân, đi với một lũ người ích - kỷ, nhỏ nhen. Không xem ngày nay, những nước văn-minh tiến tấn lên Âu-Mỹ người ta đương tìm kiếm hết phương kể để cổ động, để khuyến-khích loài người ta về sinh lý. Nói đúng là người ta đã công khai cổ động những cuộc khiêu dâm. Để làm gì? Để gây thêm nỗi giống cho đông đúc, mới đủ lực lượng mà phấn đấu bảo thủ đất nước và dự bị cuộc chiến tranh sắp đến.

Tôi cười một hơi dài như nấc nẻ. Một giọng cười mai mỉa, nhạo báng làm cho bạn tôi giận đỏ mặt.

— Vì sao anh cười tôi?

Tôi thần nhiên đáp:

— Sự thật, đông tây tuy có hai chủ nghĩa, hai luân lý, nhưng đều luân quần ở trong vòng tự sát cả. Nhưng Đông-phương trừ tội tự gặc mà Tây-phương trừ tội tại ngôn. Chính là một quan niệm mà Đông-Tây đã gặp nhau.

— Anh chỉ đem tà thuyết nguy hiểm sự thật hơn nữa, tôi không muốn đi ra ngoài đề, tôi muốn đem chuyện của Điep để thuật anh rõ.

— Thế nào?

— Chử hoang, phải, Điep là là người đàn bà đã đội cái danh từ không tốt ấy. Nhưng có hiểu thế nào Điep đã đóng lấy vai tưởng đau đớn ấy không? Tôi biết rõ lắm! Biết rõ hồi mà Chương và Điep mới yêu nhau. Hai người hoàn

toàn sống ở trong lý tưởng: Điep con vô tội vẫn nằm mãi trong bụng. là một người đẹp; đẹp mê hồn, Cha mẹ nàng điên cuồng, hoảng nhạn sắc nàng ngày nay cũng chưa hốt, không biết tính phương kế gì phai úa. Sinh thời, biết bao nhiêu hơn nữa, coi Điep như đứa con người mê mết, khổ sở vì nàng, vì sẩy nôi tự nhỏ, sau một trận đòn những nụ cười say sưa, vì cặp mắt lệ liệt, tổng cô nàng ra khỏi nhà. tình tự, vì miệng nói có duyên. Từ đấy Điep không trở về nữa. Nàng lại là gái có học, mê đắm Điep đã lưu lạc, lang thang sống những cảnh thần tiên trên màn với xã-hội bất công, chịu đau đớn ảnh; ao ước cái thú vị êm đềm nhục nhã muôn phần.

trong tiểu-thuyết, nói những vần thơ du dương, những điệu đàn âm cũng. Từng ấy, cũng đủ cho nàng xây lâu đài hạnh phúc trong mộng tưởng. Rồi, vì một sự tình cờ gặp Chương, yêu Chương, nàng mong mỗi một cuộc chung tình bên bĩ với người yêu. Một người yêu đã nuôi sẵn trong lý-tưởng của nàng. Đẹp trai, thích văn - chương, bất thiệp, lạnh lợi, Chương đã cầm Điep, nguyên hy - sanh tất cả đời mình cho Điep. Hai người đã gặp nhau trong tâm hồn như thế. Cuộc đời tươi đẹp của ngày mai, ngày kia còn hứa hẹn xinh tốt như mộng.

Người ta ao ước cặp uyên ương ấy, còn cặp cánh bay khắp phương trời để tận hưởng những ngày yêu đương đắm thắm.

Song hạnh phúc ái-tình của đôi trẻ quá mong manh. Mà từ tình yêu đến cái kết quả Điep có thai, cách nhau không bao xa. Ngày mà cha mẹ Điep biết, là ngày hai người phải đoạn tuyệt yêu đương. Điep bị cha đánh đập, giam cầm, làm đủ thứ hình phạt, để trừng trị một người con gái phá hoại gia phong, đảo ngược luân thường. Ông thân sanh của Điep là một người cò một trăm phần trăm, một người mà giọt máu của Tống-Nho đã un đúc nên người ấy, hẳn là hoàn toàn đồ đệ trung thành của Khổng, Mạnh. Dầu Điep bị hành hạ khắc khổ, sau bị ép buộc, dọa nạt phải phá thai, mới giữ được tiếng tăm cho gia đình, có phá thai mới bảo toàn được danh giá trong họ, ngoài làng. Làm đủ trăm phương, ngàn kế đưa

Sau cùng đến ngày sanh, nàng đã liều mình vào nhà thương thi. Để xong, nàng đem con cho bà Phước. Và cũng từ đây, nàng dẫn thân vào con đường truy-lạc để sống lây lất cho qua ngày tháng. Vì xã-hội đã không dung túng nàng, sợ nàng như một thứ bệnh dịch. Đây, anh xem một người đàn bà khác như thế đã gây nên một vết thương lớn cho xã-hội mà chính là tự khuôn xã-hội tạo nên.

— Nói đúng là một chế-độ bất công của xã-hội, gần như một thói quen.

Và Điep kết thai bởi chế-độ bất công ấy, bởi thói quen đáng ghét ấy.

Tôi và bạn đều ngồi lặng yên, mỗi người như đuổi theo một ý nghĩ, có tìm lấy chân lý ở trong nhân đạo. Nhưng hình như cả hai đều thấy mình lúng túng trước một nạn nhân đáng thương hại như Điep.

Giúp người làm phước

Thuốc gia-truyền của danh-y chuyên-môn đã cứu được cả muôn gười, bệnh ho lao, ho khạt ra đàm rắng, xanh, vàng, ho khức khặc, ra máu, đã dùng đủ thuốc Tây Nam không hết, mau viết thơ kèm man-dat cho M. TRINH-VĂN-TU, Ancien Instituteur à Hiệp-dức Mytho sẽ có thuốc uống lành bệnh.

Có thuốc 5 đồng và thứ 3p.80

PHÂN

AGROPHOS

là một thứ phân hóa-học của hàng Phosphates de Constantine ở bên xứ Algérie



Phân hiệu TAM-TÀI

này gồm có 26 % chất Dương-Long-Hoàn (Acide phosphorique) thành ra có 50 % chất vôi, rải cho các thứ cây thì mau bắt phân lắm

ĐẠI-LÝ ĐỘC-QUYỀN:

DENIS-FRÈRES D'INDOCHINE



NGƯỜI ĐÀN-BÀ

NGƯỜI VIẾT: PUCHO

(Tiếp theo số 86)

Mỗi đến khi ông cô Nguyễn-thành-Trung, làm binh nặng thấy mới chịu ở lại nhà lo săn sóc thuốc men mà binh già sức yếu, Tinh chạy đủ thứ thuốc cũng tránh không dặng cái chết cho cha. Bởi có một mình thầy là con, phần thì gia tài sự nghiệp lại lớn, nên chuyện nhà vừa yên thì mất hết cũng một năm. Trong khoảng thời gian ấy, tuy là bị phận sự buộc ràng chó tri của Tinh không hề quên nỗi lòng riêng. Nhờ khéo dò-la tin tức thầy nghe có người nói lại rằng cô tư Thời hiện lúc ấy ở Hà-nội, thầy cũng lặn lội ra tìm kiếm. Một năm mấy, ở xứ xa đất lạ, hao sức mòn hơi rồi đến khi về chỉ đem theo một cái thân hình tiều tụy. Tưởng như những nỗi lao công nhọc sức làm cho sự đau thương phải theo thời gian mà phai lặn chỉ nguyên, nhưng đối với người tự biết hối hận, cái hối hận chưa được đem ra khỏi tắc lòng, thời gian càng qua hối hận càng to lớn. Bởi vậy đã mấy năm qua rồi mà Tinh cũng không hề nguôi lòng.

Ra khỏi vườn bách thú, thầy Tinh lần thân đi bộ theo lề đại-lộ Norodom, mặt ngó xuống đất tay chấp sau lưng, bước từ bước một. Nhớ lại những lời của bạn gọi lòng lúc này, trí ông lại những chuyện năm xưa, nhớ khi dự đồ cô tư Thời, những khi ăn ở với cô, sự yêu đương đầm ấm trong trẻo như tấm gương. Thầy lại trách sao lúc ấy không biết xét mà sống trong vòng hạnh phúc, chuộng sắc dục, nhân tâm ném bỏ hết ngọc quý đã về tay rồi đợi đến lúc độc thơ bạn, nhìn gương bạn mới biết ăn năn hối hận, mới biết than tiếc. Ông lại quàng đời đã qua, Tinh quá cảm xúc không thể cầm lòng rút khăn lau nước mắt, lại nhớ đến hôn máu mang mến trong lòng của người xưa, thầy lần tay tinh lại rồi thì hồi:

— Rồi mấy năm nay chúng nó ra làm sao?

Tự hồi như vậy rồi thầy lại nhớ đến những chuyện trong mấy bộ tiểu-thuyết «Vi nghĩa vì tình» «Hòn máu hổ hổ» «Người có tội» (Le coupable) «Sự bí mật của thành Bá-lê» (Le mystère de Paris). Trong mỗi cuốn đều có nói chuyện một đứa nhỏ vì cha bỏ bẻ, không dạy dỗ, không nhìn nhận, nên đứa thì ăn trộm, đứa sát-nhơn, nghèo khổ đói lạnh, lang thang lười thười, ở đầu làng cuối chợ, ăn quán ngủ đình, lấy trời làm màn lấy đất làm chiếu. Rồi nghĩ đến cái cảnh của một người đàn bà khờ khạo quê mùa không một ai quen biết, rầy đây mai đó, thân hình yếu đuối không nghề nghiệp làm chi nuôi sống. Khi sanh sản, ai chăm nom cho, nhà đâu cửa đâu chỗ nào ngơi nghỉ! Làm sao nuôi con! Có bị ai gạt gẫm nữa không! Có phải vì dối mà phải bán máu nuôi thân chăng?

Nghĩ đến đây, Tinh rùng mình rợn óc vì trí của thầy dường như thấy những cảnh tượng đau đớn khổ sở ấy dường bao vậy cô tư Thời với một đứa nhỏ. Thầy dừng bước lại, mặt ngơ ngáo như người mất trí, nếu lúc ấy không kịp nghĩ

ràng chỗ của thầy đứng, xe cô lên xuống lấp nập, người qua kẻ lại dập dờn chắc thầy sẽ quì xuống mà cầu xin trời phạt dừng hành phạt người đàn bà với đứa trẻ vô tội kia.

Đóm phía trái thấy nhà dầy thép, ngó phía mặt là nhà thờ, không hiểu thầy nghĩ sao, lại mau chơn bước qua phía mặt đứng ngay cửa nhà thờ cặp mắt chăm bằm ngó vô. Tinh không phải là người có đạo thiên-chúa, thầy là người đạo phật, thấy nhà thờ thầy biết chỗ đó thờ chúa rồi thầy xét đầu cho Phật hay Chúa cũng đều ban lành nhờ phước cho kẻ tội lỗi biết ăn năn sám hối. Thầy chăm rai hổ bước đi vô...

Bị lương tâm cắn xé làm cho cũ chỉ lộ ra giống hình như một người đàn bà ôm một đứa con nhỏ đang đi giữa lộ, chẳng may đứa nhỏ bị binh ngất, vì tình thương con lại không tỉnh trí, sợ thần chết rước con đi gấp nên kêu la cầu cứu rồi bất cứ gặp một người nào, mặc dầu không phải là một ông thầy thuốc, không phải là một bực chỉ chỉ biết cứu dân độ thế, cũng kêu, cũng gọi, cũng cầu xin cứu giúp.

...Vô nhà thờ, Tinh không biết làm theo như người có đạo, cứ đi ngay lại dựa bàn quì xuống chấp tay lên ngực, thầy quen miệng vừa muốn vái «Nam mô...» rồi trực nhớ lại thầy cầu nguyện:

— «Lạy chúa, tôi là Nguyễn-văn Tinh, vì có gặt găm một người đàn bà, nửa chừng lại bỏ, người đàn bà ấy có thai, đứa nhỏ trong thai ấy là con của tôi. Tôi biết ăn năn thương người bạc phận, nhớ trẻ vô tội. Trong mấy năm nay tôi hết sức tìm kiếm mà không gặp, tôi quyết bèn chí tìm hoài xin chúa xuống phước giúp tôi thành công dặng chuộc tội lỗi của tôi đã gây ra. Xin chúa ban ơn phò hộ cho người đàn bà và đứa nhỏ đừng có gặp sự khổ. Tôi xin lạy chúa, cảm ơn chúa!»

Vai rồi thầy đứng dậy xá một cái, bước trở ra.

Về đến phòng vì mệt mỏi và rầu buồn, trọn buổi chiều hôm ấy Tinh không ăn uống mà cũng không biết đổi khát, nằm sấp tay trên giường, quần áo bèo nhèo cũng không kể. Đến hơn chín giờ đêm, thầy dậy rửa mặt, chải tóc lấy nón đội lên đầu, cầm theo tay một cây đèn «bin» rồi khóa cửa phòng xuống chợ ghé nhà hàng ăn lớn là một đĩa súp uống một tách cà-phê rồi ra đi.

Lúc đó trời đã khuya, tiệm đóng cửa bớt nhiều mà người đi chơi cũng vắng bớt. Thầy vô chợ đi vòng theo chung quanh mấy cái sạp, chỗ nào có ai nằm thầy bặt dến lên rồi, gặp đàn ông thầy tắt đèn mau mau, gặp đàn bà thầy dễ ý nhìn mặt rất kỹ. Tìm kiếm giáp vòng chợ, Tinh lại thả qua đường Sabourain cũng rọi cũng kiếm như lúc này, mà cũng không thấy một người đàn bà nào giống giống với người đàn bà của thầy muốn kiếm, đương chung cũng cảnh vắng và với hàng người không nhà cửa này theo trí của thầy tưởng tượng. Đi lần đến hàng Sà-ne. Nơi đây

lại dặt mỗi hàng hơn mấy chỗ kia. Đàn ông, đàn bà, con nít, nằm có hàng có lớp, đông không biết bao nhiêu mà kể, ai có chiếu thì đắp được dờ một chút, không có thì dùng giấy che lên cũng xong. Đầu kê lên bệ đá, người lớn nằm co rút, trẻ con thì chui theo cha hoặc theo mẹ cho ấm. Thầy Tinh rọi đèn, có người còn thức cũng làm bộ ngủ chớ không dám cựa mình hay lên tiếng dẫu là một tiếng ho. Họ sợ lính.

Thấy trước mắt, cảnh khổ của những người không nhà cửa, Tinh nhớ đến cô tư Thời, nghĩ đến con, thầy sợ vợ con thầy lâm vào cảnh này lắm! Càng sợ chừng nào thì sự nhớ sự yêu thương lại bằng một trong lòng thêm lên. Không phải chỉ sợ mà thôi, thầy nghĩ quyết rằng vợ con của thầy đương sống trong cảnh này chớ không chạy chối, vì đã mấy năm nay rồi trong làng đầu là người nhà của cô tư Thời cũng không nghe biết được tin tức của cô. Đã vậy, đối với tỉnh thành Saigon này thuở trước cô là một gái quê mùa, không quen biết với ai lại không nghề nghiệp thì phải sống làm sao!

Kiểm nơi này không được, Tinh không ngả lòng, đi kiếm chỗ khác, cho đến ba giờ sáng mới chịu trở về phòng.

Sáng hôm sau, thầy thả rêu ra chợ, hàng nào thầy cũng dòm, quán nào thầy cũng ngó. Lục soát phía trong rồi ra phía ngoài, công khó có nhiều mà cả thầy hoàn toàn vô ích. Ngồi trên xe kéo đi ra Chợ cũ, dọc đường thầy cũng không bỏ qua cái gương mặt, cái bộ tịch của những người đàn bà thầy gặp, như là mấy chị có dáng điệu hạ lưu thầy lại dễ mắt nhiều hơn.

Các con đường trong Chợ cũ làm mòn đôi giày của Tinh hết một vài li, sau thầy tỉnh đi vô Cholon nhưng cái dạ dày lại đòi nợ buổi sớm. Thầy ghé vào một tiệm cà-phê chệt lót lông. Chệt bụng lại một đĩa bánh bao. Thầy lấy một cái lột vô ngoài bỏ trên bàn. Cắn vào miếng được một miếng lại thấy bánh có bột nhiều thầy bẻ bỏ bớt. Vừa lúc ấy có hai đứa nhỏ, mình may dặt đồng có vện, mặt mày lem luốc không bận áo, quần lét lên tới gối, ống cao ống thấp, trên tay mỗi đứa có cầm cái hộp thiếc rỗng, thấy thầy bỏ bột bánh, một thằng chạy vô với tay hốt lên luôn cả vô rồi chạy ra. Nó «làm việc» một cách nhanh lẹ, dường như nó sợ có người dành với nó hoặc sợ chệt trong tiệm la rầy. Tinh không có ý nào mà ngờ cách sống của nó như thế, rồi cách làm của chúng thỉnh linh làm cho thầy phải giật mình.

Nó chạy ra ngoài chia lại cho thằng kia phần nữa rồi hai đứa đứng ăn ngon lành. Cũng lúc đó, tại bàn ngoài có ba người khách ăn rồi đứng dậy, chưa kịp rời khỏi cái bàn thì hai thằng đó đã chạy lại hốt vô bánh bỏ vô lon, có ba thằng khác nữa hình như chúng đã hóm sẵn lâu rồi, chúng áp lại dành dặt với hai thằng kia, đứa thì húp nước hủ tiếu dư, đứa thì uống cà-phê cạn. Chúng nó hồi bả làm lung tung, chệt đi ra to tiếng làm dữ, chúng mới chịu đang ra khỏi bàn.

Tinh thấy cách sống của mấy đứa trẻ con đó thầy ngó sừng sốt trong trí lúc ấy không thấy thầy tỉnh sao, thầy bước ra kêu năm đứa đó lại rồi thầy hỏi:

— Tại bây có bao nhiêu đây hay là còn đứa nào.

Một thằng trong bọn trả lời: — Tôi tôi còn năm sáu đứa nữa ở đường kia.

— Mấy đi kêu tại nó lại đây hết tao cho bánh ăn và cho tiền, mấy đi đi, còn mấy đứa này vô đây.

Tinh nói rồi dặt bốn đứa nhỏ vô tiệm chỉ một cái bàn lớn biếu chúng nó ngồi. Thầy kêu chệt đem

đủ thứ bánh lại. Bốn đứa nhỏ thấy bánh thêm mà trong bụng còn sợ nên chúng nó còn dằn dả chưa dám ra tay, cứ ngồi ngó lẫn nhau. Một anh xe kéo ngồi gần đó thấy vậy mới nói:

— Thầy cho ăn thì cứ việc ăn đi! Lén ghé đó ngồi! Ngu không!

Bốn đứa nhỏ lẳng lẽ leo lên ghế ngồi. Lúc đó thằng hồi này đã trở lại với một bọn trang lứa nữa, nhưng chúng không dám vô, còn đứng ngoài lấp ló. Tinh thấy vậy nên tay ngoắc miệng kêu. Khách ngồi ăn trong tiệm biết có người ăn tay trái cầm một cái cẳng gà nhỏ ăn nên cũng lên tiếng xúi biếu thức giục. Chúng nó kéo vô hết. Tinh chỉ bánh biếu ăn. Đứa này

ngó đứa kia cười, ban đầu còn sợ một lát ăn đĩa này hết đến đĩa kia. Chúng nó ăn kịch liệt. Tinh đứng hầu bọn trẻ hoang, khi kêu chệt đem thêm bánh, khi ép đứa này ăn khi mời đứa nọ mà niềng thầy không mất một nụ cười khoái chí. Thầy đếm chúng nó hết thấy là 11 đứa, có 10 đứa tuổi trên trém với nhau 12 hoặc 14 tuổi, chỉ có một thằng lồi chừng 4 năm tuổi mà thôi. Nó ngồi ăn tỉnh táo hơn tại kia nó không nói mà cũng không cười. Tay mặt cầm bánh ăn tay trái cầm một cái cẳng gà tiếc nên chưa chịu bỏ.

(CÒN NỮA)

QUA QUYẾT THẬT HAY...

DƯƠNG MAI thâm căn cố đế mười mấy năm thầy kẹ.

HUỆ LIỀU LINH ĐƠN SỐ 01 trừ tuyệt nọc cấp kỳ.

LẬU nặng nhẹ cách nào, mới củ bao lâu gặp thuốc

LẬU số 08 uống vào trong một giờ thấy nhẹ ngay.

Bôm thuốc BÔM số 18 thấy khoẻ ru

Dùng luôn tuyệt bệnh, cam đoan chắc như lời.

Thuốc cứu cấp Trâu, Bò, Heo Ngựa hay độc đặc.

LỤC-SỐC-HỒI-SANH-HOÀN số 13 đã nổi tiếng.

Thuốc TOI GÀ số 29 trị bệnh gia điều thật hay, hay lắm.

Nhà thuốc **DINH-THANH-SONG**

112, RUE D'ESPAGNE -- SAIGON

Thuốc trừ bán tại dépôt Kim Tiên, 191-193 Frères Louis Saigon

P.S.— Cần dùng đại-lý khắp Trung, Bắc.

Quý ngài muốn mua đôn Guitare và Mandoline
Kêu và đẹp Xin mời lại
HARMONIA
23 RUE SABOURAIN - SAIGON

Trời trong mây tanh gió hiu hiu Em lắng tai nghe khải khúc dờn
Dứt tiếng khải hoàn em mở mắt Ô kìa cảnh thấy... khoáng trời xanh

+ Docteur LÊ-VĂN-QUYÊN +
Diplômé de Médecine Coloniale Diplômé en Dermato-Vétérinaire
de l'Hôpital Saint Louis (Paris) Ancien externe de Stomatologie
và Mme Marie QUYÊN
Diplômé d'Infirmière et Diplômé de Puériculture de l'Université de Bordeaux
33, Colonel Grimaud (sau ga xe điện Cuniac Saigon-Cholon)
TRỊ ĐỦ CÁC CHỨNG BỆNH NGƯỜI LỚN VÀ CON NÍT
Có phòng riêng để trị bệnh con nít và đàn bà sau khi sanh
sản (đau tử cung) đau bụng dài v.v.. do tay Marie QUYÊN
sân sóc. Chuyên trị bệnh ngoài da và trong máu, bệnh phong
tính các thứ. Có trị bệnh trong miệng và răng.
GIỜ KHÁM BỆNH: Sáng mai: 8 giờ đến 12 — Chiều: 4 giờ
đến 7 giờ. Chứa nhứt và lễ: 8 giờ đến 11 giờ.
Trong giờ nghỉ muốn rước gấp, xin đến số 94 Léon Combes

Ngân-hàng và nhà buôn

đòi mà đem cho những co-quan doanh-thương vay bằng thế-thứ vốn bất động hay vốn luân-chuyển tính cách bất-dộng thì khi kinh-tế khủng hoảng, người gởi tiền đòi mà người vay không trả hay chưa trả kịp, nhà ngân - hàng ấy phải sập. Nếu một công - ty vay tiền nhà ngân - hàng rồi đem tiền ấy dùng làm vốn bất - động hay vốn luân chuyển tính cách bất động thì khi nhà ngân hàng đòi nợ — mà các nhà ngân hàng phần nhiều chỉ đòi nợ khi kinh - tế lung - lay — không có tiền trả hay không trả kịp có khi bị tịch-biên và phát mãi tuy tình thế rất có cơ khôi phục.

Sự cần thận trong cuộc giao-thiệp giữa ngân hàng và các co - quan doanh-thương như ta đã thấy, sẽ tránh cho cả hai bên không biết bao nhiêu là tai họa. Sự cần thận lại là một đức tính cốt yếu của con nhà buôn. Nhưng sự hám lợi cũng là một tính cốt yếu khác. Và chính sự hám lợi ấy đã khiến cho người ta thành ra bất cẩn.

Công việc cốt yếu của nhà ngân hàng là mua những giấy nợ trả trong một thời gian ngắn của các co-quan doanh-thương (escompte). Công việc ấy rất là chắc chắn vì ngân hàng thường chỉ nhận những giấy nợ của các co-quan doanh-thương có cơ sở vững vàng phát hành và vì giấy nợ ấy thường chỉ trong một thời gian, 30, 60, 90 hay nhiều lắm là 120 ngày là trả. Nhưng nhiều khi ngân-hàng vì lăm lăm hay vì hám lợi cũng nhận những giấy nợ dài hạn : một, hai hay ba năm (hám lợi vì dài ngày bao nhiêu thì tiền lời nhiều chừng ấy). Sự bất cẩn và sự hám lợi ấy khi kinh-tế bắt đầu lung-lay, khiến cho nhà ngân-hàng không thu hồi vốn vào kịp.

Ngân-hàng thường thường cũng giữ lại và xem như là vốn của mình cổ-phần của các co - quan doanh - thương to và chắc chắn. Những cổ-phần ấy vốn ấy (capital-tires) khi kinh-tế khủng - hoảng nghĩa là khi ngân-hàng cần thu tiền vào, hoặc mất giá trị, hoặc bán không có ai mua. Vì thế nên tình thế của ngân hàng thành ra nguy hiểm.

Còn các co-quan doanh-thương thì bao giờ cũng cần tiền và nhiều tiền chừng nào thì sinh lợi ra được nhiều hơn chừng ấy. Muốn có tiền

hiều và dễ dàng thì vay ngân hạn (thường thường 6 tháng) ở các nhà ngân-hàng. Hết sáu tháng ấy lại sáu tháng khác. Lẽ dĩ nhiên là tiền ấy, một phần hay tất cả, đem dùng vào việc xây nhà máy, mua thêm khi cụ v.v., nghĩa là dùng làm vốn bất động hay dùng làm hàng-hóa tích trữ nghĩa là dùng làm vốn luân-chuyển tính cách bất động. Sự dùng sai lầm ấy, khi kinh-tế khủng-hoảng, khiến các co-quan doanh-thương không có tiền trả cho ngân-hàng và vì thế mà bị tịch-ký và phát mãi.

Một tóm lại, giữa tính cách của ngân-hàng :

cho vay ngắn hạn, và sự cần dùng của các co - quan doanh-thương : vay tiền dài-hạn, có một sự trái ngược rất lớn. Người ta chỉ có thể dung-hòa hai tính cách mâu-thuẫn ấy trong khi kinh-tế bình thường. Sự phát triển bỗng dưng của các nhà ngân-hàng đẹp - tan các co-quan cho vay tiền khác trong hai thế-kỷ nay khiến cho các co-quan doanh-thương không thể vay tiền chỗ nào khác nữa. Vì thế cho nên những co-quan doanh-thương ấy phải làm vào một tình cảnh rất nguy khốn : ở dưới quyền áp chế của các nhà ngân-hàng.

Tình cảnh ấy là một kết-quả của chế-độ tư-hân và vì thế nên chỉ có một cách thoát-ly : **Sửa đổi chế-độ ấy !...** XUÂN-TIẾU

Nhắn với chị em

Muốn có tương lai rực rỡ, gia-đình êm ấm, chị em nên làm cho mình trở nên đẹp để khoẻ mạnh. Muốn cho được vậy nên chữa cho dứt đau máu, nóng tim, huyết bạch, đường kinh xấu.

NGUYỆT - NGUYỆT - VIÊN thuốc hoàn rất linh nghiệm giúp chị em được toại như ý nguyện. Giá mỗi hộp 0p.50. Mỗi tháng uống 3 hộp thôi. Uống trong vài kỳ thấy công hiệu. Có bán ở các tiệm thuốc và tiệm tạp hóa khắp Đông-pháp.

Tổng phát hành : VĨNH-AN - HÒA ĐƯỢC - PHÒNG 287 Marins - Cholon.

Một vài chuyện vui

TUỞNG TIỀN

THẮNG Ất đi với ba nó vô chùa. Nó thấy một vị hòa thượng ngồi nhắm mắt lìm đim, bên hời cha nó :

- Ông đó làm gì vậy ba ?
- Ông ấy tịnh.
- Tịnh là gì ba ?
- Tịnh là tưởng Phật.

Bữa khác ba nó dẫn nó vô tiệm hút. Lần này nó thấy một người cũng ngồi nhắm mắt lìm đim, gục lên gục xuống, nó nói :

- Người này chắc cũng tưởng Phật ba hả ?
- Cha nó phì cười :
- Người này tưởng tiên, chứ không phải tưởng Phật.

CHÚC TẾT KHÔNG TIỀN

BỮA mồng một tết, một anh vào nhà buôn kia chúc :
— Năm mới, tôi xin chúc ông khai môn đại lợi !.

Chủ nhà buôn bực cau mày, và đáp :

— Tôi thiếu nợ họ vô đơn xin tòa phát mãi tiệm tôi chẳng biết ngày nào. Có hại thì có, chứ lợi gì mà chúc.

N. C.



Hàng trăm giấy làm chứng cho sự thần hiệu rất chắc của **BLENYL** Thuốc uống

Hiệu nghiệm để chữa tất cả CÁC BỆNH ĐAU ĐƯỜNG TIỂU TIỆN

Bệnh lậu, sưng bàng quang, sưng đường tiểu tiện, hư phong tiểu chủ, vẩn vẩn...

BLENYL làm khỏi phải dùng thuốc rửa, thuốc tiêm Có thuốc riêng để chữa bệnh kén Ở Nam-kỳ : Pharmacie Normale 119-123, đường Catinat, ở SAIGON và các hiệu bảo chế tốt.

Laboratoire BLENYL, 14, Bd Poissonnière, PARIS

TIN TỨC TRONG NGOẠI

◆ Hẳn chưa ai quên cái tai nạn xe lửa trên đường Dalat hồi năm ngoái, làm chết và bị thương nhiều người. Lỗi tại sở xe lửa để máy cũ phanh hư, mới xảy ra tai nạn ấy. Nhà mỹ-thuật điêu khắc có tài, từng nắn tượng cho vua Cao-miên và nhiều danh - nhơn trong nước, là M. Lê - tiến - Phúc, vì tai nạn này mà chết oan mạng.

Bà quâ-phụ Lê-tiến-Phúc trước hết đã kiên nhà nước đòi bồi thường, rồi nhiều gia - nhơn có người bị nạn cũng kế tiếp đâm đơn lên tòa kiến sở xe lửa, tức là kiện chánh-phủ toàn quyền Đông-dương. Chiều thứ bảy tuần rồi, tòa bộ ở Saigon đã xử khổ-chủ được kiện. Một là bà quâ-phụ Lê-văn-Ninh đòi bồi thường 11.000p. nhưng tòa chỉ cho có 3500p. trong đó kể 500 đồng về tiền đám táng và 3000p. nhà nước đền bồi cho bà về sự mất chồng.

Hai là Mme Ng-thị-Tịch được bồi thường 230p. Ba là Nguyễn văn Mỹ được 117p.

◆ Sáng thứ bảy tuần rồi, anh em cu-li xe rác sở thùng của địa-phương Saigon - Cholon tính rủ nhau làm reo, nhưng ông quận-trưởng Bussière điều - đình được yên ổn không xảy ra rối ren gì.

◆ Nhà nông lục-châu có cần dùng trâu bò làm ruộng thì lúc này nên lên hội chợ trâu bò ở Lai-yên — cách xa Thủ-dầu-một 40 cây số — mà mua. Vì có 1168 con trâu bò và 4 con ngựa bên Lào đưa qua, con nào con nào đều mạnh khoẻ và có chích thuốc trừ bệnh từ lúc ở Lào ra đi.

◆ Theo lệnh chánh - phủ bên Tàu, sở Lính - sự Trung - quốc ở Saigon sẽ điều-tra kiểm xét những phim hát bóng, những thơ viện và các báo-chí của Huê-kiều kinh-doanh ở đây. Chắc hẳn chánh-phủ Tàu sợ Huê-kiều bị Nhứt-bổn tuyên truyền làm lạc.

◆ Độc-giã xem trong mục Hoa Nhứt chiến - sự kỳ này, chúng tôi gộp nhặt tất cả những tin tức thấy trong các báo Tàu nói về sự động tác của Uông - tinh - Vệ. Nào tin này nói Uông đã bỏ Harô qua Đài - loan và đi Thượng - hải rồi. Nào tin kia nói Uông vẫn ở Harô vì Uông thấy mình ở Harô được chánh-phủ Đông-dương chăm nom đối đãi tử tế.

Lại có tin chót của một tờ báo Tàu trong Cholon nói vợ chồng Phương-hiến-Thục — cư lữ-h-sự Tàu ở Saigon bỏ chức ra Harô làm thơ ký cho Uông, thế ngôi Tăng-trọng-Minh — đã vô Saigon được ít hôm thì Uông cũng do máy bay vô đây rồi, nhưng tung tích ở chỗ nào không ai được biết.

Trước kia, Trùng-khánh có phái người đem qua Harô cho Uông 30 muôn đồng, nắn nỉ Uông nể đi Âu-châu du-lịch, cho khỏi tiếng tăm sôi nổi nghi hoặc ở nhà. Nhưng Uông không chịu.

Bây giờ có lẽ Uông chịu đi rồi, nên chỉ có điện-tín Trùng - khánh hôm 21 Mai như vậy :

« Cựu Hành-chánh viện-trưởng « Uông-tinh-Vệ, đau lòng về tình « cảnh Trùng - quốc sau 22 tháng « chiến - tranh, nên phen này tính « đi châu du thế - giới để viếng tất « cả cảnh - khách các nước, giao « thiệp và mặt lý - tài và thương- « thuyết về cuộc giảng-hòa với Nhứt. « Trong những lời tuyên - bố về « cuộc đi của mình, Uông viện- « trượng ngỏ ý muốn tỏ - giã cho « thiên hạ biết những cái hành-vi « khủng-hổ và những thủ đoạn của « quân Nhứt đã bắn phá các thành « thị của Tàu ».

Nếu vậy thì cái tin báo Tàu kia

nói Uông vào Saigon có lẽ đúng. Vì Uông cốt ghé qua đây để đáp tàu đi Âu-châu.

◆ Hôm rồi các yếu nhơn trong chánh-giới Đức, nhứt là đốc - to Goebbel, tuyên bố quâ quyết rằng bề nào Đức cũng phải thu phục Dantzig và đòi lại các thuộc - địa cũ mới được.

◆ Mấy trận mưa lớn ở miền thượng du xứ Bắc hôm giữa tháng Mai, nước trên nguồn đổ về mạnh quá, đến đôi ở Phủ-Đan (Tuyên-quang), bao nhiêu bè cây bè củi đang đậu trong bến, đều bị nước đánh tan rã giữa ban đêm, làm cho nhiều người đang ngủ không kịp đào thoát. Tính ra trôi mất tích 10 người và thiệt hại mấy vạn đồng bạc. Cũng trận mưa lũ ấy lại lòi cuốn cả đường xe lửa và một cầu sắt trên đường Hanoi Yên bay nữa.

◆ Có lẽ là một tin đáng mừng cho báo-giới Trung-bắc, Pháp-quốc công báo ngày 17 Mai có đăng bản mạng lĩnh tống-thống kế bữa 12 sửa lại mạng lĩnh 4 Octobre 1927 (ta quen gọi là mạng lĩnh Varenne) về chế-độ báo chí Trung-Bắc.

Sự sửa đổi này chọn - tương ra sao chưa rõ. Chẳng biết có rộng rãi hay là chật hẹp thêm.

◆ Ngày 15 Mai rồi tại biên-giới Bắc-kỳ và Trung-quốc đã làm lễ khánh thành một đoạn đường sắt 5 cây số (từ cây số 0 đến cây số 5) mới đặt xong, từ Nam-quan qua khỏi biên-giới Tàu. Ấy là đường xe lửa Nam-quan Nam-ninh.

Quan chức Pháp và quan chức Tàu cũng dự lễ khánh thành này, pháo nổ vang trời đầy đất.

◆ Hai ngoại-tướng Von Ribbentrop và Ciano đã ký hiệp-ước quân-sự Đức Ý hỗ-trợ (Pacte d'alliance militaire) tại Berlin ngày 21 Mai.

Nhơn-dân hai nước hoan-hỷ nhiệt liệt. Họ nói hai dân-tộc Đức Ý 150 triệu người thành ra một đoàn kết thiên hạ vô địch.

Có đều nên chú ý là Nhứt-bổn không dự chi vô hiệp ước này.

◆ Nhiều tên Huê - kiều bán tạp hóa nghe tin Đại - hội - đồng Kinh-tế sắp tăng thuế diêm quẹt, thuế thuốc diêm v.v... chúng liền đầu - cơ, giữ diêm quẹt lại không chịu bán theo giá cũ 1 xu 1 hộp. Ai hỏi mua diêm quẹt, xu rưỡi hay tiền xu mới bán, không thì chúng nói hết rồi, mặc dầu trong tủ để đầy nhóc.

Đó là chúng đầu - cơ một cách trái phép và phạm luật.

Bởi vậy có nhiều chú Huê-kiều sẽ bị ra tòa về tội ấy.

◆ Quân Nhứt tấn công ở bắc-bộ Hồ-bắc và nam-bộ Hồ-nam hôm đầu tháng Mai này, đã phải lui về nguyên - địa là phía nam dãy núi Đại-biệt. Nguyên-nhơn vì địa-thể miền này quá hiểm trở, quân-lực họ ít, tấn công rất khó, vả lại bị Hoa-quân hiệp với các đội du-kích đánh lại dữ quá. Tuy rằng tin Nhứt nói vì chiến-lược quan-hệ mà quân họ phải lui, nhưng chính là một cuộc thất bại của quân Nhứt ở vùng Lương - Hồ vậy.

◆ Trái hẳn với những tin các báo đã đăng hơi sớm, hôm nay 26 Mai, Hoàng-hậu Nam - phượng mới vô Saigon để dự bị đáp tàu sang Pháp.

◆ Hơn 3000 thợ nhà máy tơ ở Haiphong đình công, nguyên-nhơn cũng chỉ vì lẽ sanh-tồn bắt buộc vì lúc này giá sanh-hoạt mắc mớ mà tiền công người ta trả cho thợ thuyền không đủ ăn. Còn thêm cái lệ phạt tiền cúp công nữa.

Bởi vậy anh em đình công yêu cầu 3 khoản này :

- 1' — Tăng lương 30 %
- 2' — Khi thợ đau ốm năm nhà thương do hãng trả tiền.
- 3' — Bỏ hẳn lệ phạt tiền.

Tuy quan thanh tra Lao-dộng răn sức điều đình mà không xong, vả lại hãng bên này còn phải đánh giấy thép bởi ý kiến hãng chánh ở Paris. Thành ra cuối tuần rồi và đầu tuần này, có lẽ tới hôm nay, nhà máy tơ cũng vẫn còn đóng cửa.

Có mấy người thợ bị bắt vì nhà đương cuộc nghi là khởi xướng.

ĐÁNH THỨC GIẤY MẬT SANH Ở GAN

Không kinh-phấn - mà sáng giấy thấy như mới "bơm sức khỏe" vào trong người.

Ta cần phải làm cho gan mỗi ngày đỡ một ít mật sanh vào trong ruột. Nếu mật sanh ra không đều, đã ăn không tiêu được, thì ra, bụng phình to, người có bệnh táo. Trong thân thể đầy chất độc, người luôn luôn mệt mỏi, yếu đuối về cơ thể.

Cũng quá phải dùng thuốc tẩy. Nhưng tẩy đi đại tiện như thế không chừa sót người con bệnh. Chỉ có VIÊN THUỐC NHỎ HUYỆU CARTERS để cho GAN làm cho mật sanh ra đều, trong người nhẹ nhàng khoan khoái như trước. Chất tẩy có, ngon ngọt, rất mạnh để làm cho mật chảy ra. Nên coi thuốc viên nhỏ a hiệu Carters là thuốc gan. Các hiệu thuốc có bán.

THI TRƯƠNG TIN TỨC

GIÁ LỬA

Ngày 26 Mai 1939 theo giá lửa các nhà máy Cholon bán nguyên bao 68 ki-lô, Lúa thượng-hạng : 4.40—4.45 Lúa hạng nhứt : 4.25—4.30 Lúa hạng nhì 40% Japon 4.15—4.20 Lúa h. nhì 50/55% Java 3.80—3.85 Lúa thường dùng 3.64—3.65

GIÁ GẠO

Ngày 26 Mai 1939 bán lôn bao 60 k. 700. Gạo số 1, 25% tằm 6.13—6.18 Gạo số 2, 40% tằm 5.75—5.80 Gạo số 3, 50/55% tằm 5.60—5.65 Gạo lúc 5% lúa 4.45—4.50 Tằm số 1, số 2 4.40—4.55 Tằm số 3 3.90—3.95 Cám trắng 2.35—2.45 Cám lức 0.80—0.85

HEO

Mỗi 100 ki-lô 36.00—38.00

GIÁ ĐƯỜNG

Đường cát trắng 100 27.50

GIÁ BẠC

Taux Officiel 101.00 Banque de l'Indochine 10.00 Banque Franco-Chinoise 10.00 Hongkong et Shanghai 10.00 Chartered Bank 10.00

GIÁ ĐỒNG BẠC CŨ

Ngày 23 Mai 1939 1p.15 1/4

GIÁ BẠP

Đỗ mỗi 100 ki-lô 9.00 9.05 Trắng (không định giá)

GIÁ DỪA KHÔ

Dừa khô Saigon 100k. 14p.00—14.25

GIÁ CAO-SU

Saigon 23-5-39 1p.22 mỗi ki-lô Paris 22-5-39 cpt. fr. 14,05 14,20le k. Londres 22-5-39 cpt. 8 d 1/16 p.a. Londres 22-5-39 ter 8 d. 3/16p.a. Singapour 22-5-39 cpt. 0p.28 New-york 22-5-39 cpt. U. S. 16,10v

Mởi lại

DĨA BÉKA 1939

J. KIELLIER
72, rue Mac-Mahon
SAIGON



ADHESINE
Keo dán giấy, màu trắng
như tuyết, rất tinh khiết, dễ
cho các văn-phòng, ưa nhận
dùng hàng thượng-phẩm.
Giá mỗi hộp trọng 0p.60
F. VAN-VOVAN
446, rue Colonel Boudonnet
SAIGON - Tel.: 21.475

HỘI VAN-QUỐC TIẾT-KIỆM

Hội Van-Quốc tiết kiệm theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916 - Quy nhất và lớn hơn hết các Hội Lập-Bản ở Viễn-Đông

THÀNH LẬP NĂM 1912

Ở PHÁP - Ở TRUNG-HOA - Ở ĐÔNG-PHÁP VÀ XIÊM-LA

Hội-quán: 7 Đại-Lộ Edouard VII - THƯỢNG-HẢI

Quản-lý cõi Đông-Pháp: 26, đường Chaigneau SAIGON.

Số tiền dự trữ tới ngày

31 Décembre 1938 là:

\$ 2.317.813,96

\$ 2.329.214,17

Số tiền trả cho chủ vé được

trúng số hoặc bán lại:

(tới ngày 31 Décembre 1938)

Số tiền lời chia cho vé đến ngày 31 Décembre 1938 là:

84.601 \$ 40

Xổ số hội vốn cho vé tiết kiệm

ngày

CHI NHÁNH
Hanoi
Ster, đường Borgnis
Desbordes

28 AVRIL 1939

KỶ THỨ 139

CHI NHÁNH

Saigon

(Tài sản của Hội)

26, đường Chaigneau

Số thương mại:

Saigon 20

Chủ tọa: Ông BALLOUS, Hội đồng Quản-hạt ở Saigon.

Dự kiến: Ông LÊ TUÔNG và Ông TRƯƠNG LẬP KỶ, ở Saigon.

VÉ SỐ	NGƯỜI CHU VÉ	SỐ VON HUỒN LẠI
-------	--------------	--------------------

CÁCH THỨC P

Phần xổ số: 1 số trong 3.000 số

Hội nguyên vốn

Số vé trúng ra: 2.766, 4.119, 7.718, 11.565, 13.869, 16.885,

20.820, 21.470, 26.337, 29.496, 31.033, 34.922, 38.556 và 41.797

Vé đang hưởng quyền lợi kỳ xổ số này

4.119 Ông TRAN TỰ NUÔI, Thương-gia ở 77 đường Monceaux \$ 500

7.718 Bà HUYNH THỊ NGAN, ở nhà ông Hương-Sur làng Tang-hoà, \$ 3.000

11.565 Bà NGUYEN THI DOI, ở nhà ông Lê-văn-Mạnh \$ 500

13.869 Ông LAM VAN NAM, Phụ-bộ Cải-tàu-hạ Sadéc \$ 400

20.820 Ông TA KHON, Tiệm Trần-hoa-ký tại chợ Lái-thiêu. \$ 500

29.496 Bà PHAM HUY SAN, số 280 đường Protectorat Namdinh \$ 500

34.922 Ông LÊ TRONG THOAI, đường Marché Quảng-trĩ \$ 400

38.556
41.797

Ông NGUYEN MAU GIAI, làm ruộng ở Kim-No Phuc-Yên..

Vé chưa bán ra.

500

CÁCH THỨC SỐ 2

Hội nguyên vốn

Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 1.687 hạng bộ

Hạng bộ trúng ra: 1.278

Trong hạng bộ này có vé: 4.495

4.495

Ông NGUYEN VAN TRANG, Giáo-viên ở Tân-uyên Biênhhoa \$ 250

CÁCH THỨC SỐ 3

Hội nguyên vốn

Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 1.687 hạng bộ

Hạng bộ trúng ra: 1.084

Trong hạng bộ này có vé: 1.254

1.254

Ông NGUYEN VAN TIÊU, Giáo-sư trường Trung-học ở Mytho \$ 125

XO SỐ CHIA TIỀN LỜI CHO VÉ CÁCH THỨC SỐ 3

Số tiền lời chia cho tháng này là 21 \$ 60

Vé số 3164 (hủy bỏ) đang trúng ra là vé 125 \$ 00

Tám vé sau này đang chia đồng số lời trên đây:

3.171

Ông PHO DUC THINH, số 50 đường Sarraut ở Vinh \$ 2,70

95

Vé vô danh.. \$ 2,70

118

Bà DUONG THI NHAT, 31 đường Soeur Antoine Hanoi.. \$ 2,70

160

Ông NGUYEN VAN LUU, số Trương-tiền Nam-vian.. \$ 2,70

235

Ông DANG DINH CHAN, 61 đường Belgique Haiphong.. \$ 2,70

240

Ông DINH XUAN, Vinh.. \$ 2,70

286

Ông NGUYEN VAN TINH, Nhà Bưu-diện chánh Saigon.. \$ 2,70

287

id. id. id. id. \$ 2,70

CÁCH THỨC SỐ 5

CUỘC XO SỐ A. - HỘI VON GAP BỘI

Phần xổ số: 1 số trong 30.000 số - Số trúng ra: 15.943

Vé đã hủy bỏ.

15.943

CUỘC XO SỐ B - HỘI NGUYÊN VỐN

Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 3.000 hạng bộ - Hạng bộ trúng ra: 904

Trong hạng bộ này có vé: 23.354

23.354

Ông LÊ THANH GIẢI, Dân biểu Việt-nam \$ 1.000

CUỘC XO SỐ C - MIỄN GÓP

Phần xổ số: 1 hạng bộ trong 3.000 hạng bộ

Hạng bộ trúng ra: 2.667

Trong hạng bộ này có những vé: 28.921 và 5.251 A

Vé đang hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

28.921

Ông LAM VAN DO, Thương gia số 107 đường \$ 1.000

5.251 A

Ông TRAN MINH, ở nhà ông Trần Vinh thầy \$ 500

Giá bán

lại liền

587 \$ 00

314 00

Số von

mục đích

\$ 1.000

500

Mỗi vé trúng ra trong cuộc xổ số C trên đây thì được đổi ra vé tất góp y số von mua, khi phải
đóng tiền tháng nữa, lại có giá bán lại liền và đang hưởng ba cuộc xổ số mỗi tháng về cách thức số 5.
Cuộc xổ số cho vé tiết kiệm kỳ tới nhằm ngày thứ Hai 29 MAI 1939 đúng 11 giờ sớm mai
tại hàng chánh của Bồn Hội bên cõi Đông Pháp số 26 đường Chaigneau SAIGON.

CHUYÊN TRỊ BỆNH TRẺ NHỎ

Docteur HỒ-TÀ KHANH

Ancien Interne des Hôpitaux
Ancien chef de Clinique
à la Faculté de Médecine de Marseille

GIỜ KHẨN BỆNH : Từ 10 giờ đến 12 giờ trưa
Từ 3 giờ đến 6 giờ chiều

Góc đường Colbert số 8 và Pellerin số 105.

TEL : 20.369

CẮT KHÉO, MAY KỸ, VÀ GIÁ RẺ

AU TROPICAL

TAILLEUR

292, rue Paul Blanchy - SAIGON

DOCTEUR NGUYEN-VAN-TIEN

CÓ CẤP BẰNG YẾU-SANH VÀ VI-TRUNG-HOC

Khi trước ở 68 đường Chasseloup Laubat
hiện giờ dời tại số 16 đường Larègnère
Téléphone n° 21.163

(Sau vườn Bồ rô, gần góc đường Chasseloup Laubat
và Larègnère chừng 20 thước) - SAIGON

CHUYÊN TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH :

Chuyên môn BỆNH NGOÀI DA : lốt, ghẻ, lở, loét, phong, lòn, ung độc, thẹo, mụn, bốt, mưng mủ v.v... BỆNH MÁU : PHONG TÌNH, huyết kém, tê bại, nhức mỏi, lao, mạch máu sưng nơi căng, trĩ, mạch lưng, hạch, rết, kiết v.v... BỆNH VỀ ĐƯỜNG TIỂU của đàn ông : CÁC THỨ LẬU, ống đái teo, bông đái, thận, tinh khí yếu, di tinh v.v... của đàn bà : huyết bạch, tử cung, giây chằng, chàm trứng, kinh kỳ bất thường, đau đớn v.v... Ngày thường có coi mạch và trị bệnh. Ngày chúa nhật và lễ buổi sớm mai.

Có dùng điện trị bệnh rất hay và không đau

Có vài cái phòng để cho bệnh nhân nằm. Có máy điện nhỏ chạy bằng piles để cho bệnh ở xa dùng rất tiện.



MỘT NHƠN TÀI MỚI

CHUYỂN tàu « Aramis » bên tây qua Saigon hôm cuối tuần rồi đã đưa về nước cho ta một bọc nhơn-tài mới : ông Lữ-văn-Vi, luật-khoa tấn-sĩ.

Ông nghề mới đây là lĩnh-lang của quan huyện - hàm Lữ - văn - Ngươn ở Thônót và hiền đệ của ông Lữ-minh-Tổ, nghiệp chủ, một vị độc-giã cảm tình thân thiết của báo « Mai » từ năm nay.

Bồn báo trân trọng chúc mừng ông Luật-khoa tấn-sĩ Lữ-văn-Vi và mừng chung cả họ Lữ được thêm một nhơn tài xuất sắc làm rạng vẻ gia-môn.

HỈ TÍN

28 Mai này là ngày chị Mộng-Liên, ái-nữ của ông Nguyễn-viên-Mãng, giúp việc tại C. E. E. Baria, sẽ vui duyên với anh Lương-văn-Nho.

Tôi thành thật kính mừng anh chị.

Kiểu thanh-Quế

Sách báo

« CON ONG » tuần báo Trào phúng và văn-chương do ông bạn Tam-lang « Vũ-dinh-Chi » chủ bút và ông Nghiêm-xuân-Huyền chủ nhiệm, sẽ xuất bản ở Hanoi ngày 4 Juin tới đây, 16 trang lớn, giá 0p.10.

Báo-quán ở số 37 rue des Evan-tails Hanoi.

Tài phông-sự và trào-phúng của ông Tam-lang Vũ-dinh-Chi, xã hội

ta đã được yêu mến thường thức « Bi Tap-Chi » xin cáo lỗi chur qu nhiều, khỏi phải chúng tôi giới độc-giã tạm đình bản trong một thời gian.

Tuần báo « Chánh-trị » đã ra tập mới, đến số thứ 3. Báo-quán sẵn trả tiền trước một năm và ở số 8 B Avenue Puginier Hanoi. tháng, chúng tôi lấy làm thăm an

« Bắc-kỳ Dân báo » ra ngày cấm tạ và hứa sẽ đến đáp ơn tr

Báo quán N° 49 Route de Hué Hanoi. Vậy xin quý ngài vui lòng h

no, do ông Ngô-dinh-Phuong chủ cho chúng tôi một kỳ hạn đủ s

trương. đặt và chỉnh-dốn mọi việc ở T

Vi tài-chánh khiêm-khuyết báo lại. Đa tạ. — Thân-Bi Tap-Chi

và nhiều lễ riêng khác nên «Thân- kính cáo.

MỜI QUA ĐÈN

Vòng ngọc thạch thiết xanh đậm nhiều giá, đủ cỡ ni tay, chốt nhỏ, lớn để chọn lựa giá một đôi từ : 20p. 35p. 45p. 68p. 75p. 95p. 120p. 150p. 180p. 240p. 250p. 280p. 360p. 500p. 750p.

Chuỗi ngọc thạch nước trong xanh đều nhau giá một một xâu 172p. 200p. 250p. 350p.

Bông vô vàng tây 18 carats nhậm mặt ngọc thạch nhiều cỡ lớn nhỏ. Có bán hột riêng mỗi cặp nước xanh đều. Quý bà muốn dùng ngọc thạch thứ thiết tốt nước xanh xin viếng :

QUẬN-CHÚA

21, rue Amiral Courbet Saigon

PHÒNG KHẨN BỆNH

N° 8, rue Sabourain (ngang hông chợ Bến-thành) - Saigon

DOCTEUR TRẦN-VĂN-CHI

Ancien Assistant de Gastro-Entérologie et de Radiologie de la Faculté de Médecine de Montpellier
Ex-Chargé de Consultation à l'Hôpital Suburbain
Diplôme d'Hygiène Médecin Colonial de l'Université de Paris
Membre Correspondant de la Société de Gastro-Entérologie du Littoral Méditerranéen

CHUYÊN MÔN TRỊ BỆNH :

bao tử, ruột, gan, kiết, nội trị, nước đái đường, nhức mỏi v.v.

DÙNG QUANG TUYẾN (Rayon X)

rọi và chụp hình bao tử ruột, vẩn vẩn

GIỜ KHẨN BỆNH : Sớm mai 8 tới 12 giờ. Chiều 3 giờ tới 7 giờ

TAM KỶ DƯỢC PHÒNG

TỔNG CUỘC TẠI SAIGON SỐ 32 ĐƯỜNG CATINAT

Có đại-lý khắp các tỉnh thành lớn

BẢO CHẾ VÀ PHÁT HÀNH

THUỐC NGUYỄN-AN-CƯ

Bảo an số 10

Thuốc trị các chứng bệnh cho trẻ em nóng nhiệt, có gốc ban trái, lâu lớn.

Mỗi hộp 0p.50

Bình tân hoàn số 15

Thuốc bổ cho trẻ em.

Mỗi hộp : 0p.60

Thuốc rượu số 39

Chữ trị tê bại, phong, ngứa, trừ độc, bổ huyết. Hay như thuốc thánh ngấm một lít rượu uống 15 ngày.

Mỗi hộp : 1p.00

Thiên kim bảo thai số 28

Dưỡng thai và trị các chứng bệnh cho đàn bà trong lúc có thai.

Mỗi hộp 6 hoàn giá 1p.00

Tứ quý hoàn số 36

Trị các chứng ho phong, ho gió.

Mỗi hộp giá 0p.50

Các nhà Đại-lý ở các tỉnh các quận

Điều kinh bổ huyết số 26

Chaudoc : Nguyễn-thành-Lợi

Rachgia : Nguyễn-ngọc-Thái

Travinh : Librairie Liên Hiệp

Sadec : Quang Anh

Bentre : Tân Thanh

Longxuyen : Crème Nippone

Tanan : Huỳnh-duy-Thinh

Soctrang : Hồng Điền

Bienhoa : Huỳnh-công-Chép

Mytho : Nam Thành

Baria : Lưu-xiêu-Ninh

Dakao : Đức Thắng

Chợ Saigon : Nguyễn-thị-Kính.

Cailay : Hồng Hiệp

Cái tàu thượng : Phạm-ngọc-Xinh

Camau : Nguyễn-dạo-Đức

Cầu-ngan : Phan-văn-Lý

Tiểu cần : Phan-tấn-Triều

Lấp vò : Trần-kim-Tuyền

Mộc hóa : Đặng-văn-Đặng

Ngã năm : Trần-phùng-Kiệt

Phong thanh : Cao-tài-Hóa

Cholon : Bạch Loan

Vinhlong : Nguyễn-văn-Nghiêm

Gocong : Gocong Photo

Cantho : An Petit Gain

Baclieu : Trương-hữu-Thành

Namvàng : Huỳnh Tri

Battambang : Sangkè Bazar

Phanthiet : Minh Nguyệt

Phanri : Ưng-văn-Cảnh

Huê : Tổng đại-lý : Khuynh Diệp

Kratié : Tân Tân

Tandinh : Tân-dịnh thư xã

Thotnot : Trần-vĩnh-Tường

Traon : Phan-dăng-Chúc

Vàm cồng : Nguyễn-ngọc-Tỷ

Giadinh : Trương Văn

Bãi xau : Vương thị Sây

Cao lãnh : Lê-văn-Trực

Tân châu : Đức Hòa Đường

Phủ nỗ : Lâm-thành-Gia

Bazar Vạn Tân Saigon

Sửa đường kinh cho đều, bổ huyết, trừ các chứng bệnh cho quý bà, quý cô. Thiết là một phương thuốc rất quý báu cho phụ-nữ.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá 1p.00

Thuốc trừ ho lao số 35

Trị tuyệt bệnh ho lao, thổ huyết, ọc huyết. Hay vô cùng. bệnh lao mà không gặp thuốc này thì rất vô phước.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá 1p.20

Khâm ly bổ thận tinh số 34

Bổ khí huyết cho những người sức yếu kém. Trị đau thận, di tinh, mộng tinh, huột tinh.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá 1p.00

Tế sanh hoàn số 40

Trị tuyệt bệnh bốn uất, trăm bệnh trị lành một trăm, người ta thường tặng là Vua thuốc bốn.

Mỗi hộp uống 5 ngày giá 0p.50